

KỶ SAU ĐẠI HỘI ĐẠI BÁC HỒI CỰ CHIẾN BINH TỈNH BÌNH THUẬN - NHIỆM KỲ III (2002-2007)



HỘI CỰ CHIẾN BINH TỈNH BÌNH THUẬN

PHÁT HUY BẢN CHẤT TRUYỀN THỐNG
"BỘ ĐỘI CỰ HỒ"
ĐOÀN KẾT, DÂN CHỦ, ĐỔI MỚI, HIỆU QUẢ



BÌNH THUẬN THÁNG 7 NĂM 2002

**HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM
TỈNH BÌNH THUẬN**

- ★ -

KINH ĐIỀU



VĂN KIẾN
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
HỘI CỰU CHIẾN BINH TỈNH BÌNH THUẬN
NHIỆM KỲ III (2002 - 2007)

THÁNG 7 NĂM 2002





Đoàn chủ tịch Đại hội.

LỜI NÓI ĐẦU

Đại hội đại biểu Hội Cựu chiến binh tỉnh Bình Thuận nhiệm kỳ III (2002 - 2007) được tiến hành trong 2 ngày 2 và 3-7-2002 tại Hội trường Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

Về dự Đại hội có 138 đại biểu đại diện cho gần 10.000 hội viên Cựu Chiến binh trong toàn tỉnh. Đại hội rất phấn khởi được đón tiếp các đồng chí: Huỳnh Văn Tí - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; đồng chí Thiếu tướng, anh hùng LLVT nhân dân Nguyễn Thanh Tùng - UVTV Trung ương Hội CCBVN phụ trách khu vực miền Đông; đồng chí thiếu tướng Phạm Kha - UVTV TƯ Hội CCBVN phụ trách các tỉnh Nam Trung bộ và Nam Tây Nguyên về dự phát biểu, chỉ đạo đại hội. Đến dự Đại hội có các đồng chí lãnh đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN, chỉ huy trưởng Quân sự tỉnh qua các thời kỳ, các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Hội CCB tỉnh qua các khóa trước; lãnh đạo các ban ngành đoàn thể cấp tỉnh; đại diện cấp ủy của 9 huyện, thành phố trong tỉnh. Đến dự còn có các "Bà mẹ Việt Nam anh hùng", anh hùng LLVTND; các đồng chí Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội CCB của 9 tỉnh miền Đông Nam bộ và tỉnh Ninh Thuận anh em; các Ban Liên lạc truyền thống trung đoàn 812; Câu lạc bộ hưu trí v.v...

Với tinh thần, đoàn kết, dân chủ, đổi mới, hiệu quả Đại hội đã kiểm điểm đánh giá đúng thực trạng tình hình nhiệm vụ nhiệm kỳ qua: Phát huy bản chất truyền thống

"Bộ đội Cụ Hồ", Hội CCBVN tỉnh đã đẩy mạnh các hoạt động và xây dựng đạt kết quả khá toàn diện trên mọi lĩnh vực công tác. Các hoạt động của Hội CCB tỉnh không ngừng được đổi mới cả nội dung, phương thức hoạt động và tác phong công tác, hướng mạnh về cơ sở. Đẩy mạnh các hoạt động chính trị, xã hội góp phần tích cực xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền; giữ vững ổn định trật tự xã hội, xây dựng thế trận quốc phòng - an ninh, xây dựng các LLVT vững mạnh toàn diện. Đại hội cũng đã phân tích rõ những khuyết điểm yếu kém tồn tại, rút ra những nguyên nhân, những kinh nghiệm quý báu để ra phương hướng nhiệm vụ nhằm tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ của Hội trong nhiệm kỳ đến.

Đại hội cũng đã thông qua và góp ý các nội dung theo hướng dẫn 10 điểm sửa đổi của điều lệ Hội CCBVN. Bầu Ban Chấp hành Hội CCB tỉnh nhiệm kỳ III (2002 - 2007) gồm 23 đồng chí và bầu Đoàn đại biểu đi dự Đại hội cấp trên gồm 5 đồng chí; và thông qua Nghị quyết của Đại hội...

Để cung cấp các nội dung văn kiện của Đại hội đến các cơ sở Hội và hội viên Hội CCB trong toàn tỉnh, Thường trực Hội CCB tỉnh cho in và phát hành kỷ yếu của Đại hội nhằm giúp cho các cấp Hội, cán bộ, hội viên, tổ chức nghiên cứu, học tập, sinh hoạt và tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội CCB tỉnh lần thứ III.



*Đồng chí Nguyễn Văn Minh - Chủ tịch Hội cựu chiến binh tỉnh
đọc diễn văn khai mạc tại Đại hội.*

DIỄN VĂN KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM TỈNH BÌNH THUẬN LẦN THỨ III

*(Do đồng chí Nguyễn Văn Minh, Ủy viên BCH
 Trung ương Hội, Chủ tịch BCH Hội Cựu chiến binh
 tỉnh trình bày tại Đại hội ngày 03 tháng 7 năm 2002)*

Thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội;

*Thưa các đồng chí và các vị khách quý của
 Đại hội;*

Thưa các đồng chí đại biểu!

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị BCH Trung ương Hội CCBVN lần thứ 7 và thông báo số 06 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Thuận, Hướng dẫn số 54 của Ban Thường vụ Trung ương Hội CCBVN về việc "mở Đại hội Cựu Chiến binh các cấp, tiến tới Đại hội Đại biểu Hội CCB toàn quốc lần thứ III", được sự đồng ý của Ban Thường vụ Trung ương Hội CCBVN và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Thuận, hôm nay, Đại hội đại biểu Hội CCBVN tỉnh Bình Thuận lần thứ III trọng thể khai mạc.

Thay mặt Ban Chấp hành Hội CCBVN tỉnh Bình Thuận khóa II và Đoàn Chủ tịch Đại hội, tôi nhiệt liệt chào mừng 138 đại biểu chính thức, đại diện cho gần 10 ngàn hội viên CCB, tiêu biểu cho ý chí và quyết tâm của toàn Hội về dự Đại hội.

Đại hội chúng ta nhiệt liệt chào mừng:

Đồng chí Huỳnh Văn Tí, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Bình Thuận.

Đồng chí Thiếu tướng Nguyễn Thanh Tùng - Anh hùng LLVTND, UVTW TW Hội CCBVN, phụ trách khu vực miền Đông.

Đồng chí Thiếu tướng Phạm Văn Kha - UVTW TW Hội CCBVN phụ trách các tỉnh Nam Trung bộ và Nam Tây nguyên.

Các đồng chí thường trực UBND tỉnh Bình Thuận.

Đồng chí Nguyễn Thị Hữu Nam - Phó Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam tỉnh Bình Thuận.

Và các đồng chí đại diện cho Hội CCBVN các tỉnh miền Đông Nam bộ, tỉnh Ninh Thuận và tỉnh Tuyên Quang về dự.

Đại hội chúng ta nhiệt liệt chào mừng các đồng chí nguyên là Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch UBMT-TQVN tỉnh, các đồng chí chỉ huy trưởng BCHQS tỉnh các thời kỳ và các đồng chí đại diện cho cấp ủy, UBND 9 huyện, thành phố về dự Đại hội.

Đại hội chúng ta nhiệt liệt chào mừng các Mẹ Việt Nam anh hùng, các Anh hùng LLVTND và các đồng chí nguyên là Ủy viên BCH tỉnh Hội các khóa, nay đã nghỉ công tác.

Đại hội nhiệt liệt chào mừng các đồng chí lãnh đạo các ban, ngành, đoàn thể, tỉnh, các đồng chí phóng viên Báo Bình Thuận, Đài Phát thanh và truyền hình Bình Thuận, Phân xã Thông tấn xã Việt Nam tại Bình Thuận về dự Đại hội và đưa tin.

*Thưa các đồng chí Đại biểu và khách quý của
Đại hội!*

Đại hội Đại biểu Hội CCBVN tỉnh Bình Thuận lần thứ III được tiến hành trong thời điểm: toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và toàn Hội đang đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, quyết tâm đưa Nghị quyết Đại hội IX của Đảng, Nghị quyết Đại hội X của tỉnh Đảng bộ vào cuộc sống và kỷ niệm 112 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, người Cha kính yêu của lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam. Cùng với Đảng bộ và nhân dân, Hội CCB và lực lượng CCB, Cựu quân nhân trong tỉnh đã trải qua 12 năm tham gia xây dựng và phát triển tỉnh nhà theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII, thứ IX và thứ X, tiếp tục giữ vững và phát huy bản chất, truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ" xây dựng Hội CCB TSVM, góp phần xây dựng và bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ XHCN, làm nòng cốt trong phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh, quốc phòng và tham gia giáo dục truyền thống chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ.

Đại hội Đại biểu Hội CCBVN tỉnh lần này có nhiệm vụ tổng kết, kiểm điểm, đánh giá một cách sâu sắc những tiến bộ và kết quả đạt được, những khuyết điểm, yếu kém còn tồn tại, rút ra những nguyên nhân và kinh nghiệm trong việc lãnh đạo, điều hành thực hiện nghị quyết nhiệm kỳ qua. Trên cơ sở đó, Đại hội bàn bạc và quyết định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và những giải pháp chủ yếu cho 5 năm tới (2002 - 2007) theo tinh thần Nghị quyết 09 của Bộ Chính trị, và chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Cựu chiến binh trong giai đoạn cách mạng mới", nhằm động viên mọi thế hệ CCB và hội viên CCB phát huy bản chất, truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ", ra sức xây dựng Hội TSVM, góp phần tích cực xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ XHCN, đoàn kết giúp đỡ nhau phát triển kinh tế gia đình, giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống cho hội viên, góp phần vận động, tập hợp, tổ chức và giáo dục truyền thống và chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ.

Đại hội chúng ta tham gia thảo luận và biểu

quyết những vấn đề quan trọng còn có ý kiến khác nhau đối với các dự thảo văn kiện của BCH TƯ Hội khóa II trình Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ III của Hội được tổng hợp qua tổ chức thảo luận lấy ý kiến ở Đại hội CCB các cấp.

Công tác chuẩn bị nhân sự BCH Hội CCB tỉnh là nhiệm vụ và nội dung rất quan trọng của Đại hội. BCH Hội CCB tỉnh khóa II đã triển khai thực hiện nghiêm túc từ dưới lên và từ trên xuống một cách dân chủ, tập thể, bảo đảm đúng nguyên tắc, đúng quy trình. Đại hội có trách nhiệm lựa chọn các đồng chí thực sự tiêu biểu cho phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, bảo đảm là trung tâm đoàn kết, có đủ năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội để bầu vào BCH tỉnh Hội nhiệm kỳ mới và bầu Đoàn Đại biểu thay mặt cho gần 10 ngàn hội viên của Hội CCB tỉnh đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Hội CCBVN.

Đại hội nhiệt liệt hoan nghênh cán bộ, hội viên đã đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước sôi nổi, liên tục hơn 1 năm qua làm được một số công trình thiết thực, lập thành tích chào mừng Đại hội Đại biểu Hội CCB tỉnh lần thứ III.

Thưa các đồng chí Đại biểu!

Nhiệm vụ của Đại hội lần này rất quan trọng và rất nặng nề. Để Đại hội thành công, mỗi đại biểu chúng ta phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy trí tuệ, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, thực sự đoàn kết, tin tưởng lẫn nhau, thảo luận và tranh luận thẳng thắn với tinh thần tự phê bình và phê bình nghiêm túc, tạo được sự nhất trí cao trong Đại hội. Đồng thời, mỗi Đại biểu cần tuân thủ thực hiện tốt quy chế của Đại hội để đảm bảo Đại hội được tiến hành thông suốt theo chương trình đã đề ra.

Thay mặt Đoàn Chủ tịch Đại hội, tôi xin tuyên bố khai mạc Đại hội Đại biểu Hội CCBVN tỉnh Bình Thuận lần thứ III.

Chúc sức khỏe các đồng chí Đại biểu!

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin cảm ơn.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI



*Đồng chí Nguyễn Văn Bổng - Phó Chủ tịch Hội CCB tỉnh
đọc báo cáo chính trị tại Đại hội.*

**HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM
BCH TỈNH HỘI BÌNH THUẬN**

- * -

BÁO CÁO

**TỔNG KẾT 5 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI II (1997 - 2002)
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ III (2002 - 2007)**
(Báo cáo của BCH tỉnh Hội khóa II trình Đại hội lần thứ III
Hội Cựu chiến binh Việt Nam tỉnh Bình Thuận)

PHẦN MỘT

TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ 5 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI II

Năm năm qua, chúng ta thực hiện nghị quyết
Đại hội lần thứ II của Hội trong bối cảnh tình hình

chung của đất nước và tỉnh nhà mặc dầu phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, nhưng vẫn ổn định và phát triển. Thắng lợi NQ đại hội X của tỉnh Đảng bộ, NQ đại hội IX của Đảng có ý nghĩa hết sức to lớn, mở ra một thời kỳ mới phát triển của đất nước và tỉnh nhà.

Được sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy Đảng các cấp, được sự giúp đỡ của các cấp chính quyền, sự phối hợp đồng bộ của Mặt trận, các đoàn thể, các ban ngành trong tỉnh và sự chỉ đạo của BCH Trung ương Hội CCBVN, toàn Hội đã quán triệt Nghị quyết Đại hội II của Hội, bám sát thực tiễn phát triển, nỗ lực phấn đấu đạt được nhiều kết quả, có thêm nhiều kinh nghiệm, đồng thời cũng còn nhiều khuyết điểm tồn tại.

I - NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC.

1. Tổ chức Hội ngày càng được kiện toàn củng cố và mở rộng, có sự phát triển vững chắc về chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Đã tuyên truyền vận động đại bộ phận các thế hệ CCB ở hầu khắp địa bàn dân cư tự nguyện gia

nhập Hội đạt tỷ lệ cao. Hội đã tổ chức và xây dựng rộng khắp ở hầu hết các thôn, khu phố, và một số cơ quan, doanh nghiệp nhà nước. Đến nay tổ chức được 568 chi Hội và 374 phân Hội/584 thôn, khu phố; 113 Hội cơ sở/115 xã, phường, thị trấn (trừ 2 xã dân tộc Chăm, Phan Điền, Phan Hiệp huyện Bắc Bình và 12 cơ sở Hội cơ quan, doanh nghiệp nhà nước). Tổng số hội viên 9.707/10.727 CCB toàn tỉnh, đạt 90,49%, vượt 5,49% so với chỉ tiêu đề ra, trong đó nữ chiếm tỷ lệ 10,85%, đảng viên chiếm tỷ lệ 26,35%, dân tộc chiếm tỷ lệ 8,1%, tôn giáo chiếm tỷ lệ 6,3%.

Hội đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền tổ chức các Ban liên lạc truyền thống đơn vị, địa phương, một số câu lạc bộ CQN và thường xuyên giữ được mối quan hệ chặt chẽ, hướng dẫn giúp đỡ các Ban liên lạc truyền thống, câu lạc bộ CQN hoạt động đúng hướng, có hiệu quả. Tiếp tục giữ vững và phát huy bản chất truyền thống "Bộ đội cụ Hồ" trong đời thường; động viên nhau thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Hầu hết cơ sở Hội đã duy trì chặt chẽ chế độ sinh hoạt định kỳ, nội dung và hình thức sinh hoạt có cải

tiến, đổi mới phù hợp với tình hình cụ thể của từng loại cơ sở ở thành thị, nông thôn, vùng biển, miền núi, hải đảo và cơ quan, doanh nghiệp.

Các cấp Hội đã luôn luôn coi trọng công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng, củng cố bản lĩnh chính trị cho cán bộ hội viên. Tổ chức chặt chẽ việc học tập các NQ, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, Điều lệ của Hội, tăng cường sinh hoạt thời sự bằng nhiều hình thức. Qua đó nâng cao được nhận thức cho cán bộ hội viên và tiếp cận kịp thời những chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và những vấn đề thời sự, âm mưu thủ đoạn "diễn biến hòa bình" và "bạo loạn lật đổ" của các thế lực thù địch, định hướng tư tưởng trước những sự kiện lớn, những biến động phức tạp của tình hình thế giới và trong nước cũng như ở địa phương. Do vậy cán bộ hội viên, mặc dầu có nhiều tâm tư, còn nhiều trăn trở, thậm chí bất bình với tình trạng quan liêu, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, nhưng luôn luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, kiên định quan điểm, lập trường, có thái độ đúng đắn và kiên quyết đấu tranh phê phán những luận điệu sai trái, xuyên tạc của những phần tử cơ hội chính trị, nhất là vào những thời

điểm tình hình thế giới trong nước và địa phương có những diễn biến phức tạp.

Đội ngũ cán bộ Hội các cấp thường xuyên được củng cố kiện toàn, bảo đảm đủ số lượng, nâng cao chất lượng hoạt động liên tục; hàng năm có hàng ngàn cán bộ Hội các cấp được bồi dưỡng những nội dung cơ bản về đường lối, quan điểm chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước và công tác Hội. Qua hoạt động thực tế cán bộ Hội được nâng dần về năng lực công tác vận động quần chúng đáp ứng với yêu cầu của công tác dân vận trong giai đoạn cách mạng mới. Tuyệt đại đa số cán bộ có bản lĩnh chính trị, nhiệt tình với công tác Hội, năng lực điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ ở từng cấp có tiến bộ và hoàn thành được nhiệm vụ. Trong xây dựng đội ngũ cán bộ có chú trọng cán bộ người dân tộc, cán bộ cơ sở Hội và chi Hội.

Quá trình xây dựng và hoạt động các cấp Hội đã tăng cường công tác kiểm tra, đưa công tác kiểm tra thành nền nếp. Cán bộ làm công tác kiểm tra được điều chỉnh, góp phần tăng thêm hiệu quả về chấp hành Điều lệ và thực hiện nhiệm vụ của Hội và hội viên phục vụ cho công tác lãnh đạo chỉ đạo.

Trong xây dựng Hội, các cấp Hội đã nắm vững công tác trọng tâm là xây dựng Hội trong sạch vững mạnh, hội viên gương mẫu, gia đình hội viên văn hóa. Chất lượng xây dựng Hội TSVM đạt tỷ lệ ngày càng cao, giảm được cơ sở Hội, chi Hội yếu (Năm 2001 đạt trong sạch vững mạnh: chi Hội 80%, cơ sở Hội 82%, hội viên gương mẫu 85%, gia đình văn hóa 87%). Hoạt động chính trị - xã hội có hiệu quả, khẳng định được vai trò, vị trí và uy tín của Hội.

2. Đã động viên cán bộ hội viên tham gia tích cực vào thực hiện các chủ trương xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, góp phần tăng cường quốc phòng an ninh, giữ vững ổn định chính trị ở cơ sở.

Các cấp Hội xác định đây là nhiệm vụ hàng đầu của Hội, nên trong quá trình xây dựng và hoạt động Hội luôn nắm vững yêu cầu, nhiệm vụ nội dung tham gia xây dựng Đảng, chính quyền TSVM.

Các cấp Hội thường xuyên nắm tâm tư, nguyện vọng và ý kiến của CCB, nhân dân đóng góp ý kiến với các cấp ủy Đảng, chính quyền về việc xây dựng và thực hiện chủ trương chính sách của Đảng, Nhà

nước ở địa phương, vận động CCB và gia đình CCB gương mẫu và làm nòng cốt tuyên truyền vận động nhân dân cùng thực hiện.

Trong cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng và trong đại hội Đảng các cấp, đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX, thứ X, các cấp Hội giáo dục động viên hội viên vừa thể hiện đúng đắn bản chất, bản lĩnh của mình vừa phát huy trách nhiệm, với ý thức xây dựng, thái độ đúng đắn đóng góp tích cực vào các bước học tập, tự phê bình và phê bình, tham gia ý kiến vào các văn kiện đại hội của Đảng; khi được Đảng hướng dẫn đấu tranh, phê phán nghiêm túc những quan điểm, những hành động sai trái với đường lối, quan điểm, nguyên tắc lãnh đạo của Đảng.

Được Đảng, chính quyền và nhân dân tín nhiệm, Hội đã động viên hơn 2.395 cán bộ hội viên tham gia hoạt động công tác Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể ở thôn, khu phố xã, phường, thị trấn và có hàng ngàn hội viên tham gia làm tổ trưởng tổ nhân dân tự quản. Tổ chức Hội các cấp giữ vững mối quan hệ giữa hội viên là cán bộ đương nhiệm với các tổ chức Hội, tổ chức các cuộc sinh hoạt cán bộ đương nhiệm để động viên anh em hoàn thành nhiệm vụ.

Để tham gia thực hiện công tác phát triển đảng viên mới, Hội các cấp chọn đối tượng đúng tiêu chuẩn, đúng đối tượng giáo dục rèn luyện tiến bộ, giới thiệu cho chi bộ Đảng đưa vào nguồn phát triển đảng viên mới hàng trăm đồng chí. Trong hai năm 2000 và 2001, giới thiệu 375 đồng chí, được kết nạp vào Đảng 145 đồng chí.

Quá trình xây dựng và hoạt động, Hội luôn tuân thủ nguyên tắc Đảng lãnh đạo, chính quyền quản lý, đoàn kết phối hợp với Mặt trận, đoàn thể, các ban ngành có liên quan và đổi mới một bước về nội dung, phương thức và tác phong công tác. Được các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể tín nhiệm tạo nhiều thuận lợi để Hội hoàn thành nhiệm vụ.

Quán triệt chỉ thị số 30 của Đảng, Nghị định 29, 71, 07 của Chính phủ về quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở, một mặt các cấp Hội đã chủ động tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc trong nội bộ Hội, mặt khác đã phát huy trách nhiệm là một đoàn thể nhân dân đi sâu tuyên truyền, vận động nhân dân nhận thức tầm quan trọng của quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở. Theo hướng dẫn của cấp ủy Đảng, chính quyền, Hội

đã tham gia ý kiến cùng các cấp chính quyền, mặt trận, đoàn thể xây dựng quy chế, quy ước, hương ước và vận động nhân dân thực hiện, góp phần tích cực vào việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân đúng pháp luật và góp phần tích cực đấu tranh ngăn ngừa, chống quan liêu, chống lãng phí, chống tham nhũng.

Thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, ổn định tình hình chính trị ở cơ sở, được các cấp Hội quán triệt sâu sắc, coi là nhiệm vụ quan trọng của Hội. Các cấp Hội chủ động phối hợp thực hiện các chương trình liên tịch CCB với Quân sự, CCB với Công an, CCB với Lao động TB & XH và CCB với Ban tôn giáo đến địa bàn thôn, khu phố. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ an ninh, quốc phòng, Hội tập trung vào các nội dung cơ bản là: Tham gia xây dựng phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng lực lượng công an nhân dân trong sạch vững mạnh, giáo dục quốc phòng toàn dân, xây dựng thế trận lòng dân, xây dựng thế trận quốc phòng an ninh, xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện, xây dựng các lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh toàn diện; giáo dục nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, chủ động đấu tranh chống âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình"

và "bạo loạn lật đổ" của địch. Tham gia xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở, xã, phường, thị trấn vững mạnh toàn diện, vững mạnh về an ninh quốc phòng; tham gia giáo dục về luật nghĩa vụ quân sự và pháp lệnh động viên. Tổ chức cho cán bộ hội viên quán triệt NQ 09 của Chính phủ về thực hiện các chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm và ma túy.

Trước những hoạt động ngày càng gia tăng của các thế lực thù địch, của bọn cơ hội lợi dụng vấn đề tôn giáo, dân tộc, nhân quyền chống phá ta trên nhiều mặt, nhất là qua sự kiện Tây Nguyên, BCH tỉnh Hội đã chủ động trực tiếp nắm tình hình các xã dân tộc miền núi cao, có kế hoạch báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Thường trực tỉnh ủy, đã tham gia tổ chức động viên cán bộ hội viên và nhân dân vùng đồng bào dân tộc đề cao cảnh giác, một lòng một dạ theo Đảng, theo cách mạng, tổ chức bồi dưỡng 45 cán bộ là người dân tộc làm nòng cốt tại địa phương, đồng thời trực tiếp góp nhiều ý kiến cho các đồng chí lãnh đạo của các xã dân tộc.

3. Với trách nhiệm và tình cảm của mình, các cấp Hội đã tích cực phối hợp với tổ chức Đoàn và

các đoàn thể, ngành liên quan góp phần tham gia vận động tập hợp phát triển và đưa vào tổ chức Đoàn, Hội; xóa thôn, khu phố trắng về tổ chức Đoàn và Hội TN; giáo dục truyền thống và giáo dục chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ.

BCH các cấp Hội cùng các cấp Đoàn ký kết chương trình liên tịch, đề ra yêu cầu nội dung về xây dựng và giáo dục truyền thống cho thanh thiếu niên, học sinh và cứ 2 năm tổ chức sơ kết và khen thưởng chéo cho nhau, từ đó đã động viên được phong trào. Từ khi có NQ16 của BCHTƯ Hội, BCH tỉnh Hội và huyện, thành phố xây dựng được chương trình hành động, đến nay đại bộ phận cơ sở Hội và chi hội thôn, khu phố đều phối hợp chương trình hoạt động. Có nhiều hình thức hoạt động đa dạng như có huyện đề ra "1 giờ đến với thanh niên", tổ chức giao lưu, hành trình về nguồn, thăm các gia đình liệt sĩ, gia đình anh hùng lực lượng vũ trang, tổ chức kết nạp đoàn viên, hội viên ở những địa ~~ch~~ ^đđỏ... Tham gia giáo dục vận động tập hợp hàng chục ngàn thanh niên vào tổ chức Hội LHTN, phát triển hàng ngàn đoàn viên, xây dựng hàng trăm chi đoàn TN, chi Hội TN và căn bản xóa

trên 80% số thôn, khu phố trắng về Hội TN. Tập hợp tổ chức tốt việc giáo dục cho thanh niên, hàng năm có đơn vị giáo dục 30 - 40.000 lượt thanh niên, học sinh (nhân các ngày lễ, Hội đến nói chuyện về những gương chiến đấu...).

Qua giáo dục nâng cao nhận thức chính trị cho TN, hiểu sâu hơn về truyền thống dựng nước và giữ nước của dân tộc, truyền thống chiến đấu của quân đội. Xây dựng phẩm chất, đạo đức cách mạng và lối sống cho TN. Xóa được mặc cảm giữa lớp trẻ với người có tuổi.

Hội các cấp còn tổ chức giúp đỡ hoạt động của Đoàn, của Hội, có chi Hội mua bóng, đàn cho chi đoàn, chi hội hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, góp phần thực hiện 2 phong trào lớn của thanh niên. "Tuổi trẻ giữ nước", "Thanh niên lập nghiệp". Ban chấp hành tỉnh Hội chủ động bàn bạc với tỉnh Đoàn và đã đề xuất với cấp ủy về hoạt động của "Năm thanh niên".

**4. Động viên cán bộ hội viên tích cực làm nông
cốt tham gia thực hiện các chương trình phát triển**

kinh tế - xã hội và các cuộc vận động, các phong trào của địa phương.

Hội tích cực thực hiện chương trình phát triển kinh tế gia đình, giải quyết việc làm, XDGN; một số hội viên có điều kiện xây dựng trang trại nhỏ vừa; thực hiện các chương trình khuyến nông, khuyến ngư, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, chuyển đổi cây trồng vật nuôi. Tham gia phong trào làm giao thông nông thôn, giao thông đường phố, phổ cập giáo dục tiểu học và xóa mù chữ, phong trào "Đền ơn đáp nghĩa", "Uống nước nhớ nguồn", "Ngày vì người nghèo"... Hội tích cực làm nòng cốt thực hiện cuộc vận động "toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; thực hiện chính sách dân số gia đình và trẻ em, phòng, chống tệ nạn xã hội...

5. Phát huy truyền thống đoàn kết, đẩy mạnh phong trào Hội CCB giúp nhau phát triển kinh tế hộ, XDGN đem lại hiệu quả cao.

Trong những năm đầu thập kỷ 90 có đến 56% CCB lâm vào cảnh đói nghèo (khảo sát năm 1995 có 13% hộ đói, 43% hộ nghèo). Nhưng với tinh thần

đồng chí, đồng đội, đoàn kết tương trợ giúp đỡ nhau, quán triệt NQ05 của tỉnh ủy, NQ chuyên đề II của BCHTƯ Hội, BCH tỉnh Hội đã ra nghị quyết và nhiều chương trình, kế hoạch giải pháp động viên hội viên thực hiện. Với ý chí tự lực tự cường các cấp Hội đã tích cực khai thác mọi thế mạnh, tiềm năng của hội viên và địa phương từ đồng vốn, đất đai, sức lao động, khoa học kỹ thuật, giống cây trồng, vật nuôi, đã giúp nhau mạnh dạn chuyển đổi cây trồng vật nuôi, ngành nghề phù hợp với thổ nhưỡng khí hậu và kinh nghiệm truyền thống của địa phương, nhờ đó phong trào liên tục phát triển và giữ vững. Với phương châm tiến lên từng bước vững chắc, BCH tỉnh Hội chủ trương tập trung động viên mọi nỗ lực cố gắng, mọi công sức giải quyết xóa cho được 13% hộ đói và giảm mạnh hộ nghèo. Từ phong trào nuôi 1 con, trồng 1 cây và động viên mỗi gia đình có kế hoạch chi tiêu tiết kiệm để dành vốn đầu tư vào sản xuất, hoặc giúp cho hộ nghèo sản xuất không có lãi, từng tổ chức Hội tìm cách gây quỹ, có nơi quản lý chợ, giữ xe, xin đất trồng cây ăn quả, xin ruộng làm lúa... Một số cơ sở Hội xin đất cấp cho mỗi hội viên 2 - 3 ha. Đến đầu năm 1999 - 2001 mô hình kinh tế hộ từng bước phát

triển với nhiều mô hình sản xuất đa dạng hơn như VAC, VACR, làm trang trại nhỏ, vừa; lập tổ hợp dịch vụ làm đất, mua sắm máy cày, máy tuốt lúa, máy xới, máy bơm nước... chuyển các ngành nghề sản xuất gạch ngói, sản xuất than tổ ong, gia công khung xe đạp, phát triển nuôi cá nước lợ, nước ngọt, nuôi tôm giống, tôm thịt.

Qua phong trào sản xuất, nhiều gương tập thể, cá nhân SX - KD giỏi được Hội Nông dân, UBND các cấp công nhận và khen thưởng. Từ năm 1997 - 2001, năm nào tỉnh Hội cũng mở hội nghị sơ kết phong trào SX - KD giỏi, XDGN, năm 2000 BCH tỉnh Hội tổng kết 5 năm XDGN theo NQ 05 của tỉnh ủy Bình Thuận và chuyên đề II của Hội.

Kết quả từ năm 1997 - 2001 huy động nguồn vốn đầu tư SX - KD 65.638,521 triệu, giải quyết 21.891 lượt người vay. Xây dựng được quỹ hoạt động tình nghĩa đến cuối tháng 11-2001, số dư còn 943,368 triệu đồng tăng 82,8% so năm 1997, đạt bình quân 99.380 đ/hội viên; Góp vốn giúp hội viên nghèo tiền và vật tư trị giá 3.767,953 triệu đồng, cho 3.053 lượt hội viên nghèo vay sản xuất. Qua điều tra mức sống

theo tiêu chí mới, năm 2001 toàn tỉnh có 21/111 cơ sở Hội xã, phường, thị trấn không còn hộ nghèo. Nếu so với năm 1995 đến thời điểm 2001 xóa được 13% hộ đói, giảm 34,48% hộ nghèo. Đời sống hội viên được cải thiện đáng kể, tạo sự gắn bó trong hội viên và gia đình hội viên với tổ chức Hội, qua đó giúp cán bộ, hội viên yên tâm tham gia công tác Hội và địa phương.

**6. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước
"Phát huy bản chất, truyền thống Bộ đội Cụ Hồ",
góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.**

Những năm qua, BCH tỉnh Hội và các cấp Hội tập trung chỉ đạo phong trào thi đua của Hội gắn kết với phong trào thi đua của địa phương. Hàng năm có tổ chức sơ kết, khen thưởng kịp thời và đề ra chương trình, chỉ tiêu thi đua năm đến. Công tác xét bình chọn và phân loại tập thể, cá nhân đạt TSVM, hội viên gương mẫu, gia đình hội viên văn hóa và tuyển chọn các cơ sở đạt TSVM xuất sắc, TSVM tiêu biểu để đề nghị các cấp khen thưởng, được các cấp Hội thực hiện khá tốt.

Để giúp cho BCH tỉnh Hội chỉ đạo, mỗi cấp cơ sở, huyện, thành Hội có thành lập Hội đồng thi đua

khen thưởng của cấp mình và cứ mỗi năm có họp Hội đồng TD - KT bình xét, phân loại đánh giá phong trào thi đua của từng địa phương, đề nghị khen thưởng. Tháng 2/1999 hầu hết các cấp của Hội đều tổ chức đại hội thi đua lần thứ 2 (1995 - 1999).

II - NHỮNG KHUYẾT ĐIỂM TỒN TẠI.

1. Một số cơ sở Hội khảo sát nắm chưa chắc số lượng CCB, công tác phát triển hội viên trong khối cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước, trường học còn quá ít. Tình hình xóa tên và kỷ luật hội viên đưa ra khỏi Hội chưa giảm. Công tác tuyên truyền vận động để cho CCB nhận thức về vai trò vị trí, tính chất và mục đích, nhiệm vụ chưa sâu kỹ.

Tổ chức Hội trong cơ quan HCSN và doanh nghiệp, trường học còn nhiều nơi chưa đạt và còn đang khó khăn. Còn một số địa bàn dân cư chưa có tổ chức Hội hoạt động, chất lượng hoạt động của một số cơ sở Hội, chi Hội ở vùng dân tộc ít người, vùng núi cao vùng sâu, vùng xa, vùng có đạo còn yếu chưa đáp ứng được yêu cầu. Nhiều tổ chức Hội còn lúng túng trong việc xây dựng lực lượng cốt cán trong hội viên nên thực lực cốt cán còn quá ít, quá mỏng.

Công tác chính trị tư tưởng còn thiếu chiều sâu, chưa đi sâu từng đối tượng CCB, chưa đi sâu nắm chắc tâm tư nguyện vọng của hội viên và quần chúng. Một số CCB còn biểu hiện công thần, hiểu không sâu về vai trò vị trí, tính chất và mục đích của Hội, do đó thường nặng quyền lợi cá nhân, quyền lợi vật chất đơn thuần khi không đạt thì đòi ra Hội.

Một số ít hội viên tham gia khiếu kiện không đúng pháp luật, chính quyền không chấp nhận, không giải quyết, nảy sinh ra hành động, lời nói gây thêm khó khăn cho cấp ủy, chính quyền địa phương. Một số ít CCB thiếu tu dưỡng rèn luyện dẫn đến sa sút phẩm chất, đạo đức, lối sống gây ảnh hưởng xấu trong xã hội.

Công tác kiểm tra có nhiều tiến bộ nhưng còn một số khuyết điểm: đội ngũ cán bộ chưa được bồi dưỡng thường xuyên về nghiệp vụ, trách nhiệm nhiệm tình của một ít đồng chí chưa cao, nhất là cán bộ kiểm tra ở cơ sở. Nội dung công tác kiểm tra chưa đi sâu vào chức năng, nhiệm vụ của Hội.

2. Trong hoạt động, một số ít cán bộ chủ trì nắm không vững nguyên tắc nên mối quan hệ giữa

cấp ủy và chính quyền với Hội chưa thật chặt chẽ, chưa bám chặt sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, quản lý điều hành của chính quyền. Vai trò tham mưu thiếu chủ động, ít đề xuất, báo cáo tình hình để xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy.

3. Đời sống của CCB ở một số vùng dân tộc miền núi vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo còn quá cao, có một số nơi như Mỹ Thạnh, La Ngâu, Hàm Cần, Phan Dũng trên 40% trở lên. Điều kiện sản xuất còn quá khó khăn, thiếu vốn, thiếu đất và kinh nghiệm sản xuất. Việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, chuyển đổi cây trồng, vật nuôi làm chưa mạnh, chưa tích cực nhân rộng điển hình tiên tiến, rút kinh nghiệm thiếu kịp thời.

4. Công tác thi đua tuy có tiến bộ, nhưng một số cơ sở Hội phong trào thi đua có nơi có lúc chưa đều, thiếu liên tục, diện chưa rộng. Việc bồi dưỡng nhân rộng điển hình chưa được nhiều, gương việc tốt, người tốt chưa được phát huy học tập rộng rãi. Bình xét phân loại khen thưởng có lúc, có nơi thiếu chặt chẽ. Việc tổng kết, sơ kết còn một số cơ sở

thực hiện thiếu thường xuyên. Kinh phí khen thưởng không có, nên việc khen thưởng hết sức hạn chế, không đủ lực để thúc đẩy động viên phong trào.

III - ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT.

1. Mặt mạnh và nguyên nhân.

Tổ chức vận động tập hợp đông đảo các thế hệ CCB vào Hội, hệ thống tổ chức Hội được củng cố và phát triển rộng khắp hầu hết địa bàn dân cư, chất lượng hoạt động tiến bộ khá đều trên các mặt và ở các vùng. Công tác chính trị tư tưởng được quan tâm cải tiến, đại bộ phận cán bộ hội viên giữ vững phẩm chất đạo đức cách mạng, lối sống lành mạnh, kiên định mục tiêu lý tưởng chiến đấu, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tiếp tục giữ vững và phát huy bản chất truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ", các mặt hoạt động chính trị - xã hội đạt khá toàn diện. Đã đạt và vượt 12/13 chỉ tiêu Đại hội II đề ra. Còn 1 chỉ tiêu "100% tổ chức Hội có quỹ" mới đạt được 80%. Công tác chỉ đạo sâu sát xuống cơ sở, nắm chắc được nhiều tình hình, đề xuất được nhiều ý kiến để cấp ủy chỉ đạo. Năng động sáng tạo nhạy bén đề ra

những giải pháp thiết thực hữu hiệu đẩy mạnh phong trào Hội phát triển đúng hướng, được cấp ủy Đảng, chính quyền và nhân dân tin cậy.

Đạt được kết quả trên là do được sự lãnh đạo của Ban Thường vụ tỉnh ủy và sự chỉ đạo của Thường vụ TU Hội, sự hướng dẫn của các ban xây dựng Đảng và các ban chuyên môn của Trung ương Hội, sự giúp đỡ của chính quyền, Mặt trận, đoàn thể, sự nỗ lực của BCH các cấp Hội và sự đoàn kết nhất trí cao toàn Hội.

2. Mặt yếu và hạn chế.

Công tác chính trị tư tưởng chưa đi sâu từng đối tượng CCB, chưa nắm chắc tâm tư nguyện vọng của CCB. Một số ít hội viên nhận thức thiếu đầy đủ tính chất, vai trò, vị trí, mục đích của Hội, còn biểu hiện tư tưởng cá nhân, công thần, một số tự bỏ sinh hoạt; năng lực làm tham mưu có nơi yếu, thiếu năng động nhạy bén, kinh nghiệm trong công tác vận động quần chúng còn hạn chế, đội ngũ cốt cán còn mỏng, chất lượng hoạt động yếu, nội dung hoạt động còn nhiều lúng túng. Chất lượng hoạt động của một số cơ sở Hội, chi Hội ở vùng đồng bào có đạo, vùng dân tộc chưa cao. Hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao thiếu quan tâm.

Những mặt yếu tồn tại trên là do nhận thức công tác quần chúng của Đảng nói chung và vị trí, tính chất của Hội ở một số cán bộ hội viên chưa sâu sắc, vai trò tham mưu, năng lực lãnh đạo quản lý điều hành của một số cán bộ còn hạn chế. Tuổi cao, sức khỏe yếu, điều kiện cơ sở vật chất, kinh phí chưa đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ hoạt động của Hội.

IV - MỘT SỐ KINH NGHIỆM.

1. Thường xuyên quan tâm lãnh đạo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên của Hội. Trong đó tổ chức học tập quán triệt các NQ của Đảng, của Hội; pháp luật của Nhà nước và Điều lệ Hội, tổ chức giáo dục bản chất truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ" và truyền thống cách mạng của địa phương phải được chăm lo đầy đủ, đạt chất lượng, hiệu quả.

2. Phải thực sự đổi mới nội dung phương thức hoạt động, phương pháp và tác phong công tác phù hợp với sự đổi mới về công tác vận động quần chúng của Đảng trong giai đoạn mới. Hoạt động của Hội phải bám chắc công tác vận động quần

chúng, phải thấu hiểu tâm tư nguyện vọng và quyền lợi chính đáng của từng đối tượng CCB. Hoạt động phải bám sát cơ sở, chi hội ở thôn, khu phố và gắn với quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở, với cuộc vận động "toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới", đời sống văn hóa, thôn, khu phố văn hóa, gia đình văn hóa, đơn vị có nếp sống văn minh và lấy việc xây dựng chi Hội, cơ sở Hội TSVM làm trọng tâm.

3. Phải tuân thủ nguyên tắc Đảng lãnh đạo, chính quyền quản lý, nhân dân làm chủ. Chủ động phối hợp với Mặt trận, các đoàn thể, ban ngành tạo nên sức mạnh tổng hợp thực hiện các nhiệm vụ của Hội, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đồng thời phát huy vai trò tham mưu của tổ chức Hội, đề xuất những chủ trương, nhiệm vụ công tác Hội cho cấp ủy, chính quyền.

4. Giữ gìn sự đoàn kết nội bộ, đảm bảo sự thống nhất cao trong Hội. Dân chủ, đoàn kết, tập trung trí tuệ, đấu tranh tự phê bình và phê bình, xây dựng Hội đạt TSVM. Đấu tranh bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp cả về quyền lợi vật chất

và tinh thần, giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, giải quyết việc làm, XDGN, nâng cao đời sống cho hội viên.

5. Chú trọng công tác bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ ổn định, vừa có phẩm chất chính trị vừa có kiến thức để tiếp thu cái mới phát triển; vừa nâng cao năng lực hoạt động, đặc biệt là năng lực thực hiện công tác vận động quần chúng ở vùng có đạo, vùng dân tộc. Người cán bộ có phẩm chất đạo đức cách mạng, lối sống lành mạnh, có đầy đủ niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, dám đấu tranh chống tiêu cực, chống quan liêu, chống tham nhũng, được cấp ủy tin tưởng, hội viên tín nhiệm.

6. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước "Phát huy bản chất truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ", góp phần bảo vệ Tổ quốc" trong toàn Hội cả bề sâu và bề rộng, có nội dung thiết thực, có chỉ tiêu phấn đấu cụ thể trên các lĩnh vực, cho từng loại cơ sở Hội, có thang điểm để bình xét bảo đảm công bằng, động viên khen thưởng kịp thời, đúng người, đúng việc. Phong trào thi đua của Hội phải gắn liền với phong trào thi đua yêu nước của địa phương.

Số TT	Đơn vị huyện, thành phố và cơ sở trực thuộc	T/số cơ sở Hội	T/số chi Hội	T/số phần Hội	Tình hình cán bộ nhiệm kỳ						Ghi chú	
					CB T/trực Huyện, TP	BCH huyện	Ban T/vụ huyện	Ban K/tra huyện	BCH cơ sở Hội	Ban T/vụ cơ sở Hội		CB Chi hội phần Hội
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	TP Phan Thiết	17	107	10	4	21	7	3	119	16	214	
2	H. Hàm Thuận Bắc	16	75	78	4	19	5	3	120	12	28	4 Ban T/vụ
3	H. Hàm Thuận Nam	15	57	65	4	15	5	3	96	12	110	4 Ban T/vụ
4	H. Hàm Tân	13	63	72	4	15	5	3	96	21	57	7 Ban T/vụ
5	H. Đức Linh	11	72	54	4	15	5	3	96	21	128	7 Ban T/vụ
6	H. Tân Linh	14	68	40	3	17	5	3	86	120		
7	H. Bắc Bình	16	61	34	4	17	5	3	78	9	108	3 Ban T/vụ
8	H. Tuy Phong	12	50	21	4	15	5	5	73	10	71	
9	H. Phú Quý	3	9	0	2	7	0	3	9	0	9	
10	Hội CCB khối CQ tỉnh	4	6	0	0	0	0	3	14	0	6	
Tổng cộng		121	568	374	33	141	42	32	787	110	1051	

Ghi chú: Tỉnh đến 30/3/2002 tổ chức Hội đã hình thành 9/9 huyện và thành phố trong nhiệm kỳ tăng 1 huyện (Phú Quý) 125 cơ sở Hội tăng 23 cơ sở so với cuối năm 1996: 102/110, hiện nay có 113/115 xã, phường, thị trấn và 12 Hội cơ quan hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước, chi Hội 568 tăng 95 chi Hội CCB so với nhiệm kỳ I và 374 phần Hội so với cuối năm 1996.

Về tình hình cán bộ: Ban chấp hành Hội CCB tỉnh nhiệm kỳ II: 1997 - 2002 có 21 ủy viên, tăng 7 ủy viên so với nhiệm kỳ I, cơ quan thường trực tỉnh Hội 11 cán bộ, công nhân viên trong đó: 3 thường trực (chủ tịch, 2 phó chủ tịch) 4 ủy viên BCH phụ trách các công tác tổ chức - chính sách, kiểm tra, văn phòng và kinh tế Hội, chuyển viên tuyến huyện Hội.

Ban Thường vụ tỉnh Hội 7 đồng chí, Ban Kiểm tra tỉnh Hội 5 đồng chí (tỉnh hội 2, ở huyện 3 đồng chí). Cán bộ chuyển trách công tác hội huyện và thành phố 33 đồng chí, tăng 9 đồng chí so nhiệm kỳ I; ủy viên BCH huyện và thành phố nhiệm kỳ III 41 đồng chí, tăng 15 ủy viên, ủy viên BCH cơ sở Hội (9/9 huyện, thành phố) 787 đồng chí, tăng 193 ủy viên BCH. Cán bộ chi Hội và phần Hội (dưới cơ sở Hội) 1051 đồng chí, tăng 104 đồng chí, so nhiệm kỳ I: 1992 - 1997.

Đội với cán bộ chủ chốt giữ 2 chức danh Thường trực chủ tịch, phó chủ tịch cơ sở Hội xã, phường, thị trấn, cơ quan hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước 250 cán bộ, trong đó có 226 cán bộ, chủ tịch, phó chủ tịch được hưởng lương định xuất hàng tháng theo chế độ hiện hành - 121 cán bộ phụ trách công tác kiểm tra, trong nhiệm kỳ V cơ sở Hội có 113 cơ sở xã, phường, thị trấn bầu phó chủ tịch, kiểm công tác kiểm tra Hội.

**Phụ lục số 2 : TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN HỘI VIÊN HỘI CỰU CHIẾN BINH
Từ 30/11 năm 1997 đến 20/11 năm 2001**

Số TT	Đơn vị huyện, thành phố cơ sở trực thuộc	Đến 30-11-1997			1998			1999			2000			2001		
		T/số CCB	T/số hv	Tỷ lệ %	T/số CCB	T/số hv	Tỷ lệ %	T/số CCB	T/số hv	Tỷ lệ %	T/số CCB	T/số hv	Tỷ lệ %	T/số CCB	T/số hv	Tỷ lệ %
1	CCB TP Phan Thiết	1410	1242	88,08	1338	1250	92,7	1397	1273	91,12	1338	1281	95,7	1446	1342	92,0
2	CCB H. Hàm Thuận Bắc	1712	1516	71,02	2014	1653	82,07	2014	1752	86,99	2218	1836	82,77	2202	1871	84,96
3	CCB H. Hàm Thuận Nam	1181	866	75,19	1121	881	78,59	1113	945	84,90	1039	962	92,58	1071	1001	93,46
4	CCB Hàm Tân	1071	959	89,54	1062	983	92,56	1033	995	96,32	1068	1025	95,97	1087	1055	97,05
5	CCB Đức Linh	1311	1098	83,75	1397	1182	84,60	1434	1224	85,35	1481	1256	84,80	1411	1279	90,64
6	CCB Tân Linh	937	895	95,51	1076	910	84,57	1007	932	92,55	1060	965	91,03	1080	993	91,91
7	CCB Bắc Bình	1049	835	79,5	910	926	101,75	1072	989	92,23	1300	1082	83,0	1343	1125	83,76
8	CCB Tuy Phong	1125	721	64,28	968	798	82,43	1010	841	83,26	1001	854	85,31	1005	887	88,25
9	CCB Phú Quý	0	0	0	0	0	0	85	80	94,11	85	80	94,11	82	77	93,90
10	CCB khối cơ quan trực thuộc tỉnh Hội	0	0	0	0	0	0		73		77	77	100	77	77	100
	Tổng cộng :	9796	8132	83,01	9886	8583	8681	10165	9194	89,56	10666	9417	88,28	10727	9707	90,49

Ghi chú : Tính đến 20/11/2001 tổng số hội viên 9.707/10.723 đạt tỷ lệ 90,49% so với cuối nhiệm kỳ I (20/11/1996) tăng 2.031 hội viên, hội viên thuộc cơ sở hội xã, phường, thị trấn là 9.442 đồng chí, hội viên 12 cơ sở Hội, cơ quan hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước 265 hội viên (8 cơ sở thuộc Huyện và thành Hội quân lý, 4 cơ sở thuộc tỉnh Hội). Hội viên CCB nữ 1.061 chiếm tỷ lệ 10,93%, hội viên người dân tộc miền núi cao 789 đồng chí = 8,12%, hội viên là đảng viên 2.558 đồng chí chiếm tỷ lệ 26,35% so với tổng số hội viên, hội viên thành phần tôn giáo 620 đồng chí chiếm tỷ lệ 6,38%.

Phụ lục số 3 :

**PHONG TRÀO THI ĐUA XÂY DỰNG HỘI TRONG SẠCH VỮNG MẠNH
HỘI VIÊN CCB GƯƠNG MẪU, GIA ĐÌNH TIẾN BỘ HOẶC GIA ĐÌNH VĂN HÓA**

Từ 30/12/1997 - 30/12/2001

Số TT	Đơn vị huyện và thành phố	1997			1998			1999			2000			2001		
		Cơ sở TSVM	HV G/mẫu	Gia đình tiến bộ	Cơ sở TSVM	HV G/mẫu	Gia đình tiến bộ	Cơ sở TSVM	HV G/mẫu	Gia đình tiến bộ	Cơ sở TSVM	HV G/mẫu	Gia đình tiến bộ	Cơ sở TSVM	HV G/mẫu	Gia đình tiến bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	TP. Phan Thiết	10	1034	979	14	1048	1102	14	1119	1064	14	949	1185	15	1157	1113
2	Hàm Thuận Bắc	12	678	599	13	911	899	14	1292	1139	14	1427	1298	13	1522	1478
3	Hàm Thuận Nam	6	646	680	7	854	828	11	926	898	11	861	831	12	815	810
4	H. Hàm Tân	7	784	727	12	857	792	8	767	820	8	912	900	10	968	899
5	H. Đức Linh	7	917	1072	9	956	1040	10	1070	1114	11	1017	1121	10	1089	1050
6	H. Tân Linh	7	700	720	8	850	820	11	890	850	11	820	783	11	912	780
7	H. Bắc Bình	6	597	564	9	737	715	11	740	690	12	1137	1107	15	912	780
8	H. Tuy Phong	5	588	564	7	661	630	7	718	712	10	732	724	10	779	781
9	H. Phú Quý								0	0	2	52	51	1	60	53
10	Hội cơ sở khối cơ quan tỉnh								0	0	3	65	65	3	68	69
	Tổng cộng	60	5944	9915	70	6874	6226	86	7572	7287	96	8027	8065	100	8282	7933

Ghi chú: Cơ sở Hội đạt trong sạch vững mạnh năm 2001 so với cuối nhiệm kỳ năm 1996 tăng 47 cơ sở so với năm 1997. Năm đầu nhiệm kỳ II, tăng 40 cơ sở. Hội viên gương mẫu so với cuối năm 1996 tăng 5.498 hội viên, gia đình hội viên đạt danh hiệu : "Gia đình văn hóa" năm 2001 là: 7.933 gia đình so với 9.650 hộ bình xét đạt tỷ lệ 82,20%.

Phụ lục số 4 :

MỨC SỐNG HỘ GIA ĐÌNH HỘI VIÊN NHIỆM KỲ II

(Từ 30/11/1996 đến 30/11/2001)

Số TT	ĐƠN VỊ	T/số hộ g/đình Hv	Nhiệm kỳ I				T/số hộ g/đình Hv				Nhiệm kỳ II			
			Hộ khá		Hộ trung bình		Hộ nghèo đói		%	Hv	Hộ khá		Hộ trung bình	
			Số hộ	%	Số hộ	%	Số hộ	%			Số hộ	%	Số hộ	%
1	Huyện Đức Linh	1033	95	9,2	507	49,08	431	41,72		1222	412	33,72	706	57,77
2	Huyện Tân Linh	850	57	6,71	738	86,82	55	6,47		983	270	27,47	560	56,97
3	Huyện Hàm Tân	929	169	18,19	409	44,03	351	37,78		1022	318	31,12	649	63,50
4	Huyện Hàm Thuận Nam	815	79	9,69	453	55,58	283	34,72		921	359	38,98	472	51,25
5	TP. Phan Thiết	1263	156	12,35	532	42,12	575	45,53		1294	434	33,54	821	63,45
6	Huyện Hàm Thuận Bắc	1336	142	10,63	513	38,4	681	50,97		1684	663	39,37	915	54,33
7	Huyện Bắc Bình	682	98	14,37	264	38,71	320	46,92		1058	279	26,86	652	60,22
8	Huyện Tuy Phong	682	96	14,08	289	42,38	297	43,55		854	266	31,15	489	57,26
9	Huyện Đảo Phú Quý									70	3	4,29	65	92,86
10	CCB ngành XD									48	24	50	24	50
11	CCB LĐ-TB&XH									12	0		12	100
12	CCB DCD tỉnh									9	6	66,67	2	22,22
13	CCB LĐLĐ tỉnh									8	2	25	6	75
		7590	892	11,75	3705	48,81	2993	39,43		9185	3036	33,05	5373	58,50
														8,45

Diễn giải: - Nhiệm kỳ I : - Hộ khá : 11,75% - Hộ khá : 33,05% tăng 21,30%
- Hộ trung bình : 48,81% - Hộ trung bình : 58,50% tăng 9,69%
- Hộ nghèo đói : 39,43% - Hộ nghèo : 8,45% giảm 30,98%
không còn hộ đói.

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	ĐƠN VỊ	QUỸ HỘI				Trích quỹ cho hội viên vay			
		Nhiệm kỳ trước		Đến nay		Đến nay		Đến nay	
		Số tiền	B/quản hv	Số tiền	B/quản hv	Lượt người Được vay	Số tiền	Lượt người Được giúp	Số tiền
1	Huyện Đức Linh	68,6	73.000	181.500	141.500	194	127.435	523	722
2	Huyện Tân Linh	34,9	41.000	72	72.510	65	72	700	1.040
3	Huyện Hàm Tân	66,350	74.000	166.314	158.000	169	100	428	600
4	Huyện Hàm Thuận Nam	32,350	37.000	80,4	80.320	86	69,9	410	592,860
5	TP Phan Thiết	73,4	68.000	125,994	94.660	110	69,1	579	437
6	Huyện Hàm Thuận Bắc	79,437	65.000	152,	82.000	310	121	164	130,493
7	Huyện Bắc Bình	22,694	30.000	43,	38.390	66	25	87	82
8	Huyện Tuy Phong	35,	50.000	122,600	138.220	111	88,8	162	163,6
		412,731	54.000	943,368	99.400	1.111	673,235	3.053	3.767,953

Diễn giải:

- Quỹ Hội so trước tăng:

530,637 triệu đồng, Bình quân hội viên tăng: 45.400 đồng

- Trích quỹ cho hội viên vay:

Nhiệm kỳ I: 140,700 triệu đồng

Nhiệm kỳ II: 673,235 triệu đồng, cho 1.111 lượt hội viên vay

- Các hình thức giúp nhau quy ra tiền:

3.767,953 triệu, cho: 3053 lượt hội viên vay, có 299 chỉ vàng

Phụ lục số 6 :

KHAI THÁC CÁC NGUỒN VỐN VAY 5 NĂM (1997 - 2001)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	ĐƠN VỊ	T/số HV	Vốn 120 khai thác các nguồn		Ngân hàng người nghèo		NHNN phát triển nông thôn		Các nguồn khác	
			Tổng số tiền	Tứ tỉnh và địa phương	T/số tiền	Lượt người vay	T/số tiền	Lượt người vay	T/số tiền	Lượt người vay
	Đức Linh		1.067,51	333	1.308	488	2.866,6	390	2.503,2	889
	Tánh Linh		619	299	692	298	2.480	690	840	420
	Hàm Tân		942	314	1.554,5	543	2.340	640	5.186,100	926
	Hàm Thuận Nam		689	305	1.462	539	6.726	1.055	207	95
	Phan Thiết		1.163	388	1.153,5	404	1.320,5	273	684	157
	Hàm Thuận Bắc		1.171	390	1.882	838	3.772	1.028	2.012	858
	Bắc Bình		940	313	2.104	1.064	4.910	1.153	993,7	481
	Tuy Phong		1.314,5	438	963	393	3.688	817	1.280,7	488
	TB&XH		22,5	10			70	10		
			7.928,5 triệu	2.790	11.119 Tr	4.567	28.173,1 tr	6.056	13.706,7 Tr	4314

Diễn giải:

- Nhiệm kỳ I: - Tổng vốn khai thác: 2.947 triệu đồng
- Nhiệm kỳ II: - Tổng vốn khai thác: 65.638,521 triệu đồng - tăng 62.691.521 triệu đồng
- Lượt hội viên vay: 21.891 hội viên vay.

Phụ lục số 7 :

CÔNG TÁC TUYÊN HUẤN

ĐƠN VỊ	TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN							CÁC VẤN ĐỀ KHÁC		
	Bảo chí T.Ư				Bảo tỉnh			Dự thuần (tỉnh, huyện)	Nghệ Thời sự	Các tài liệu khác
	Báo CCB	Thông tin CCB	Bảng	Báo ND	Báo QĐND	Báo BT	Tờ tin			
Hàm Tân	1450	6201		1800	1800	3600	4800	815	1600	Nhiều tài liệu khác do cơ quan khác cho.
Phan Thiết	900	7560		600	600	1020	7500	835	9165	Nhiều tài liệu khác do cơ quan khác cho.
Hàm Thuận Bắc	240	4849	6	1615		2160	4849	440	4695	Nhiều tài liệu khác do cơ quan khác cho.
Hàm Thuận Nam	240	3580		1615		2160	3580	618	600	Nhiều tài liệu khác do cơ quan khác cho.
Tánh Linh	240	2100		1615		2160	4675	508	1315	Nhiều tài liệu khác do cơ quan khác cho.
Đức Linh	240	6324		1615		2160	3317	497	1207	Nhiều tài liệu khác do cơ quan khác cho.
Tuy Phong	2880	4260	36		19.965	3250	3420	3095	1600	Nhiều tài liệu khác do cơ quan khác cho.
Phú Quý		220					220	27		Nhiều tài liệu khác do cơ quan khác cho.
Xây dựng		385		1615		720	385	5		Nhiều tài liệu khác do cơ quan khác cho.
Cơ quan tỉnh	480	160	60	1615	1615	720				Nhiều tài liệu khác do cơ quan khác cho.
Bắc Bình	240	2470		1615		2160	3505	720	1300	Nhiều tài liệu khác do cơ quan khác cho.
Cộng	6.910	38.109	102	13.705	23.980	20.110	36.251	7.560	21.480	Ghi chú: Ở nào trống là không có

PHẦN HAI

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ

NHIỆM KỲ III : 2002 - 2007

Nhiệm vụ của Hội trong nhiệm kỳ III là tiếp tục quán triệt NQ 09/TW của Bộ Chính trị, chương trình hành động của Ban Thường vụ tỉnh ủy đạt hiệu quả cao, góp phần thực hiện thắng lợi NQ Đại hội X của tỉnh Đảng bộ và NQ Đại hội IX của Đảng.

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ trên, cần phải nắm vững hai vấn đề xuyên suốt trong quá trình tổ chức thực hiện.

Một là: Đại hội X tỉnh Đảng bộ đã đề ra mục tiêu phấn đấu năm 2001 - 2005 tổng sản phẩm hàng năm tăng 12%, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng CNH - HĐH, trọng điểm là CNH - HĐH nông nghiệp, nông thôn. Giảm hộ nghèo dưới 5%, xóa cơ bản hộ nghèo thuộc diện chính sách.

Thế và lực nước ta lớn mạnh, nhưng 4 nguy cơ đang tồn tại và diễn biến phức tạp, đan xen, tác động lẫn nhau, không xem nhẹ nguy cơ nào. Các thế lực

ngoài và trong nước thực hiện âm mưu "diễn biến hòa bình", "bạo loạn lật đổ", nhằm xóa bỏ chế độ XHCN ở Việt Nam; bọn phản động, cơ hội đang tìm mọi cách lợi dụng tôn giáo, dân tộc, dân chủ, "nhân quyền", chống phá cách mạng; tình trạng quan liêu, tham nhũng, lãng phí đang là nỗi lo của toàn xã hội.

Hai là: NQ 09 của Bộ Chính trị, chương trình hành động của Ban Thường vụ tỉnh ủy đã chỉ rõ: "Lực lượng CCBVN đã có cống hiến to lớn trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; là lực lượng tuyệt đối trung thành với Đảng, với chế độ XHCN. Chức năng, nhiệm vụ của Hội là làm tham mưu cho cấp ủy Đảng lãnh đạo công tác CCB". Bộ Chính trị còn xác định "Công tác CCB là một trong những công tác vận động quần chúng quan trọng của Đảng, của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội. Do đó, các cấp Hội cần đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tác phong công tác, tập hợp, đoàn kết phát huy sáng tạo, đóng góp thiết thực vào sự nghiệp CNH, HĐH đất nước".

Từ những vấn đề trên, và căn cứ vào 5 nhiệm vụ công tác vận động CCB trong giai đoạn cách mạng

mới, BCH tỉnh Hội xác định phương hướng, nhiệm vụ chỉ tiêu 5 năm đến (2002 - 2007) là:

A - PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ III (2002 - 2007) LÀ:

Vận động các thế hệ CCB tiếp tục giữ vững đoàn kết và phát huy bản chất truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ" trong giai đoạn cách mạng mới. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng xây dựng Hội trong sạch vững mạnh; tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và phương thức vận động tập hợp các thế hệ CCB, CQN xây dựng thực lực cốt cán đủ mạnh, xứng đáng; góp phần xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh, ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Chủ động tham gia thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng căn cứ kháng chiến, vùng sâu, vùng xa. Đẩy mạnh phong trào hoạt động tình nghĩa, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần gia đình CCB. Chủ động tham gia vận động tập hợp, xây dựng chi Hội, chi đoàn thanh niên và giáo dục truyền thống cách mạng thế hệ trẻ.

B - NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

I - TẬP HỢP, ĐOÀN KẾT, VẬN ĐỘNG CÁC THỂ HỆ CCB, GIỮ VỮNG, PHÁT HUY BẢN CHẤT TRUYỀN THỐNG "BỘ ĐỘI CỤ HỒ" TRONG GIAI ĐOẠN MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG HỘI TSVM VỀ CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG, TỔ CHỨC, KIẾN THỨC VÀ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG.

Đây là nhiệm vụ chủ yếu và là công tác trọng tâm thường xuyên, bảo đảm sự tồn tại và phát triển của Hội. Bản chất truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ" đối với CCB ngày nay thể hiện lý tưởng và hành động thực hiện 2 nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phấn đấu cho "Dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh". nêu cao tinh thần khắc phục khó khăn trong cuộc sống và chấp hành nghiêm chỉnh kỷ cương pháp luật, làm tròn nghĩa vụ người công dân, gương mẫu trong lối sống, ở thôn xóm, nơi công tác và trong xây dựng gia đình, quan hệ tốt với nhân dân và được nhân dân tin yêu.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ chủ yếu trên, các cấp Hội và cán bộ hội viên cần làm tốt những việc sau:

1. Thường xuyên bồi dưỡng, động viên CCB tiếp tục rèn luyện nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức phẩm chất cách mạng, kiến thức kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật và pháp luật trong hoàn cảnh mới.

- Tạo được sự thống nhất ngày càng cao trong CCB về lý tưởng, mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với CNXH, nền tảng tư tưởng là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Bảo đảm cán bộ hội viên dự các lớp học chỉ thị, NQ, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đặc biệt tổ chức động viên CCB học tập quán triệt NQ Đại hội IX của Đảng, NQ Đại hội X tỉnh Đảng bộ và NQ của các cấp ủy địa phương, NQ 09 của Bộ Chính trị về "tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác CCB trong giai đoạn cách mạng mới".

- Tổ chức cho CCB học tập chỉ thị, NQ của Hội, Điều lệ Hội, quán triệt sâu sắc vai trò vị trí, tính chất và mục đích nhiệm vụ của Hội và bản chất truyền thống Bộ đội Cụ Hồ trong hoàn cảnh mới.

- Động viên CCB tiếp tục rèn luyện giữ vững đạo đức, phẩm chất, lối sống lành mạnh, lòng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

- Tăng cường giáo dục nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, kiên quyết đấu tranh làm thất bại âm mưu chống phá cách mạng nước ta của các thế lực thù địch, bảo vệ Đảng, chính quyền và chế độ XHCN, bảo vệ nhân dân, giữ vững ổn định chính trị ở địa phương.

- Tăng cường sinh hoạt thời sự, chính sách, hoạt động văn hóa văn nghệ, thể thao thể dục; giữ vững chế độ thông tin báo chí xuống cơ sở Hội, chi Hội, phù hợp với từng đối tượng CCB, với từng vùng, đặc biệt hội viên là người dân tộc, tôn giáo và đảo Phú Quý.

- Bảo đảm sự phân cấp giáo dục, đa dạng các hình thức giáo dục, nội dung giáo dục sát từng đối tượng CCB và giữ vững chế độ sinh hoạt đúng nền nếp quy định, nội dung được cải tiến nâng cao thiết thực. Có nội dung hình thức thích hợp sinh hoạt các câu lạc bộ CQN, Ban liên lạc truyền thống. Huy động cán bộ hội viên tham gia sinh hoạt đạt tỷ lệ 80 - 95%.

- Kiên quyết đấu tranh chống những quan điểm tư tưởng sai trái, ngăn ngừa và khắc phục tư tưởng bảo thủ, trì trệ công thần và xem thường lớp trẻ.

- Bồi dưỡng nâng cao kiến thức về kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật, pháp luật kịp với tình hình phát triển của đất nước, của địa phương, phục vụ tốt cho cuộc sống và công tác.

2. Nâng cao chất lượng tổ chức Hội các cấp, đặc biệt là cơ sở Hội và chi Hội.

- Yêu cầu các cấp Hội nắm vững khâu trọng yếu là xây dựng cơ sở Hội, trong đó chi hội có vị trí quan trọng trong xây dựng và hoạt động của Hội.

- Tổ chức điều tra nắm chắc số lượng chất lượng CCB trên địa bàn thôn, khu phố, cơ quan, doanh nghiệp, trường học, tiến hành phân loại từng đối tượng, thế hệ CCB, đăng ký quản lý chặt chẽ có nề nếp, xây dựng kế hoạch phát triển hội viên mới.

Hàng năm phấn đấu phát triển đạt 35% so với CCB đã khảo sát được, mở rộng đối tượng phát triển theo Điều lệ mới của Hội.

- Phấn đấu xây dựng được nhiều cơ sở Hội, chi hội đạt 80% TSVM, không có tổ chức Hội yếu, giảm tổ chức Hội đạt trung bình. Phấn đấu rèn luyện có 85% đạt hội viên gương mẫu và 85% gia đình hội viên đạt văn hóa.

- Phát triển chi Hội, cơ sở Hội ở những thôn, khu phố chưa có tổ chức Hội. Nghiên cứu củng cố nâng cao chất lượng xây dựng cơ sở Hội, chi Hội ở vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo.

- Xin chủ trương của cấp ủy Đảng, tổ chức rút kinh nghiệm để tiếp tục mở rộng diện tổ chức Hội ở cơ quan, doanh nghiệp, trường học.

- Duy trì chế độ, nền nếp và nâng cao chất lượng sinh hoạt Hội các cấp, sinh hoạt BCH Hội, BCH các cấp Hội xây dựng quy chế hoạt động của BCH.

3. Bồi dưỡng nâng cao chất lượng toàn diện cán bộ Hội, trước hết, củng cố ổn định đội ngũ cán bộ, bổ sung thay thế kịp thời bảo đảm hoạt động liên tục.

Có kế hoạch thường xuyên bồi dưỡng cán bộ, đặc biệt là cán bộ chi Hội, xây dựng nội dung chương

trình bồi dưỡng cán bộ hàng năm phù hợp với từng đối tượng, từng vùng nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức, phẩm chất, lối sống, nâng cao kiến thức về kinh tế, văn hóa, an ninh, quốc phòng, khoa học kỹ thuật và năng lực làm công tác tham mưu cho cấp ủy. Xây dựng tác phong công tác sâu sát tỉ mỉ, gần dân, sát cơ sở, phát hiện được tình hình góp ý kiến cho cấp dưới, tháo gỡ khó khăn cho cơ sở và báo cáo cho cấp ủy Đảng kịp thời. Thực hiện đúng chủ trương phân cấp quản lý cán bộ.

Tỉnh đi sát tận Hội cơ sở, huyện, thành Hội sát đến tận chi Hội làm địa bàn hoạt động.

Chủ động chuẩn bị cán bộ kế cận, nhất là cán bộ chủ trì của các cấp Hội, sẵn sàng thay thế, bảo đảm thường xuyên có đủ cán bộ chủ trì các cấp Hội.

4. Củng cố kiện toàn đội ngũ cán bộ kiểm tra từ cấp tỉnh xuống đến cơ sở Hội, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra cho cán bộ các cấp Hội.

Công tác kiểm tra phải lấy phương châm "Giáo dục, phòng ngừa, nâng cao tính tự giác là chính", bảo đảm dân chủ, kỷ luật. Nội dung thực hiện công tác kiểm tra là chấp hành Điều lệ Hội; chấp hành chỉ thị, NQ nhiệm vụ và tài chính của Hội, thu nạp hội phí...

5. Giữ mối quan hệ chặt chẽ với Ban liên lạc truyền thống các đơn vị, địa phương và các câu lạc bộ CQN.

Phối hợp cùng cơ quan quân sự địa phương và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh cấp huyện, thành phố, xã phường, thị trấn củng cố nâng cao chất lượng hoạt động của những câu lạc bộ CQN, Ban liên lạc truyền thống đã có, đồng thời tham mưu với cấp ủy, chính quyền phát triển xây dựng thêm ở những đơn vị địa phương đang có nhu cầu, đòi hỏi chính đáng của các CCB và CQN, nhằm phát huy bản chất truyền thống "Bội đội Cụ Hồ", đẩy mạnh các mặt hoạt động của Ban liên lạc truyền thống, câu lạc bộ CQN hoạt động đúng hướng, đúng pháp luật, động viên giúp đỡ nhau vượt qua khó khăn, xây dựng cuộc sống đời thường, góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng ở địa phương.

6. Các mặt hoạt động của Hội phải thật sự đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và tác phong công tác.

Hướng mạnh các hoạt động của Hội về cơ sở Hội, chi Hội, đến từng hội viên và gia đình CCB, sâu

sát cơ sở, nắm bắt tâm tư nguyện vọng CCB và nhân dân, hiểu biết sâu kỹ tình hình diễn biến ở địa bàn dân cư, đúc kết phản ánh kịp thời cho cấp ủy, chính quyền và Hội cấp trên xử lý kịp thời.

Từng cấp Hội từ tỉnh đến cơ sở phải xây dựng được chương trình hành động cụ thể hóa NQ Đại hội Đảng của các cấp, thể hiện nhiệm vụ chính trị của cấp ủy địa phương và sát cho từng đối tượng, từng vùng, từng địa phương. BCH các cấp Hội phải xây dựng được quy chế hoạt động, phải thể hiện cho được dân chủ trong mọi hoạt động và sinh hoạt của tổ chức Hội. Tăng cường làm việc với cơ sở, cán bộ tỉnh dành nhiều thời gian đi cơ sở Hội, một số chi hội trọng điểm; cán bộ huyện, thành Hội dành nhiều thời gian đi chi Hội; cán bộ cơ sở dành nhiều thời gian đến với CCB và gia đình CCB.

Tác phong công tác của cán bộ Hội là phải vận động thuyết phục không dùng mệnh lệnh gò ép; thực sự làm tốt công tác vận động quần chúng của Đảng, sát đúng với từng đối tượng CCB và từng thế hệ CCB, ở từng vùng, đặc biệt CCB là người dân tộc thiểu số ở vùng cao của tỉnh. Tổ chức tốt phong trào thi đua yêu nước, phong trào sản xuất kinh doanh giỏi và phong trào hoạt động tình nghĩa trong toàn Hội.

II - VẬN ĐỘNG CÁC THỂ HỆ CCB TÍCH CỰC THAM GIA XÂY DỰNG, BẢO VỆ ĐẢNG, CHÍNH QUYỀN, THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ, CHỐNG THAM NHŨNG, TĂNG CƯỜNG QUỐC PHÒNG AN NINH, GIỮ VỮNG ỔN ĐỊNH CHÍNH TRỊ Ở CƠ SỞ.

1. Tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ chế độ XHCN là nhiệm vụ hàng đầu của Hội.

Do đó phải kiên quyết bảo vệ đường lối, quan điểm, sự đoàn kết thống nhất của Đảng, gương mẫu chấp hành và vận động nhân dân thực hiện đúng đường lối, quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, hiến pháp và pháp luật của Nhà nước, kiên quyết đấu tranh chống những quan điểm, tư tưởng và hành động sai trái với đường lối quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Thu thập ý kiến nguyện vọng tâm tư của CCB và nhân dân, phân tích chọn lọc đóng góp ý kiến có tính khả thi với cấp ủy, chính quyền về việc xây dựng và thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước ở địa phương.

Động viên hội viên là đảng viên thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền phát triển đảng viên mới. Mỗi cơ sở Hội hàng năm tuyển chọn hội viên, DQTV, DBĐV hoặc người thân đủ tiêu chuẩn, đúng đối tượng giới thiệu cho tổ chức Đảng, để tổ chức Đảng đưa vào nguồn phát triển đảng viên mới.

Động viên số hội viên là cán bộ đương nhiệm thực hiện tốt chính sách, nhiệm vụ Đảng giao; Đồng thời tổ chức Hội giữ mối quan hệ chặt chẽ, tạo thuận lợi để hội viên CCB hoàn thành nhiệm vụ, mặt khác bảo đảm cho hội viên tham gia sinh hoạt Hội đầy đủ.

2. Động viên toàn Hội tích cực thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Hội tiếp tục tổ chức quán triệt sâu kỹ tầm quan trọng, ý nghĩa và nội dung của quy chế dân chủ ở cơ sở trong nội bộ Hội và tuyên truyền vận động nhân dân ở địa bàn dân cư thực hiện đúng theo phương châm "dân biết, dân bàn, dân thực hiện và giám sát", nhất là dân chủ về kinh tế.

3. Động viên cán bộ, hội viên tích cực tham gia đấu tranh chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí; giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng và Nhà nước;

nâng cao ý thức tổ chức, kỷ luật của cán bộ, hội viên. Nắm vững phương châm kết hợp xây và chống, bảo đảm đoàn kết nội bộ, giữ vững ổn định chính trị, xây dựng Đảng, chính quyền TSVM gắn với xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở.

4. Tham gia giữ vững ổn định chính trị, tăng cường quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội ở cơ sở.

Động viên CCB tham gia tích cực có hiệu quả vào đấu tranh chống âm mưu thủ đoạn hoạt động của địch. Các thế lực thù địch không bao giờ từ bỏ âm mưu thủ đoạn "diễn biến hòa bình" và "bạo loạn lật đổ" nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, xóa bỏ chế độ XHCN ở Việt Nam. Vấn đề lợi dụng nhân quyền dân chủ, dân tộc, tôn giáo đang được chúng coi là mũi đột kích để chống phá ta. Do đó các cấp Hội tổ chức thường xuyên thông tin tình hình, làm cho CCB nâng cao tinh thần cảnh giác, nhận rõ âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch.

Nâng cao chất lượng liên tịch với Công an, Quân sự tại địa bàn dân cư thành nền nếp ở các cấp Hội. Đây là trách nhiệm của các cấp Hội, cần chủ động

phối hợp với Công an, Quân sự và các ngành có liên quan thực hiện các nội dung của chương trình liên tịch đã ký với các ngành Quân sự, Công an. Phát huy vai trò của chi hội CCB, chi đoàn TN, chi Hội TN, Công an viên và thôn đội, bốn lực lượng này liên kết chặt chẽ làm nòng cốt hoạt động giữ vững ổn định chính trị, trật tự xã hội tại địa bàn thôn, khu phố và phối hợp cùng Mặt trận, đoàn thể xây dựng phong trào quần chúng bảo vệ an ninh quốc gia, xây dựng thế trận lòng dân và thế trận an ninh quốc phòng, xây dựng lực lượng Công an nhân dân TSVM, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh toàn diện.

III - TỔ CHỨC ĐỘNG VIÊN HƯỚNG DẪN CCB GIÚP ĐỠ NHAU NÂNG CAO CUỘC SỐNG VẬT CHẤT VÀ TINH THẦN, BẢO VỆ QUYỀN LỢI CHÍNH ĐÁNG, HỢP PHÁP CỦA CCB, ĐẨY MẠNH HOẠT ĐỘNG TÌNH NGHĨA, THAM GIA CÁC CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI Ở ĐỊA PHƯƠNG.

1. Động viên CCB nỗ lực phấn đấu nâng cao đời sống vật chất tinh thần bảo đảm không để tái đói, giảm hộ nghèo xuống còn 4%, các xã dân tộc

miền núi cao, vùng sâu, vùng xa thuộc diện 135 còn 8%. Động viên CCB, gia đình CCB làm giàu chính đáng.

Để đạt được yêu cầu, mục tiêu trên, từng cấp Hội cần vận dụng sáng tạo nhiều biện pháp đẩy mạnh phong trào phát triển kinh tế gia đình, phát huy nội lực, khai thác mọi tiềm năng trong CCB và của địa phương như: đồng vốn, đất sản xuất, lao động, ngành nghề, tiến bộ khoa học kỹ thuật và phong trào SX - KD giỏi tổ chức quản lý đồng vốn, đầu tư đúng mục đích, giải ngân đồng vốn kịp thời và thu hồi vốn đúng hạn, chống tình trạng chiếm dụng vốn. Động viên số hội viên đạt danh hiệu SX - KD giỏi cấp huyện, cấp tỉnh và những hội viên có điều kiện phát triển SX - KD đúng pháp luật, mở ra nhiều tổ hợp, trang trại nhỏ và vừa ở các loại hình SX - KD. Các huyện, thành Hội, cơ sở Hội chủ động liên hệ với Hội Nông dân, phụ nữ cùng cấp xin vay vốn tín chấp để đầu tư vào SX - KD. Đồng thời tiếp tục động viên phong trào góp vốn ở chi hội giúp đỡ số hội viên nghèo có vốn sản xuất kịp thời vụ. Từng cấp Hội tiết kiệm dùng quỹ Hội hỗ trợ cho số hội viên nghèo mượn đưa vào sản xuất - kinh doanh.

2. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào hoạt động tình nghĩa và xây dựng quỹ Hội các cấp. Từng cơ sở Hội, chi hội trực tiếp vận động CCB hoạt động tình nghĩa bằng các hình thức như giúp nhau sửa chữa nhà ở cho số hội viên nhà đột nát, giúp đỡ khi gặp khó khăn đau ốm, qua đời, trong sản xuất không có lao động và vốn sản xuất...

Đẩy mạnh phong trào xây dựng quỹ Hội, bảo đảm 100% tổ chức Hội có quỹ hoạt động, phấn đấu hàng năm số dư tăng lên 20% và cuối năm 2007 có số dư 1,5 tỷ đồng.

3. Từng cấp Hội có kế hoạch thâm nhập tìm hiểu, nắm được tâm tư, nguyện vọng của CCB, phản ánh đề đạt với cấp ủy Đảng, chính quyền, ngành chức năng và Hội cấp trên. Đồng thời phát huy vai trò trách nhiệm của Hội tham gia giám sát việc thực hiện chính sách với CCB của các ngành chức năng. Các cấp Hội cần nghiên cứu nắm vững chế độ, chính sách, pháp luật để hướng dẫn CCB thực hiện và bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của CCB cả về chính trị, kinh tế bị xâm phạm.

4. Vận động CCB tham gia tích cực phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và các cuộc vận động, các phong trào cách mạng ở địa phương.

Tích cực huy động các nguồn lực của CCB - CQN tham gia thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - văn hóa, xã hội ở địa phương. Vận động CCB - CQN là chủ doanh nghiệp, chủ trang trại làm ăn chính đáng, đúng pháp luật, tham gia các chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở các xã miền núi như 135, xây dựng cụm xã, định canh định cư, chính sách trợ giá, trợ cước... Tích cực thực hiện chương trình quốc gia về XDGN đặc biệt là gia đình chính sách.

Phối hợp cùng Mặt trận, các đoàn thể, ngành chức năng các cấp Hội phát huy vai trò nòng cốt trong cuộc vận động "toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" ở địa bàn dân cư, tích cực góp phần xây dựng thôn, khu phố văn hóa, gia đình văn hóa, cơ quan đơn vị có nếp sống văn minh gắn kết với quy chế thực hiện dân chủ, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và tiêu cực xã hội. Thực hiện tốt các chương trình quốc gia về dân số - gia đình và trẻ em, phổ cập giáo dục tiểu học, tiến tới phổ cập trung học cơ sở;

hưởng ứng mạnh phong trào đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, ngày vì người nghèo, nạn nhân chất độc màu da cam...

Chủ động phối hợp với Ban Tôn giáo UBND tỉnh, Ban Dân tộc miền núi, Mặt trận, đoàn thể thực hiện chính sách dân tộc, chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động đồng bào dân tộc, đồng bào có đạo thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc của Đảng, Nhà nước; kiên quyết đấu tranh loại bỏ bọn cơ hội, chống mọi luận điệu tuyên truyền của các thế lực thù địch lợi dụng tôn giáo kích động; vận động đồng bào có đạo thực hiện chủ trương, chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước.

IV - VẬN ĐỘNG CCB BẰNG SỰ GUƠNG MẪU CỦA MÌNH TÍCH CỰC GÓP PHẦN GIÁO DỤC TRUYỀN THỐNG YÊU NƯỚC VÀ CHỦ NGHĨA ANH HÙNG CÁCH MẠNG CHO THẾ HỆ TRẺ.

1. Tiếp tục thực hiện NQ 16 của BCH T.Ư Hội và chương trình liên tịch với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ở các cấp Hội.

Từng cấp tổ chức sơ kết 5 năm thực hiện chương trình liên tịch, đánh giá việc làm được, chưa làm được, rút kinh nghiệm, củng cố kiện toàn BCD và bổ sung chương trình liên tịch phù hợp với yêu cầu nội dung nhiệm vụ mới của Hội, của Đoàn.

2. Hội CCB các cấp chủ động phối hợp cùng tổ chức Đoàn, Hội LHTN vận động tập hợp giáo dục phát triển hội viên, đoàn viên TN, tổ chức được các chi hội TN, chi đoàn TN tại thôn, khu phố; bảo đảm xóa được thôn khu phố trắng về Hội TN. Bàn bạc với tổ chức Đoàn thống nhất nội dung và phương pháp tổ chức giáo dục, bảo đảm nội dung giáo dục là giáo dục truyền thống yêu nước, truyền thống cách mạng của dân tộc và giáo dục chủ nghĩa anh hùng cách mạng, rèn luyện đạo đức phẩm chất lối sống cho thế hệ trẻ. Phương thức giáo dục là vận dụng nhiều hình thức lồng ghép sáng tạo linh hoạt ở từng cấp Hội, phù hợp từng vùng.

3. Phối hợp, tham gia các hoạt động của đoàn ở tại cơ sở cả 2 phong trào "Tuổi trẻ giữ nước, thanh niên lập nghiệp". Cải tiến tác phong công

tác của các CCB lớn tuổi để làm cho lớp trẻ dễ gần gũi với người có tuổi. Xóa cho được mặc cảm giữa lớp trẻ với người có tuổi, trên cơ sở đó tạo thuận lợi cho tổ chức Đoàn, Hội LHTN chủ động đến với tổ chức Hội và hội viên CCB gần gũi, gắn bó với thanh niên.

V - ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC "PHÁT HUY BẢN CHẤT TRUYỀN THỐNG "BỘ ĐỘI CỤ HỒ" XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC", GẮN CHẶT VỚI PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC CỦA ĐỊA PHƯƠNG, NHẪM XÂY DỰNG HỘI TRONG SẠCH VỮNG MẠNH.

1. Mục đích thi đua là làm cho cán bộ hội viên khẳng định vai trò, vị trí của công tác thi đua. Bảo đảm nâng cao chất lượng toàn diện xây dựng Hội trong sạch vững mạnh, hội viên CCB gương mẫu, gia đình hội viên văn hóa, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của Hội; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh mà NQ Đại hội X của tỉnh Đảng bộ đã đề ra.

2. Yêu cầu: Động viên toàn Hội, các đối tượng, các thế hệ CCB tham gia đông đảo, rộng mạnh, khí thế sôi nổi liên tục đạt chất lượng cao. Xây dựng động cơ thi đua đúng đắn, tránh đầu voi đuôi chuột, có phát động nhưng không sơ kết, tổng kết, khen thưởng. Đưa phong trào thi đua của Hội trở thành nề nếp đạt chất lượng cao, hàng năm từng cấp Hội đăng ký nội dung thi đua với Hội đồng TD - KT cùng cấp.

3. Mục tiêu thi đua: Phấn đấu nâng cao chất lượng xây dựng tổ chức Hội TSVM; xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực quản lý đủ sức làm tham mưu cho cấp ủy, chính quyền; hoàn thành nhiệm vụ hoạt động chính trị - xã hội của Hội.

4. Nội dung thi đua: Bám chắc nhiệm vụ chính trị của địa phương ở từng thời kỳ, từng nơi để xác định nội dung cụ thể phù hợp. Nhưng nội dung tổng quát là dựa vào nội dung 5 tiêu chuẩn thi đua xây dựng tổ chức Hội TSVM, hội viên gương mẫu, gia đình hội viên văn hóa.

5. Tiêu chuẩn của từng chỉ tiêu thi đua ngắn gọn, rõ ràng dễ nhớ, dễ làm, dễ bình xét, dễ kiểm tra. Có thang điểm cụ thể của từng tiêu chuẩn, chỉ tiêu để phấn đấu. Các cấp Hội tập trung phấn đấu đạt 2 mức: TSVM, khá; trong đó số tổ chức Hội đạt TSVM nhiều hơn số đạt khá.

C - CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU NHIỆM KỲ III (2002 - 2007)

1. Động viên cán bộ hội viên tham dự các cuộc tổ chức học tập, sinh hoạt chính trị đạt 80% trở lên.

2. Bảo đảm đúng nền nếp sinh hoạt theo định kỳ chi Hội, cơ sở Hội và BCH các cấp; đạt tỷ lệ có 80% hội viên dự sinh hoạt chi hội, 95% UVBCH dự sinh hoạt BCH các cấp.

3. Bảo đảm có 100% tổ chức cơ sở Hội, chi hội có thông tin CCB và tờ tin CCB tỉnh Hội và sử dụng có hiệu quả.

4. Hàng năm tổ chức khảo sát nắm chắc số lượng, chất lượng CCB, đưa vào đăng ký quản lý

chặt chẽ và phát triển hội viên mới đạt 35% so với CCB đã khảo sát được.

5. Mỗi cơ sở Hội phải chú trọng xây dựng lực lượng cốt cán, lực lượng cốt cán hoạt động có hiệu quả. Cơ sở Hội dưới 100 hội viên xây dựng 10%, nếu trên 100 hội viên đạt 8%.

6. Nâng cao chất lượng xây dựng tổ chức Hội đạt TSVM 80%, không có tổ chức Hội yếu, giảm mạnh tổ chức Hội trung bình.

7. Xây dựng gia đình văn hóa đạt 85%, không có gia đình hội viên yếu, giảm mạnh gia đình hội viên đạt trung bình.

8. Phấn đấu rèn luyện có 85% cán bộ hội viên đạt hội viên gương mẫu, giảm hẳn hội viên vi phạm kỷ luật với hình thức đưa ra khỏi Hội, hạn chế tối đa xóa tên hội viên không có lý do.

9. Hàng năm có 95% cán bộ Hội các cấp dự các lớp tập huấn theo quyết định triệu tập của tỉnh Hội, huyện, thành Hội.

10. Mỗi cơ sở Hội chọn 1 - 2 hội viên, người thân, DQTV, DBĐV đủ tiêu chuẩn, đúng đối tượng giáo dục tiến bộ giới thiệu cho chi bộ Đảng đưa vào nguồn phát triển đảng viên mới.

11. Phấn đấu giảm hộ nghèo xuống dưới 4%, tăng hộ khá, giàu. Đối với các xã miền núi, dân tộc, các xã vùng sâu, vùng xa thuộc diện 135 giảm xuống dưới 8%.

12. Xây dựng quỹ hoạt động tình nghĩa của Hội bảo đảm 100% tổ chức Hội có quỹ và hàng năm tăng 20%, đến cuối năm 2007 có số dư 1,5 tỷ đồng.

13. Góp vốn xoay vòng giúp hội viên nghèo SX - KD hàng năm tăng 20% và quản lý sử dụng đồng vốn có hiệu quả.

D - NHỮNG BIỆN PHÁP CHÍNH:

1. Giải pháp trước tiên là phải thật sự đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, phương pháp và tác phong công tác, chuyển hướng các hoạt động phù hợp với từng loại cơ sở Hội, chi hội, từng thế

hệ CCB, đáp ứng được tâm tư nguyện vọng tình cảm và lợi ích chính đáng hợp pháp của từng đối tượng CCB. Xây dựng tác phong công tác của cán bộ Hội là vận động thuyết phục, gắn kết chặt chẽ với quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở, theo phương châm "hội viên biết, hội viên bàn, hội viên làm và hội viên kiểm tra". Lấy địa bàn hoạt động của các cấp Hội là cơ sở Hội, chi Hội.

2. Từng cấp Hội phải xây dựng được chương trình, kế hoạch hoạt động cụ thể, xác định nội dung công tác trọng tâm, những chỉ tiêu chủ yếu để phấn đấu, các chương trình kế hoạch chỉ tiêu phải gắn kết với tình hình nhiệm vụ của địa phương. Coi trọng công tác sơ kết, tổng kết, xây dựng các chuyên đề; tổ chức rút kinh nghiệm theo từng chuyên đề, từng loại hình cơ sở Hội.

3. Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác thông tin tuyên truyền, cung cấp kịp thời những thông tin chính thống có định hướng cho CCB, đặc biệt đối với vùng cao, vùng sâu, vùng xa và đảo Phú Quý. Phát huy tinh thần dân chủ, đoàn kết nội bộ nhất trí cao; thường xuyên bồi dưỡng

nâng cao nhận thức, năng lực cán bộ các cấp, đặc biệt là cán bộ chủ trì, cán bộ người dân tộc ít người, cán bộ vùng đồng bào có đạo, cán bộ Phú Quý.

4. Phải tuân thủ và thấm nhuần nguyên tắc Đảng lãnh đạo, chính quyền quản lý, nhân dân làm chủ. Chủ động phối hợp chặt chẽ với Mặt trận, đoàn thể với các ngành chức năng tạo nên sức mạnh tổng hợp trong thực hiện nhiệm vụ.

5. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước phát huy bản chất truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ" rộng mạnh trong toàn Hội, gắn chặt chẽ với phong trào thi đua của địa phương, có nhiều biện pháp duy trì phong trào, nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt để cổ động phong trào.

*

* *

Đại hội Đại biểu Hội Cựu chiến binh tỉnh lần thứ III là Đại hội "Đoàn kết, dân chủ, đổi mới, hiệu quả" thể hiện ý chí ở tầm cao hơn và quyết tâm của toàn

Hội trước yêu cầu sự nghiệp cách mạng của Đảng trong giai đoạn mới. Để xứng đáng là một đoàn thể chính trị - xã hội, đại biểu cho ý chí và nguyện vọng của Cựu chiến binh, là chỗ dựa tin cậy của Đảng, chính quyền các cấp, nhất là ở cơ sở, Hội CCBVN tỉnh Bình Thuận nguyện ra sức phát huy bản chất truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ", nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thách thức, xây dựng tổ chức Hội TSVM, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội X tỉnh Đảng bộ và Nghị quyết Đại hội IX của Đảng.

**BAN CHẤP HÀNH HỘI CCBVN
TỈNH BÌNH THUẬN**



*Đồng chí Huỳnh Văn Tí - Phó Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch HƢND tỉnh
phát biểu chỉ đạo Đại hội.*

**BÀI PHÁT BIỂU
CỦA ĐỒNG CHÍ HUỖNH VĂN TÍ, PHÓ BÍ THƯ TỈNH ỦY
TẠI ĐẠI HỘI HỘI CỰU CHIẾN BINH TỈNH LẦN THỨ III
(Ngày 03/7/2002)**

Kính thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội,

*Kính thưa đồng chí Thiếu tướng Nguyễn Thanh
Tùng – Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Hội Cựu
chiến binh Việt Nam.*

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo tiền nhiệm,

Kính thưa Bà mẹ VNAH, Anh hùng LLVTND,

Kính thưa các vị khách quý,

Kính thưa các đồng chí đại biểu,

Thưa Đại hội.

Hôm nay, trong niềm phấn khởi và tin tưởng về dự Đại hội đại biểu Hội Cựu chiến binh Việt Nam tỉnh Bình Thuận lần thứ III. Thay mặt Ban Thường vụ Tỉnh ủy – Thường trực HĐND – UBND – UBMT-TQVN tỉnh, tôi xin nhiệt liệt chào mừng đồng chí Nguyễn Thanh Tùng – Thiếu tướng, Anh hùng LLVTND, Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Hội CCBVN; các đồng chí lãnh đạo tiền nhiệm; các Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; các vị khách quý và tất cả các đồng chí đại biểu ưu tú thay mặt cho gần 10.000 cán bộ hội viên CCB tỉnh nhà về dự Đại hội. Xin kính gửi đến tất cả các đồng chí những tình cảm sâu sắc và những lời chúc tốt đẹp nhất !

Kính thưa các đồng chí đại biểu,

Kính thưa Đại hội,

Những năm qua, tuy phải đương đầu với không ít những khó khăn, phức tạp, song Đảng bộ và nhân dân

tỉnh nhà đã nỗ lực không ngừng, phấn đấu đạt được kết quả tương đối toàn diện trên các mặt. Kinh tế liên tục tăng trưởng với nhịp độ khá. Cơ sở vật chất – kỹ thuật phục vụ cho sản xuất và đời sống được tập trung đầu tư xây dựng và tăng lên đáng kể. Đời sống của nhân dân nhìn chung được ổn định, một bộ phận được cải thiện khá rõ. Sự nghiệp giáo dục – y tế – văn hóa có những chuyển biến tiến bộ. An ninh, quốc phòng được tăng cường. Hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở không ngừng được củng cố và xây dựng. Phong trào cách mạng của quần chúng được duy trì và phát triển.

Tuy trên thực tế, còn có những mặt yếu kém, khó khăn đòi hỏi phải phấn đấu nỗ lực nhiều hơn nữa. Song tất cả những gì mà Đảng bộ và nhân dân tỉnh nhà đạt được vừa qua thật đáng trân trọng và tự hào. Trong thành tích chung đó, có sự đóng góp tích cực của Hội CCBVN các cấp trong tỉnh.

Bản báo cáo do Ban chấp hành Hội CCBVN tỉnh trình bày tại Đại hội đã đánh giá khá đầy đủ những ưu khuyết điểm của phong trào và hoạt động của tổ chức Hội CCBVN các cấp trong thời gian qua.

Điều đáng ghi nhận là: Từ ngày thành lập đến

nay, nhất là thời gian 5 năm qua, tổ chức Hội CCBVN các cấp trong tỉnh không ngừng được củng cố, kiện toàn và phát triển. Trong điều kiện mới, tuyệt đại bộ phận CCB tiếp tục giữ vững và phát huy bản chất “Bộ đội Cụ Hồ”, hăng hái tham gia và làm nòng cốt trong các phong trào cách mạng ở cơ sở, tuy vị trí và môi trường hoạt động khác nhau, nhưng hầu hết các đồng chí đều thể hiện khá rõ ý thức phấn đấu vươn lên đầy nhiệt tình và trách nhiệm.

Hội CCBVN các cấp trong tỉnh có nhiều cố gắng đổi mới nội dung và phương thức hoạt động. Phong trào của Hội ngày càng được mở rộng, đóng góp có hiệu quả thiết thực vào quá trình triển khai thực hiện các chương trình kinh tế – xã hội và các cuộc vận động chính trị ở cơ sở. Hội đã động viên, hướng dẫn CCB tham gia tích cực vào nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ Đảng và chính quyền, góp phần giữ vững sự ổn định chính trị ở cơ sở. Hội đã làm nòng cốt trong các phong trào đền ơn đáp nghĩa, toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, chống mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học, xây dựng khu phố, thôn sạch đẹp, v.v... Đặc biệt phong trào giúp nhau làm kinh tế, xóa đói giảm nghèo trong CCB thu được nhiều kết quả tốt. Hội cũng đã có nhiều cố gắng, tích cực phối

hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các ngành chức năng giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ ở địa phương.

Những kết quả đạt được nêu trên khẳng định, hoạt động của Hội CCBVN các cấp trong tỉnh thời gian qua là đúng hướng, vai trò và uy tín của tổ chức Hội trong hệ thống chính trị và trong xã hội ngày càng được củng cố và phát huy, xứng đáng là chỗ dựa tin cậy của Đảng bộ và chính quyền tỉnh nhà.

Thay mặt Ban Thường vụ Tỉnh ủy – Thường trực HĐND – UBND – UBMTTQVN tỉnh, tôi xin nhiệt liệt biểu dương sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ, hội viên và các cấp Hội CCBVN tỉnh nhà trong thời gian qua!

Tuy nhiên, hoạt động của Hội và đội ngũ CCB còn một số mặt yếu kém cần được tích cực khắc phục. Đáng chú ý là công tác xây dựng và phát triển Hội còn chậm, chưa thu hút hầu hết CCB vào Hội, nhất là khối cơ quan hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp. Đời sống vật chất và tinh thần của một bộ phận CCB, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người, vùng căn cứ kháng chiến cũ còn nhiều khó khăn, một

số ít CCB chưa thường xuyên tu dưỡng rèn luyện, phát huy truyền thống, phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” trong cuộc sống mới, cá biệt có biểu hiện tư tưởng chủ quan, công thần. Phong trào của Hội diễn ra chưa đồng đều giữa các vùng, các địa bàn. Hoạt động của tổ chức Hội ở cơ sở còn nhiều khó khăn, lúng túng. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Hội các cấp có cố gắng nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu. Những yếu kém trên đã làm hạn chế không ít đến hiệu quả hoạt động của tổ chức Hội CCBVN các cấp trong tỉnh thời gian qua. Tôi hy vọng rằng Đại hội và các cấp Hội sẽ nghiêm túc đánh giá đúng thực chất tình hình tổ chức và phong trào CCB và từ đó xác định đúng mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian đến nhằm phấn đấu xây dựng tổ chức Hội CCBVN không ngừng lớn mạnh, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ mới.

Đất nước ta sau hơn 16 năm đổi mới đã đạt được những thành tựu to lớn và rất quan trọng. Tuy nhiên, như Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX đã chỉ rõ: “Trước mắt nhân dân ta có cả cơ hội lớn và thách thức lớn. Bốn nguy cơ mà Đảng ta từng chỉ rõ, đó là: tụt hậu xa hơn về kinh tế so với nhiều nước

trong khu vực và trên thế giới, chênh hướng XHCN, nạn tham nhũng và tệ quan liêu, “diễn biến hòa bình” do các thế lực thù địch gây ra, đến nay vẫn còn tồn tại và diễn biến phức tạp, đan xen và tác động lẫn nhau. Nắm bắt cơ hội, vượt qua thách thức, phát triển mạnh mẽ trong thời kỳ mới, đó là vấn đề có ý nghĩa sống còn đối với Đảng và nhân dân ta.

Là đội ngũ đã từng anh dũng chiến đấu, hy sinh và trưởng thành trong các lực lượng vũ trang nhân dân do Đảng thành lập, tổ chức và lãnh đạo, được rèn luyện qua các cuộc kháng chiến oanh liệt, có những cống hiến to lớn trong sự nghiệp cách mạng vẻ vang của dân tộc; là lực lượng cách mạng tuyệt đối trung thành với Đảng, có kinh nghiệm trong đấu tranh cách mạng và xây dựng đất nước. Hội CCBVN các cấp và đội ngũ CCB có vai trò rất quan trọng trong việc góp phần tích cực thực hiện 2 nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN trong giai đoạn cách mạng mới.

Tôi hoàn toàn tán thành nội dung phương hướng, mục tiêu và những nhiệm vụ sắp đến mà Hội CCBVN các cấp trong tỉnh cần tập trung triển khai đã

được đề cập trong bản báo cáo trình ra Đại hội. Ở đây, tôi xin đề nghị Đại hội và Hội CCBVN các cấp lưu ý một số nhiệm vụ và giải pháp sau đây:

Một là, Hội CCBVN các cấp cần hết sức chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong cán bộ, hội viên. Thông qua nhiều hình thức phong phú đa dạng, thích hợp và có hiệu quả giúp cho cán bộ, hội viên nhận rõ vai trò, vị trí của Hội CCBVN trong giai đoạn cách mạng mới, nhận rõ đặc điểm tình hình thế giới và trong nước, không ngừng phấn đấu, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị và đạo đức cách mạng, phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, kiên định con đường tiến lên CNXH, một lòng một dạ trung thành với Đảng, với Tổ quốc, với nhân dân; nâng cao trình độ hiểu biết về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng. Chú trọng giữ gìn và phát huy khối đoàn kết thống nhất ý chí và hành động, nêu cao tính chiến đấu, tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình trong từng chi hội. Kiên quyết đấu tranh chống những quan điểm, tư tưởng sai trái, ngăn ngừa và khắc phục tư tưởng bảo thủ, công thần, xây dựng ý thức bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ

chế độ XHCN, bảo vệ và phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ” trong mọi cán bộ, hội viên CCB.

Hai là, các cấp Hội cần động viên CCB tích cực học tập, nâng cao kiến thức về kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật, phát huy tiềm năng, kinh nghiệm có được, cùng các tầng lớp nhân dân, tích cực tham gia phát triển kinh tế – văn hóa – xã hội. Trước mắt Hội cần có chương trình và kế hoạch cụ thể nhằm góp phần tích cực thực hiện 4 nhiệm vụ trọng tâm mà Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh đã xác định là: chuyển đổi mạnh mẽ cơ cấu cây trồng vật nuôi trong nông nghiệp, phát triển mạnh mẽ kinh tế biển và kinh tế du lịch; phát triển kinh tế – xã hội vùng đồng bào dân tộc ít người, vùng căn cứ kháng chiến cũ. Tiếp tục động viên hội viên CCB phát huy vai trò gương mẫu, nòng cốt trong phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, phong trào ĐOÀN, XĐGN, phổ cập giáo dục trung học cơ sở, xây dựng khu phố, thôn sạch đẹp, các phong trào hành động cách mạng, các cuộc vận động chính trị ở cơ sở; tham gia thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; đấu tranh mạnh mẽ chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các loại tệ nạn xã hội; tích cực góp phần xây dựng,

bảo vệ Đảng, chính quyền, giữ vững ổn định chính trị và an ninh trật tự trước hết ở từng cơ sở, từng địa bàn dân cư, từng cơ quan, đơn vị.

Ba là, các cấp Hội cần thường xuyên sơ tổng kết, đúc rút kinh nghiệm, nhân rộng những mô hình tốt, những cách làm có hiệu quả, đề ra các hình thức và biện pháp thiết thực, cụ thể nhằm tiếp tục khơi dậy và phát huy ý chí tự lực tự cường, vươn lên trong cuộc sống của CCB đồng thời vượt khó tăng cường hơn nữa các hoạt động tình nghĩa, đoàn kết tương thân tương ái giúp nhau xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế gia đình, cải thiện đời sống, góp phần chăm lo ngày càng tốt hơn lợi ích thiết thực của cán bộ, hội viên. Phấn đấu không để xảy ra tình trạng đói hoặc tái đói, giảm mạnh diện hộ nghèo, tăng diện hộ đủ ăn và làm giàu chính đáng trong lực lượng CCB.

Bốn là, các cấp Hội cần có kế hoạch phối hợp chặt chẽ với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, ngành Giáo dục, các tổ chức và các Ban liên lạc truyền thống cách mạng, các ngành chức năng đẩy mạnh giáo dục truyền thống yêu nước, ý chí tự lực tự cường và chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ thông qua

nhiều loại hình phong phú, sinh động... Từ đó tích cực góp phần vận động tập hợp thanh niên vào tổ chức, hết sức chú trọng đối tượng học sinh, sinh viên. Mặt khác, Hội cần chú ý động viên từng hội viên CCB bằng sự gương mẫu của mình, trước hết giáo dục con cháu trong gia đình phát huy truyền thống cách mạng của cha anh, xây dựng gia đình văn hóa; coi đó là một trong những tiêu chuẩn thi đua, xem xét và phân tích chất lượng hội viên hàng năm.

Năm là, ra sức xây dựng tổ chức Hội các cấp ngày càng trong sạch vững mạnh, đặc biệt quan tâm đến cấp chi hội, nhất là đối với các vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người, vùng căn cứ kháng chiến cũ. Ban Thường vụ các cấp Hội cần có biện pháp tích cực, đi sâu củng cố, kiện toàn kịp thời các tổ chức Hội yếu kém. Làm tốt hơn nữa công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Hội, quan tâm đúng mức đến các chi hội, tổ hội. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động kết nạp, phát triển hội viên mới, xây dựng tổ chức Hội trong các cơ quan đơn vị hành chính sự nghiệp, sản xuất kinh doanh, phấn đấu đưa hầu hết CCB vào tổ chức Hội.

Đối với anh chị em hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về, Hội CCB các cấp cần phối hợp chặt chẽ với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, cơ quan Quân sự địa phương, các ngành chức năng liên quan tiếp tục tập hợp, bồi dưỡng, động viên anh chị em phát huy vai trò tích cực và tiềm năng của cựu quân nhân trong các phong trào, các cuộc vận động ở cơ sở...

Sáu là, BCH Hội các cấp cần tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và hình thức tập hợp, sinh hoạt hội viên; cần coi trọng sinh hoạt tư tưởng văn hóa, phát huy dân chủ, gắn bó tình đồng đội; đi sâu vào từng đối tượng, từng thế hệ, từng lứa tuổi CCB, từng vùng, từng địa bàn khác nhau; chuyển mạnh hoạt động của Hội về cơ sở thật sự gắn bó với cơ sở, với hội viên. Phát huy mạnh mẽ tính năng động, sáng tạo của từng cấp Hội, khắc phục tư tưởng trông chờ, thụ động. Trong hoạt động, các cấp Hội cần chú ý phát huy tốt hơn nữa vai trò tham mưu và bám sát sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chủ động phối hợp chặt chẽ với chính quyền, Mặt trận, đoàn thể và các ban ngành nhằm giúp tổ chức Hội hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Nhân dịp này, tôi xin đề nghị các cấp ủy Đảng cần tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo đối với hoạt động của Hội CCBVN các cấp theo đúng tinh thần NQ09 của Bộ Chính trị BCH TƯ Đảng. Cần chú ý chỉ đạo, phổ biến kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, nhất là những vấn đề thời sự nổi lên cần quan tâm; lãnh đạo công tác vận động CCB gương mẫu thực hiện NQ của Đảng pháp luật của Nhà nước, tạo mọi điều kiện thuận lợi để CCB tham gia đóng góp ý kiến vào quá trình xây dựng các NQ, các chính sách kinh tế – xã hội ở địa phương. Định kỳ cấp ủy trực tiếp nghe Hội CCB báo cáo tình hình, cho ý kiến lãnh đạo kịp thời về định hướng hoạt động, về công tác tư tưởng và tổ chức, giải quyết những kiến nghị của Hội. Lãnh đạo UBND các cấp phối hợp chặt chẽ và theo khả năng cố gắng cao nhất, tạo mọi điều kiện thuận lợi để Hội CCBVN các cấp hoạt động tốt.

Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện các chương trình liên tịch trong thời gian qua, tôi đề nghị Mặt trận và các đoàn thể, các ngành thuộc khối chính quyền, theo chức năng của mình tiếp tục tăng cường mối quan hệ phối hợp với Hội CCB tạo thành sức mạnh tổng hợp thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Với tinh thần ấy và với niềm tự hào về truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, tôi tin tưởng rằng Ban chấp hành Hội CCBVN tỉnh khóa III được Đại hội bầu ra sẽ thực sự là trung tâm đoàn kết, tập hợp đông đảo đội ngũ cán bộ, hội viên nỗ lực phấn đấu hoàn thành và hoàn thành xuất sắc những nhiệm vụ, mục tiêu mà Nghị quyết của Đại hội đề ra, góp phần tích cực thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X...

Xin kính chúc Hội CCBVN các cấp trong tỉnh mãi mãi xứng đáng là một tổ chức chính trị – xã hội, là chỗ dựa tin cậy của Đảng bộ và nhân dân tỉnh nhà và là tổ chức nòng cốt trong việc tập hợp, đoàn kết, phát huy sức sáng tạo của CCB đóng góp thiết thực vào sự nghiệp CNH – HĐH đất nước nói chung và địa phương nói riêng như NQ 09 của BCT BCH TƯ Đảng đã xác định.

Xin kính gửi đến Đại hội những bông hoa tươi thắm thể hiện tình cảm và niềm sâu sắc của Tỉnh ủy – HĐND – UBND - UBMTTQVN tỉnh đối với Hội CCB các cấp của tỉnh nhà.

Xin kính chúc tất cả các đồng chí đại biểu dồi dào sức khỏe. Chúc Đại hội lần thứ 3 Hội CCBVN tỉnh ta thành công tốt đẹp.



Đồng chí Nguyễn Thanh Tùng - Thiếu tướng, anh hùng lực lượng vũ trang - Ủy viên Thường vụ TW Hội CCBVN phát biểu tại Đại hội.

**BÀI PHÁT BIỂU CỦA ĐỒNG CHÍ THIẾU TƯỚNG
NGUYỄN THANH TÙNG, UVTW BCH TƯ HỘI CCBVN
TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU HỘI CCB TỈNH BÌNH THUẬN
LẦN THỨ III**

Kính thưa: Đoàn Chủ tịch

*Kính thưa: Đồng chí Huỳnh Văn Tí - Phó Bí thư
Tỉnh ủy, CT - HĐND tỉnh Bình Thuận.*

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo Đảng, chính quyền, Ủy ban MTTQ và các Ban, ngành, đoàn thể của tỉnh.

Kính thưa đồng chí Phạm Kha - TV TW Hội CCBVN - các đồng chí đại biểu Hội CCB các tỉnh.

Thưa toàn thể đại biểu, các đồng chí lão thành cách mạng, các Bà mẹ Việt Nam anh hùng, các Anh hùng LLVT và các vị khách quý.

Chúng tôi: Đồng chí Phạm Văn Kha - Ủy viên Thường vụ TƯ Hội rất vui mừng được dự Đại hội CCB tỉnh Bình Thuận, là tỉnh thứ 4 Đại hội cấp tỉnh khóa 3 của CCB cụm Miền Đông Nam bộ và là tỉnh thứ 13 của CCB cả nước. Cho phép tôi thay mặt BCH TƯ Hội gửi đến đồng chí Huỳnh Văn Tí - Phó Bí thư Tỉnh ủy, các đồng chí lãnh đạo Đảng, chính quyền, MTTQ và các đồng chí đại biểu các đoàn thể, các ban, ngành, các Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng LLVTND, các đồng chí khách quý lời chúc sức khỏe và hạnh phúc. Đặc biệt tôi xin nhiệt liệt chào mừng 138 đại biểu là CCB đại diện cho gần 10.000 hội viên CCB trong toàn tỉnh về dự Đại hội hôm nay với tình cảm chân thành nhất của người lính "Bộ đội Cụ Hồ". Chúc Đại hội của chúng ta thành công.

Chúng tôi rất vui mừng trước những thành tích to lớn mà Hội CCB tỉnh Bình Thuận đã thu được trong 5 năm qua và được lãnh đạo tỉnh đánh giá cao. Nổi bật

là đoàn kết, dân chủ, đổi mới, tập trung. Công tác xây dựng, tổ chức Hội trong sạch vững mạnh, hội viên gương mẫu, gia đình văn hóa, tham gia giữ vững ổn định chính trị, an toàn xã hội đóng góp vào việc giải quyết các điểm nóng; chăm lo phát triển kinh tế gia đình, nâng cao đời sống CCB; hoạt động tình nghĩa có hiệu quả; những thành tích đó đã đóng góp một phần quan trọng vào thành tích và sự trưởng thành của Hội CCB toàn quốc. Chúng tôi cũng rất vui mừng trước sự thành công tốt đẹp của Đại hội cấp cơ sở và cấp huyện, thành phố thuộc tỉnh Bình Thuận. Được như vậy là nhờ có sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng và chính quyền, sự phối hợp và giúp đỡ của các Ban, ngành và các đoàn thể bạn, sự phấn đấu của hội viên và sự nỗ lực của BCH các cấp hội. Nhân dịp này, chúng tôi chân thành cảm ơn sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, chính quyền, Mặt trận; cảm ơn sự giúp đỡ và cổ vũ của các đơn vị bạn. Chúng tôi hoan nghênh và biểu dương BCH các cấp và toàn thể anh chị em hội viên đã nỗ lực công tác và học tập, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Chúng tôi chào mừng BCH mới (khóa III) và chúc các đồng chí thu được nhiều thắng lợi to lớn trong nhiệm kỳ 3 này.

Thưa các đồng chí.

Chúng tôi nhất trí với báo cáo và những ý kiến của các đại biểu trong Đại hội hôm nay, đặc biệt ý kiến chỉ đạo của đồng chí Huỳnh Văn Tí thay mặt TU. Những Nghị quyết của Đại hội sẽ là chỉ đạo và cổ vũ hội viên và toàn thể anh chị em CCB tỉnh nhà phát huy truyền thống và kinh nghiệm đưa phong trào tiến lên một bước mới, góp phần thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và an ninh quốc phòng ở địa phương, cùng đồng bào, đồng chí thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ 9 của Đảng, Nghị quyết của Đại hội lần thứ 10 của Đảng bộ tỉnh nhà và Nghị quyết 09 của Bộ Chính trị TW Đảng (khóa IX) về công tác CCB trong giai đoạn cách mạng mới, góp phần xây dựng phong trào CCB trong toàn quốc.

Nhân dịp này, tôi xin góp thêm một vài ý kiến:

Thưa các đồng chí, chúng ta tiến hành Đại hội sau khi có Nghị quyết 09 của Bộ Chính trị về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với CCB trong giai đoạn cách mạng mới". Bản Nghị quyết này đã tổng kết 12 năm công tác CCB, khẳng định những thành

tích, chỉ ra những nhược điểm, đề ra những quan điểm của Đảng đối với công tác CCB và những nhiệm vụ phải thực hiện. Toàn thể CCB rất hoan nghênh bản Nghị quyết này và lấy đó làm nội dung chính để quán triệt và thực hiện trong nhiệm kỳ III của Hội.

Bản báo cáo của BCH tỉnh Hội khóa II cũng như phát biểu của đồng chí Thường vụ Tỉnh ủy và đại biểu tại Đại hội đã quán triệt một phần Nghị quyết 09 của Bộ Chính trị và các Nghị quyết khác của Đảng. Đồng chí Trần Văn Quang - CT TƯ Hội CCBVN nói: "Việc quán triệt và thực hiện Nghị quyết không phải một lần là đủ. Chúng ta còn phải vừa làm, vừa nghiên cứu sâu thêm, luôn luôn bổ sung biện pháp để biến Nghị quyết thành hành động thực tiễn". Với tinh thần đó, tôi đề nghị khi nghiên cứu và thực hiện những quan điểm và nhiệm vụ công tác vận động CCB, chúng ta cần chú ý những nội dung mới sau đây:

1. Trước hết các cấp Hội và CCB phải luôn luôn nắm vững và thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chủ yếu của Hội mà Nghị quyết Đại hội IX của Đảng đã chỉ rõ đó là "CCB tích cực tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ xã hội chủ nghĩa, giúp

nhau cải thiện đời sống"... Hai nhiệm vụ chủ yếu này cũng là mục đích hoạt động của Hội, gắn bó với nhau tạo thành động lực mạnh mẽ của CCB để xây dựng Hội bền vững góp phần thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược của Đảng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2. Nghị quyết 09 Bộ Chính trị cũng chỉ rõ: "Công tác CCB là một trong những công tác vận động quần chúng quan trọng của Đảng, là trách nhiệm của hệ thống chính trị, của các cấp, các ngành, của toàn xã hội, trong đó Hội CCB là nòng cốt, nhằm tập hợp, đoàn kết, phát huy sức sáng tạo của CCB đóng góp thiết thực vào sự nghiệp CNH, HĐH đất nước".

Như vậy, chúng ta hiểu rằng đối tượng công tác vận động là toàn thể CCB, gồm cả hội viên và những CCB chưa phải hội viên. Bác Hồ đã từng dạy: "Dân vận là vận động tất cả lực lượng của mỗi một người dân, không để sót một người dân nào góp thành lực lượng toàn dân để thực hành những công việc nên làm, những công việc Chính phủ và đoàn thể đã giao cho".

Tất nhiên, xây dựng và lãnh đạo Hội, chăm lo mọi mặt cho hội viên là rất quan trọng, vì đó là lực lượng nòng cốt và vai trò Hội đã được Đảng, chính quyền đánh giá cao, nhân dân yêu mến. Nhưng, như vậy việc làm của ta vừa qua vẫn chưa đủ và hiện nay, cả nước còn khoảng 30 - 40% CCB chưa vào Hội. Ở Bình Thuận còn khoảng 10% và hằng năm số sĩ quan và công nhân viên quốc phòng về hưu sẽ tiếp tục bổ sung vào đội ngũ đó. Trong thực tế, không có một đoàn thể nào có thể kết nạp được tất cả giai cấp, tầng lớp mình phụ trách. Chính vì thế mà anh chị em CCB, vì lý do này hoặc lý do khác chưa vào Hội lại là những người cần có sự quan tâm của Đảng, cả về giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng, chăm lo đời sống vật chất tinh thần và tình cảm cho anh, chị em. Lâu nay các cấp Hội đã quan tâm đến các đối tượng này, nhưng chưa đủ. Hơn nữa, xem những anh chị em CCB chưa vào Hội là một bộ phận của đối tượng công tác không thể thiếu của Hội. Chúng ta phải liên hệ với anh chị em, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của từng bộ phận, giúp anh chị em đề ra mục tiêu phấn đấu và phương pháp hoạt động thích hợp, đưa đường lối của Đảng đến với anh chị em phát huy truyền thống, ít nhất cũng giữ vững phẩm chất cách mạng,

làm tốt nghĩa vụ công dân và có cuộc sống lành mạnh, no ấm...

Ngoài đối tượng CCB, Bộ Chính trị còn giao cho Hội CCB phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và BCHQS các cấp góp phần tập hợp, động viên giáo dục và giúp đỡ anh chị em CQN để họ tiếp tục giữ gìn và phát huy truyền thống Quân đội nhân dân trên cương vị mới. Đây là một nhiệm vụ rất quan trọng, góp phần xây dựng thế hệ trẻ, thế hệ làm chủ đất nước. Các tổ chức Hội phải có chương trình và kế hoạch phối hợp với các đoàn thể bạn thực hiện tốt nhiệm vụ này.

3. Lâu nay các cấp Hội đã làm tham mưu cho cấp ủy Đảng về một số vấn đề có liên quan đến công tác CCB, nhưng chưa thành một chức năng thường xuyên. Lần này, Nghị quyết Bộ Chính trị chỉ rõ Hội CCB là tham mưu giúp cấp ủy tập hợp, đoàn kết CCB thực hiện tốt các nhiệm vụ.

Như vậy, từ nay làm tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo công tác CCB là một chức năng thường xuyên của các cấp Hội. Nội dung công tác tham mưu là tiếp cận sâu sát, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng, đề nghị

mục tiêu, nhiệm vụ, biện pháp công tác, phân công thực hiện, tổng kết và báo cáo kết quả. Thực hiện tốt các chức năng tham mưu cho cấp ủy cũng đồng thời là thực hiện chức năng đại diện ý chí, nguyện vọng và quyền lợi chính đáng của CCB, thực hiện tính chất, mục đích của Hội. Các cấp Hội, nhất là Đảng đoàn và Thường vụ phải xem đây là một nội dung công tác, định kỳ có báo cáo và đề án trình cấp ủy (6 tháng hoặc 1 năm) để cấp ủy ra những chỉ thị và Nghị quyết cần thiết để lãnh đạo công tác CCB thực hiện các chủ trương của Đảng và Nhà nước như điểm 2 mục IV Nghị quyết 09 của Bộ Chính trị.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ này, một mặt chúng ta phải chủ động đề xuất vấn đề, một mặt phải trao đổi và thống nhất với Ban Dân vận và các Ban của Đảng có liên quan, trước khi trình cấp ủy.

Sau khi được cấp ủy thông qua, phải cùng với Ban Dân vận triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm trước cấp ủy về kết quả.

4. Nghị quyết 09 của Bộ Chính trị quy định các cấp Hội phải chủ động đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đi sâu vào từng đối tượng, từng thế hệ,

từng lứa tuổi, từng vùng khác nhau, lấy cơ sở làm địa bàn chính.

Quán triệt chỉ thị này, sau Đại hội, Ban Chấp hành các cấp cần có kế hoạch đi vào từng vấn đề, từng đối tượng cụ thể trong tỉnh, huyện, xã mình phụ trách, làm cho công tác vận động CCB không để sót một đối tượng, một địa bàn nào.

Thưa các đồng chí.

Chúng ta đang sống trong những năm đầu của thế kỷ XXI. Tình hình thế giới biến đổi rất nhanh, khoa học công nghệ phát triển như vũ bão. Cuộc đấu tranh giữa chính nghĩa và phi nghĩa, giữa nhân dân và các thế lực phản động rất phức tạp.

Trên con đường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN, đất nước ta cũng như từng địa phương, vừa có thuận lợi, vừa có khó khăn. Anh chị em CCB là một bộ phận rất quan trọng trong xã hội, quá khứ đã hoàn thành nhiệm vụ trong quân ngũ, nay cũng phải giữ gìn phẩm chất đạo đức, khiêm tốn học tập luôn luôn đổi mới, đoàn kết với các tầng lớp nhân dân, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng và các chương

trình của Chính phủ, trước hết là Nghị quyết Đại hội IX của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, nâng cao đời sống vật chất và văn hóa cho bản thân và gia đình, đáp ứng sự tin cậy của Đảng, chính quyền sự thương yêu của đồng bào, đồng chí.

Một lần nữa tôi kính chúc đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy và các đồng chí lãnh đạo tỉnh nhà, kính chúc các đồng chí Đại biểu và các Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng lực lượng vũ trang, các vị khách quý sức khỏe, hạnh phúc.

Chúc Đại hội đại biểu Hội CCB tỉnh nhà thành công tốt đẹp.

Xin gửi lời chúc mừng đến tất cả anh chị em CCB trong tỉnh và tin tưởng anh chị em sẽ thu được nhiều thắng lợi hơn nữa trong nhiệm vụ chính trị và xây dựng cuộc sống mới.

Xin cảm ơn các đồng chí!



Đồng chí Nguyễn Thị Hữu Nam - Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phát biểu tại Đại hội.

BÀI PHÁT BIỂU
TẠI ĐẠI HỘI CỰU CHIẾN BINH TỈNH BÌNH THUẬN
CỦA ĐỒNG CHÍ NGUYỄN THỊ HỮU NAM, PHÓ CHỦ TỊCH
UBMTTQVN TỈNH BÌNH THUẬN

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo tỉnh và Hội Cựu chiến binh TW,

Kính thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội,

Kính thưa quý vị đại biểu cùng quý vị quan khách,

Được sự phân công của Ban Thường vụ UBMT-TQVN tỉnh về tham dự đại hội lần III Hội Cựu chiến

binh tỉnh Bình Thuận, lời đầu tiên cho phép tôi thay mặt Ủy ban Mặt trận và khối đoàn kết toàn dân trong tỉnh, gửi đến các đồng chí cùng toàn thể đại hội lời chúc mừng nồng nhiệt và những tình cảm thắm thiết nhất, chúc quý vị đại biểu nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt. Chúc đại hội Cựu chiến binh tỉnh nhà thành công tốt đẹp.

Kính thưa các đồng chí và các vị đại biểu,

Kính thưa đại hội,

Với mục tiêu bao trùm của Hội là: Giữ gìn và phát huy bản chất truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ", góp phần bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền nhân dân; góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN; bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của hội viên và của nhân dân... Từ ngày thành lập đến nay, Hội Cựu chiến binh các cấp trong tỉnh Bình Thuận đã không ngừng trưởng thành và lớn mạnh.

Hội Cựu chiến binh Việt Nam được Đảng xác định là một đoàn thể nhân dân, nằm trong hệ thống chính trị của Đảng, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo và là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Nhận thức rõ mục tiêu, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Hội Cựu chiến binh trong hệ thống chính trị của Đảng và trong Mặt trận TQVN, những năm qua các cấp Mặt trận từ tỉnh đến cơ sở đã xây dựng được mối quan hệ làm việc với các cấp Hội, nhiều lĩnh vực công tác đã phát huy tác dụng tốt. Trong các mối quan hệ phối hợp đó, chúng tôi thấy nổi bật là sự phối hợp tổ chức triển khai thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư", (Nay là cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"), các phong trào xóa đói giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa, bảo vệ an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội... đều có sự bàn bạc thống nhất giữa Mặt trận và các Hội thành viên nói chung, Hội Cựu chiến binh nói riêng từ tỉnh đến cơ sở. Điển hình sinh động nhất là sự phối hợp giữa Mặt trận và Hội Cựu chiến binh ở cơ sở, ở địa bàn dân cư trong việc tham gia vào các tổ hòa giải, tổ tự quản nhân dân, Ban thanh tra nhân dân... nhằm góp phần giải quyết mối quan hệ đoàn kết tình làng nghĩa xóm, tương trợ nhân ái, tham gia xây dựng xã phường, khu dân cư lành mạnh không có tội phạm, không có tệ nạn xã hội... Ở nhiều xã, phường, ở nhiều khu dân cư

đa phần cán bộ làm công tác Mặt trận là hội viên của Hội Cựu chiến binh có thể nói, ở lĩnh vực nào các hội viên Hội Cựu chiến binh, những anh "Bộ đội Cụ Hồ" năm xưa đã từng anh dũng kiên cường xung phong trong chiến đấu chống quân xâm lược, nay vẫn tiếp tục phát huy truyền thống xung phong gương mẫu đi đầu, góp phần vào việc làm lành mạnh hóa xã hội. Chứng tỏ rằng, Hội Cựu chiến binh đã có mặt khắp nơi và thực sự đóng vai trò nòng cốt trong các hoạt động, các phong trào thi đua yêu nước trong khối đại đoàn kết toàn dân tỉnh nhà.

Thực tế cho thấy ở địa bàn dân cư, công việc của Mặt trận, của Hội Cựu chiến binh và của các đoàn thể thành viên như hòa quyện với nhau thông qua CVD "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" một CVD mang tính toàn diện, toàn dân sâu sắc, đã qui tụ phong trào riêng của các đoàn thể trên cơ sở tôn trọng tính độc lập theo chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức. Vì vậy nếu không có sự vận dụng linh hoạt, nhịp nhàng đồng bộ trong khâu phối hợp thống nhất hành động thì khó có thể hoàn thành nhiệm vụ. Là những người làm công tác Mặt

trận, hơn ai hết, chúng tôi rất trân trọng và phấn đấu duy trì, phát triển mối quan hệ phối hợp này. Vì phối hợp thống nhất hành động với các tổ chức thành viên là chức năng cơ bản của Mặt trận. Tuy nhiên trong thực tế có lúc, có nơi, có những tổ chức vẫn còn những hoạt động đơn lẻ, thiếu sự phối hợp chặt chẽ. Đây là điều mà Mặt trận các cấp trong tỉnh rất băn khoăn, trăn trở, nhưng xác định trách nhiệm đó trước tiên thuộc về Mặt trận, về vai trò chủ trì của mình trong các cuộc vận động, các phong trào chung. Tại đại hội này chúng tôi mong rằng các đồng chí, các cấp Hội, các hội viên Hội Cựu chiến binh trong tỉnh hãy tăng cường hơn nữa sự phối hợp với Mặt trận và các đoàn thể thành viên trong thực hiện nhiệm vụ chung của tỉnh.

Kính thưa các đồng chí, các vị đại biểu,

Kính thưa đại hội,

Qua theo dõi báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội II (1997 - 2002) của Ban chấp hành Hội Cựu chiến binh tỉnh và quá trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa Mặt trận với các cấp Hội Cựu chiến binh trong tỉnh, chúng tôi nhận thấy rằng:

Tổ chức của Hội ngày càng được kiện toàn, củng cố và mở rộng, có sự phát triển về chính trị, tư tưởng. Là một trong những tổ chức Hội thu hút được hầu hết các anh chị em Cựu chiến binh tham gia (đạt 90,49% tổng số Cựu chiến binh toàn tỉnh). Nội dung và hình thức tập hợp sinh hoạt của Hội Cựu chiến binh ở các cấp đã ngày càng được cải tiến, đa dạng, phong phú hơn. Hoạt động chính trị xã hội của Hội có hiệu quả, khẳng định được vai trò, vị trí và uy tín của Hội.

Đã động viên được cán bộ, hội viên tham gia tích cực vào việc thực hiện các chủ trương xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, góp phần tăng cường quốc phòng an ninh, giữ vững ổn định chính trị cơ sở. Giữ vững được bản chất của "Bộ đội Cụ Hồ" và bản lĩnh chính trị vững vàng, làm nòng cốt trong vận động truyền vận động nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước. Trong cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư đã có 87% gia đình hội viên Hội Cựu chiến binh được công nhận là gia đình văn hóa. Nhiều hội viên đạt danh hiệu ông bà, cha mẹ mẫu mực.

Phát huy được vai trò là thành viên của Mặt trận TQVN trong việc giáo dục, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân đoàn kết xây dựng quê hương giàu mạnh. Nhất là đã quan tâm đến giáo dục ý thức chính trị cho thanh thiếu niên, giáo dục về truyền thống đạo đức nhân văn cội nguồn dân tộc, truyền thống yêu nước, truyền thống cách mạng, truyền thống chiến đấu của quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng cho thế hệ trẻ là điều có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong tình hình mới của đất nước ta.

Ngoài ra các cấp Hội Cựu chiến binh trong tỉnh còn tích cực làm nòng cốt tham gia thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các cuộc vận động, các phong trào hành động của địa phương, đẩy mạnh phong trào Hội Cựu chiến binh giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, xóa đói giảm nghèo, đem lại hiệu quả cao. Đầu những năm 90 có đến 56% hộ gia đình Cựu chiến binh lâm vào cảnh đói nghèo, đến đầu năm 2001 toàn tỉnh có 21/111 cơ sở Hội xã phường thị trấn không còn hộ nghèo. Nếu so với năm 1995 thì đã xóa được 13% hộ đói, giảm 34,48% hộ nghèo. Đời sống của hội viên được nâng lên đáng kể. Đó là những nỗ lực cố gắng to lớn của các cấp Hội Cựu chiến binh trong tỉnh.

Những thành tựu mà Hội Cựu chiến binh tỉnh đạt được trong 5 năm qua rất đáng trân trọng và tự hào. Ban Thường trực UBMT tỉnh đánh giá cao những kết quả đã đạt được và sự hợp tác thiết thực, hiệu quả của Hội Cựu chiến binh với UBMT các cấp trong thời gian vừa qua. Chúng tôi cũng hy vọng rằng trong nhiệm kỳ mới sự phối hợp giữa các cấp Hội Cựu chiến binh và Mặt trận trong tỉnh sẽ được đổi mới và tăng cường hơn nữa.

Về phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ III (2002-2007) của Hội Cựu chiến binh tỉnh, tôi hoàn toàn nhất trí và xin được phát biểu thêm với đại hội một số vấn đề như sau:

Thứ nhất: Là thành viên của MTTQ, Hội cần quan tâm tham gia tích cực thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" tham gia xây dựng và thực hiện qui chế dân chủ ở cơ sở. Đây là một cuộc vận động chính trị, một phong trào thi đua yêu nước trong tình hình mới, vì nó quy tụ nhiều phong trào, nhiều cuộc vận động để nhằm làm chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, mục tiêu là: Phát huy dân chủ, nâng cao dân trí, ổn định dân sinh.

Những năm qua giữa các cấp Mặt trận và Hội Cựu chiến binh đã có sự phối hợp, nay càng phải quan tâm tăng cường hơn nữa sự phối hợp thống nhất hành động lên tầm cao về chất lượng. Trong tuyên truyền, vận động nhân dân, vận động hội viên, Hội cần bám sát mục tiêu của tỉnh đến năm 2005, đó là: Phát triển kinh tế, giúp nhau làm giàu chính đáng, xóa đói giảm nghèo bằng nhiều hình thức; xây dựng tư tưởng chính trị, kỷ cương xã hội lành mạnh, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật; xây dựng môi trường xã hội văn minh, sạch đẹp, an toàn; xây dựng các thiết chế văn hóa - thể thao và nâng cao chất lượng các hoạt động văn thể mỹ cho hội viên ở cơ sở. Chỉ tiêu cụ thể đến năm 2005 là: 85% hộ được công nhận GĐVH, trong đó 60% hộ đạt danh hiệu 3 năm trở lên; 70% thôn khu phố đăng ký xây dựng thôn, khu phố văn hóa, trong đó có 50% được công nhận; 90% đơn vị cơ quan đạt tiêu chuẩn đơn vị có nếp sống văn minh; 75% thôn khu phố tiên tiến, xuất sắc.

Thứ hai: Phát huy hơn nữa kinh nghiệm vận động quần chúng và uy tín "Bộ đội Cụ Hồ" trong công tác vận động nhân dân tích cực tham gia phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc trong tình hình mới. Phát

huy tác dụng hiệu quả mô hình tổ nhân dân tự quản về an ninh trật tự ở cơ sở, xây dựng nhiều loại hình, phong trào mới phù hợp với từng vùng, miền, trong từng khu dân cư. Phát huy vai trò nòng cốt của cán bộ và hội viên Hội Cựu chiến binh ở cơ sở trong đấu tranh ngăn ngừa, phát hiện tố giác tội phạm, phòng chống các biểu hiện tiêu cực và các tệ nạn xã hội, giữ gìn sự bình yên thôn xóm. Đây là một nhiệm vụ hết sức quan trọng mà vai trò, vị trí và kinh nghiệm của cán bộ, hội viên Hội Cựu chiến binh đã và đang góp phần thiết thực xây dựng phong trào ngày càng phát triển.

Thứ ba: Chủ động tăng cường hơn nữa sự phối hợp giữa Mặt trận và Hội Cựu chiến binh các cấp làm tốt vai trò là thành viên của Mặt trận TQVN và là một đoàn thể chính trị - xã hội, đại diện cho ý chí nguyện vọng của Cựu chiến binh, là chỗ dựa tin cậy của Đảng, chính quyền các cấp, nhất là ở cơ sở. Cùng với Mặt trận và các đoàn thể thành viên làm tốt vai trò cầu nối giữa Đảng với nhân dân; nắm được tình hình mọi mặt tư tưởng, nguyện vọng của nhân dân; tập hợp ý kiến của nhân dân kiến nghị với Đảng, Nhà nước kịp thời giải quyết những yêu cầu chính đáng và hợp pháp của nhân dân, có chính kiến rõ ràng trong

mặt trận đấu tranh chống tham nhũng, buôn lậu và nạn xách nhiễu nhân dân; Hội cùng với Mặt trận và các đoàn thể thành viên phải nói được tiếng nói chính đáng từ nhân dân.

Kính thưa các đồng chí, các vị đại biểu,

Kính thưa đại hội,

Nhiệm vụ của Hội Cựu chiến binh trong nhiệm kỳ mới là rất nặng nề, nhưng với tinh thần đoàn kết nhất trí, đồng tâm hiệp lực, với đường lối đúng đắn của Đảng, thấm nhuần tư tưởng của Bác Hồ là "Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công" và với tinh thần của Đại hội III Hội Cựu chiến binh tỉnh Bình Thuận là "Đoàn kết, dân chủ, đổi mới, hiệu quả", tôi tin tưởng rằng, các cấp Hội Cựu chiến binh trong tỉnh nhất định sẽ vượt qua mọi khó khăn thử thách, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đã đề ra, góp phần thực hiện có hiệu quả mục tiêu: "Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh".

Một lần nữa, xin chúc các đồng chí, các vị đại biểu và toàn thể đại hội lời chúc đoàn kết, sức khỏe, hạnh phúc. Chúc đại hội thành công tốt đẹp.

**BÀI PHÁT BIỂU CỦA ĐỒNG CHÍ PHAN VĂN ĐĂNG -
TỈNH ỦY VIÊN, BÍ THƯ TỈNH ĐOÀN TẠI ĐẠI HỘI
HỘI CỰU CHIẾN BINH TỈNH LẦN THỨ III**

Kính thưa đoàn Chủ tịch đại hội.

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo tỉnh; huyện, thành phố và các vị khách quý.

Kính thưa các cô chú đại biểu đại hội.

Rất vui mừng và vinh dự được đến dự Đại hội đại biểu Hội Cựu chiến binh tỉnh lần thứ 3. Lời đầu tiên cho phép tôi được thay mặt Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn và tuổi trẻ toàn tỉnh xin trân trọng kính chào và kính chúc sức khỏe các đồng chí lãnh đạo, các đại biểu đại hội Hội Cựu chiến binh tỉnh có mặt trong đại hội này.

Kính thưa các đồng chí. Thưa Đại hội.

Những năm qua cùng với sự không ngừng kiện toàn củng cố và tăng cường hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh cũng đã có nhiều nỗ lực vươn lên, thu hút ngày càng nhiều hơn lực lượng trẻ vào các hoạt động của ngành, thông qua đó bồi dưỡng, giáo dục một lớp thanh thiếu niên

vừa hồng, vừa chuyên, tích cực góp phần mình trong nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà. Trong thành tích chung về công tác xây dựng Đoàn vừa qua ngoài sự quan tâm lãnh đạo của đảng bộ, chính quyền còn có sự phối hợp hỗ trợ rất tích cực của các sở, ban, ngành Mặt trận và các đoàn thể trong hoạt động của Đoàn TN; trong đó Hội Cựu chiến binh đã cùng với Đoàn TN có chương trình liên tịch với những nội dung cụ thể và những giải pháp triển khai có hiệu quả. Từ ngày chương trình liên tịch được chính thức ký kết đến nay, mối quan hệ phối hợp, hỗ trợ giữa 2 đoàn thể từng bước được xác lập, hoàn thiện về nội dung, tăng cường giải pháp để kết quả hoạt động ngày càng cao hơn. Hội cựu chiến binh đến với TN bằng tinh thần trách nhiệm của lớp người đi trước, tình thương của người ông, người cha, cô, chú trong việc chăm lo bồi dưỡng thế hệ trẻ; giáo dục tinh thần yêu nước, lý tưởng cách mạng, nhân cách, đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh cho thế hệ trẻ. Đoàn TN đến với Hội Cựu chiến binh với tinh thần học tập, rèn luyện theo những gương anh hùng, những điển hình tiên tiến trong học tập, lao động, chiến đấu qua những việc làm, những câu chuyện kể hấp dẫn và xúc động của các cô chú Hội Cựu chiến

binh. Các cơ sở Đoàn đã chủ động phối hợp với Hội Cựu chiến binh tổ chức nhiều hoạt động phù hợp với tâm lý, nhu cầu của TN trong thực tế của từng địa phương như "khách mời của TN", "gặp gỡ tháng 4", "Một giờ với TN"... là những mô hình hay, có sức hấp dẫn trong quá trình phối hợp của 2 ngành. Đặc biệt những năm gần đây mô hình tổ chức hoạt động liên tịch ngày càng đi dần vào nề nếp và phong phú hơn; trong những dịp diễn ra hoạt động của Đoàn TN như cắm trại, hành trình về địa chỉ đỏ, hành trình về các căn cứ kháng chiến cũ, liên hoan tiếng hát hai thế hệ v.v... công tác giáo dục truyền thống thông qua các buổi nói chuyện, hướng dẫn, chỉ dạy của các cô chú Hội Cựu chiến binh là một trong những nội dung luôn được quan tâm và các cô chú dù tuổi cao, sức yếu nhưng rất nhiệt tình và cũng rất vui vẻ vì sự nghiệp giáo dục và những hoạt động của tuổi trẻ.

Song vào đó hai ngành còn phối hợp tổ chức cuộc vận động "Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền". Đặc biệt là Hội Cựu chiến binh đã hỗ trợ cho Đoàn TN rất tích cực trong cuộc vận động xóa thôn trắng trên địa bàn dân cư, giúp cho Đoàn TN làm tốt công tác xây dựng tổ chức Đoàn - Hội - Đội trên địa bàn dân cư; nhờ vậy trong những năm vừa qua

chất lượng tổ chức, chất lượng đoàn viên, hội viên nhờ thế từng bước được nâng lên, tuổi trẻ tiếp tục phát huy được truyền thống cách mạng của thế hệ cha anh, đang từng ngày vươn lên thực hiện 2 phong trào lớn của mình đó là phong trào "TN lập nghiệp" và phong trào "Tuổi trẻ giữ nước", đồng thời ra sức học tập phấn đấu, rèn luyện để xứng đáng với niềm tin của đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh nhà, xứng đáng với sự chăm lo phối hợp hỗ trợ giúp đỡ của Hội Cựu chiến binh trong toàn tỉnh.

Cuối cùng, một lần nữa xin thay mặt Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn và tuổi trẻ toàn tỉnh xin chân thành cảm ơn sự phối hợp liên tịch rất có ý nghĩa và hiệu quả của Hội Cựu chiến binh vừa qua và mong rằng trong thời gian sắp tới 2 đoàn thể sẽ tăng cường hơn nữa các mô hình và giải pháp tích cực trong chương trình liên tịch; nhằm làm tốt hơn công tác bồi dưỡng, đào tạo, giáo dục thế hệ trẻ tỉnh nhà.

Xin kính chúc sức khỏe các đồng chí lãnh đạo, kính chúc sức khỏe các cô chú Hội Cựu chiến binh có mặt trong đại hội này. Và qua các cô chú cho tuổi trẻ tỉnh nhà kính lời chúc sức khỏe các cô chú Hội Cựu chiến binh trong toàn tỉnh. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

KIỂM ĐIỂM

CỦA BAN CHẤP HÀNH NHIỆM KỲ II (1997 - 2002)

I - TÌNH HÌNH DIỄN BIẾN HOẠT ĐỘNG BCH:

Đại hội Đại biểu Hội CCBVN tỉnh Bình Thuận lần thứ II từ ngày 14 - 15/7/1997, đã bầu BCH nhiệm kỳ II (1997 - 2002) gồm 21 đồng chí, có 1 nữ, 1 dân tộc, 21 đảng viên; cơ cấu BCH gồm 3 bộ phận: Bộ phận cơ quan Tỉnh Hội 7 đồng chí, bộ phận phụ trách các huyện, thành Hội 8 đồng chí, bộ phận trực tiếp cơ sở 6 đồng chí. BCH họp phiên thứ nhất bầu Ban Thường vụ 7 đồng chí có 4 đồng chí ở cơ quan, 3 đồng chí phụ trách huyện, thành Hội và bầu Chủ tịch, 2 Phó Chủ tịch, trong đó có 1 Phó Chủ tịch Thường trực; bầu Ban kiểm tra 5 đồng chí.

Quá trình hoạt động của nhiệm kỳ không có gì thay đổi, đến nay BCH đủ nguyên 21 đồng chí đã bầu đầu nhiệm kỳ.

II - ƯU ĐIỂM, KHUYẾT ĐIỂM QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG 5 NĂM:

A - ƯU ĐIỂM:

Trong nhiệm kỳ 5 năm (1997 - 2002), tình hình chung diễn biến có thuận lợi nhưng cũng nhiều khó khăn thách thức cả ở ngoài xã hội và ở trong nội bộ Hội. Nhưng được sự chỉ đạo thường xuyên của Ban Thường vụ TW Hội, sự lãnh đạo chỉ đạo chặt chẽ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Thuận, sự hướng dẫn của các Ban Đảng Tỉnh ủy, các ban chuyên môn của TW Hội, sự tài trợ giúp đỡ tạo điều kiện của UBND tỉnh và sự phối hợp chặt chẽ của UBMTTQVN tỉnh cùng các đoàn thể, ban ngành trong tỉnh và các địa phương, sự đoàn kết thống nhất và sự nỗ lực của toàn Hội là nguồn động viên cho BCH hoàn thành nhiệm vụ. Mặt khác, BCH Tỉnh Hội đã năng động, chủ động, luôn bám sát đặc điểm tình hình diễn biến của từng lúc, bám sát các chỉ thị, nghị quyết của TW Hội, của Tỉnh ủy và sự hướng dẫn của cơ quan chuyên môn TW Hội và các ban Đảng Tỉnh ủy, đã đề ra các chủ trương, nghị quyết sát đúng và có nhiều biện pháp, thực hiện cụ thể kịp thời có hiệu quả trên nhiều mặt.

- Đã tập trung đầu tư xây dựng Hội vững mạnh về chính trị tư tưởng. Không ngừng nâng cao nhận thức, năng lực hoạt động công tác, đặc biệt là công tác vận động quần chúng trong tình hình mới. Nâng cao quan điểm lập trường tư tưởng, kiên định vững vàng, trung thành với sự nghiệp cách mạng, tin tưởng sự lãnh đạo của Đảng. Giữ gìn và phát huy bản chất truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ" trong điều kiện và hoàn cảnh mới.

- Chú trọng công tác xây dựng Hội vững mạnh về tổ chức, làm cho tổ chức Hội trong sạch vững mạnh đạt tỷ lệ cao, xóa được tổ chức cơ sở Hội yếu kém, tổ chức Hội trải hầu khắp địa bàn thôn, khu phố. BCH đã mạnh dạn chuyển hướng hoạt động về chi hội, cơ sở Hội vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người. Quan tâm bồi dưỡng nâng cao kiến thức, năng lực cán bộ, bảo đảm đội ngũ cán bộ luôn luôn được ổn định, nhất là sau bầu cử HĐND 3 cấp, đại hội Đảng ở cơ sở.

- BCH giữ vững mối quan hệ đoàn kết nội bộ, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo phân công cá nhân phụ trách theo quy

chế của BCH đề ra. Giữ vững nền nếp sinh hoạt BCH theo định kỳ 6 tháng, 1 năm, chất lượng sinh hoạt được cải tiến nâng cao, thực hiện tự phê bình và phê bình, đấu tranh phân tích làm rõ những điểm sai trái và khi biểu quyết tập trung cao.

- Quá trình hoạt động xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy và TW Hội, giữ được mối quan hệ giữa Đảng đoàn với Ban Thường vụ đỡ bớt chông chéo, giữ được mối quan hệ với các huyện, thành ủy và các Ban Đảng Tỉnh ủy, đặc biệt là Ban Dân vận Tỉnh ủy. Thực hiện đúng vai trò tham mưu cho cấp ủy theo quy chế đã ban hành.

- Trong điều kiện khó khăn, kinh phí của Hội có hạn, BCH có kế hoạch chi tiêu tiết kiệm, lấy việc phục vụ cho cơ sở làm trước. Phát huy tinh thần tự lực tự cường, khai thác mọi tiềm năng nội bộ Hội, của địa phương và của cấp trên đầu tư vào các dự án làm kinh tế hội gia đình, xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống hội viên. Thực hiện pháp lệnh chống tham nhũng, chống tham ô, lãng phí trong nội bộ Hội và tham gia tích cực phong trào chống tham nhũng, lãng phí ở ngoài xã hội.

B - KHUYẾT ĐIỂM:

Trong nhiệm kỳ 5 năm BCH hoạt động đã nổi lên những ưu điểm nêu trên, nhưng với tinh thần tự phê bình và phê bình nghiêm khắc kiểm điểm còn bộc lộ một số khuyết điểm như sau:

- Trong công tác chính trị tư tưởng chưa chú ý đầy đủ các đối tượng CCB còn đơn giản chung chung, những biểu hiện tư tưởng sai trái chưa có giải pháp đấu tranh giải quyết triệt để, còn dây dưa kéo dài. Một bộ phận hội viên chưa nhận thức đầy đủ vai trò, tính chất của Hội, có những vấn đề vướng mắc nhất là giữa quyền lợi chính trị với quyền lợi kinh tế đơn thuần nên khi quyền lợi cá nhân không đáp ứng được thì xin ra Hội; do đó tình hình xóa tên còn tỉ lệ cao.

- BCH chỉ đạo có hiện tượng nặng về xây dựng và hoạt động chính trị - xã hội nhẹ về mặt xây dựng đời sống tinh thần, các mặt hoạt động văn hóa văn nghệ thể thao thể dục yếu.

- Trong chỉ đạo của BCH, của Ban Thường vụ Tỉnh Hội chưa chú ý nhiều công tác xây dựng đội ngũ cốt cán, chưa nhân rộng những điển hình tiên tiến, gương tốt, người tốt, việc tốt để động viên phát triển phong trào.

- Công tác bồi dưỡng cán bộ hàng năm có làm nhưng chưa sâu, chung chung, chưa đi sâu vào các đối tượng nhất là cán bộ người dân tộc thiểu số ở vùng miền núi cao, vùng sâu, vùng xa. Bám chỉ đạo điểm, diện, chưa chặt chẽ, rút chưa được kinh nghiệm để chỉ đạo chung.

- Chế độ sinh hoạt định kỳ của Ban Thường vụ Tỉnh Hội chưa được thường xuyên nhất là quý 1 và quý 3 hàng năm, vì có 1 số đồng chí ở xa đi lại khó khăn nên thường trực ngại không triệu tập, do đó sinh hoạt Ban Thường vụ không đều.

C - NGUYỄN NHÂN:

- Do tình hình sức khỏe và điều kiện sinh hoạt đi lại khó khăn, kinh phí hoạt động quá hạn chế.

- Trình độ năng lực còn có hạn, khả năng công tác phong trào bị hạn chế.

- Tinh thần trách nhiệm có lúc có nơi chưa được đề cao, vẫn còn có hiện tượng thiếu mạnh dạn đấu tranh, có lúc có nơi biểu hiện tư tưởng thỏa mãn với những việc đã làm được.

BCH HỘI CCB TỈNH BÌNH THUẬN



*Đồng chí Nguyễn Hồng Minh - Ủy viên Thường vụ BCH Hội CCB tỉnh -
Chủ tịch Thành hội Phan Thiết đọc tham luận.*

HỘI CCBVN TỈNH BÌNH THUẬN

ĐẠI HỘI III

- * -

VỀ XÂY DỰNG HỘI TRONG SẠCH VỮNG MẠNH

(Tham luận của Hội CCB thành phố Phan Thiết)

Kính thưa: - Đoàn Chủ tịch

- Thưa các đồng chí lãnh đạo

- Thưa các đồng chí đại biểu

Đoàn đại biểu Hội CCB thành phố Phan Thiết
hoàn toàn thống nhất dự thảo báo cáo tổng kết nhiệm

kỳ 2 và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 3 vừa được đồng chí Chủ tịch Hội CCB tỉnh trình bày.

Thời gian qua sự nỗ lực, cố gắng toàn diện của Hội CCB tỉnh nhà đã góp phần có hiệu quả trên một số lĩnh vực đã cùng với Đảng bộ, chính quyền, nhân dân xây dựng và phát triển nền kinh tế, xã hội, giữ vững ổn định ANQP, đời sống của nhân dân thực sự được cải thiện.

Nhiệm kỳ qua là một chặng đường mà Hội CCB tỉnh Bình Thuận đã gặt hái được nhiều kết quả, đóng góp có hiệu quả, đã góp phần vào sự ổn định chính trị - xã hội, ANQP của tỉnh nhà.

Thay mặt cho hơn 1.300 hội viên CCB của thành phố Phan Thiết, đoàn chúng tôi xin chân thành kính chúc các đồng chí lãnh đạo, các đồng chí đại biểu và toàn thể đại hội luôn mạnh khỏe sống lâu, làm tốt công việc được giao - chúc đại hội Hội CCB tỉnh Bình Thuận lần thứ 3 thành công tốt đẹp.

Thưa đại hội.

Đoàn chúng tôi xin tham gia thảo luận thêm chuyên đề về phong trào xây dựng Hội TSVM, một

nhiệm vụ trọng tâm, bao quát, rất quan trọng có tính quyết định trong công tác xây dựng và phát triển của Hội.

Hội CCB thành phố phát triển Hội đạt tỷ lệ 93%, hoạt động trên 20 cơ sở Hội ở 3 loại hình: Có 4 cơ sở cấp xã, có 14 cơ sở cấp phường; có 2 cơ sở ở cơ quan doanh nghiệp nhà nước. Được thành lập 116 chi hội, 10 phân hội, hoạt động đều khắp trên 125 khu phố, thôn.

Nhiệm kỳ qua, trong phong trào xây dựng Hội TSVM, Hội CCB thành phố Phan Thiết đã nỗ lực phấn đấu đạt được kết quả:

- Năm 1995 - 1996 cơ sở đạt tỷ lệ : 73% TSVM
- Năm 1997: cơ sở Hội đạt tỷ lệ : 75% TSVM
- Năm 1998: cơ sở Hội đạt tỷ lệ : 88% TSVM
- Năm 1999 - 2000 - 2001 cơ sở
Hội đạt tỷ lệ : 93%.

Điều đáng mừng là những năm qua không có cơ sở yếu kém. Qua tổng kết phong trào thi đua, Hội CCB thành phố Phan Thiết được Trung ương Hội tặng

cờ: Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm năm liền từ 1995 - 1999.

Có được kết quả trên là do Hội CCB thành phố luôn đẩy mạnh hoạt động trên một số lĩnh vực, có tính chất cốt lõi trong công tác xây dựng Hội TSVM.

Vấn đề thứ 1:

Các cấp Hội coi trọng là làm thật tốt việc quán triệt mục đích, tính chất của Hội: đây là vấn đề cơ bản để làm cho cán bộ hội viên xác định rõ trách nhiệm của mình trong công việc xây dựng Hội, trong tình hình hiện nay.

Mục đích đó phải được thể hiện cả ý chí và quyền lợi CCB.

Ý chí: của CCB là tiếp tục bảo vệ thành quả cách mạng.

Quyền lợi: của CCB là gắn bó với chế độ.

Muốn làm tốt việc đó, phải nắm vững mục đích thì mới tạo được sự thống nhất về tư tưởng để thực hiện và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ. Hội luôn coi 2

nhiệm vụ xây dựng bảo vệ Đảng, chính quyền, giữ vững ổn định chính trị và nhiệm vụ nâng cao đời sống, bảo vệ quyền lợi hội viên có quan hệ khăng khít với nhau. Đảng đã chỉ rõ trong thời kỳ cách mạng mới, nếu chúng ta chỉ nhấn mạnh nhiệm vụ, mà coi nhẹ quyền lợi là không phù hợp, ngược lại chỉ coi trọng lợi ích xem nhẹ nhiệm vụ chính trị là hoạt động không đúng mục đích, tính chất của Hội.

Cả 2 nhiệm vụ đều có ý nghĩa quyết định nhưng riêng CCB là người chiến sĩ cách mạng phải lấy nhiệm vụ chính trị, quyền lợi dân tộc đặt lên trên.

Từ việc làm này nhận thức về mục đích, tính chất của Hội trong cán bộ, hội viên được nâng dần lên, động cơ vào Hội xác định rõ ràng, trách nhiệm của từng thành viên cũng được đề cao, tỷ lệ bỏ sinh hoạt, xin ra Hội ngày một giảm dần, tỷ lệ hội viên đạt gương mẫu, gia đình hội viên đạt gia đình văn hóa năm sau cao hơn năm trước.

Năm 1995, có 74% hội viên gương mẫu; 1996 có 81%; năm 1997 có 83% hội viên gương mẫu 80% gia đình văn hóa; năm 1998: có 83% hội viên gương mẫu, 80% gia đình hội viên đạt gia đình văn hóa. Năm 1999 có 87% đạt hội viên gương mẫu và 83% gia đình

văn hóa; năm 2000 có 81% hội viên gương mẫu và 93% gia đình văn hóa; năm 2001 có 86% hội viên gương mẫu và 89% gia đình văn hóa.

Có thể nói nhờ xác định tốt mục đích tính chất của Hội đến tận hội viên nên sự nỗ lực phấn đấu của từng đồng chí luôn được nâng lên. Hiện nay hội viên trực tiếp tham gia chức danh từ tổ tự quản trở lên có 216 đồng chí.

Vấn đề thứ 2:

Trong xây dựng phải nắm thật vững đối tượng một vấn đề hết sức quan trọng, khi đề ra chủ trương nội dung hình thức hoạt động. Vì CCB có cái chung là mang trong mình bản chất, truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ", có tính tổ chức, kỷ luật, tinh thần tập thể cao, có vị trí trong xã hội được Đảng tin, dân mến, CCB có nhiều thế hệ, nhiều lứa tuổi, nhiều vị trí hoạt động trong quân đội, lại sống ở nhiều vùng, ở nhiều cương vị khác nhau, do đó bề dày về rèn luyện, kinh nghiệm có khác nhau, về trình độ, bản lĩnh chính trị, kiến thức mọi mặt cũng khác nhau, độ tuổi, đời sống khác nhau nên tâm tư nguyện vọng tính cách riêng cũng khác nhau.

Do vậy mọi chủ trương công tác, mục tiêu phấn đấu, nội dung hình thức hoạt động vừa phải phù hợp chung, nhưng vừa phải phù hợp với cái riêng của từng đối tượng cụ thể thì hoạt động của Hội mới có kết quả.

Ví dụ: Trong đấu tranh, giáo dục chính trị, vận động thực hiện nhiệm vụ phải cân nhắc tính toán cho phù hợp. Hay như các chỉ tiêu để phấn đấu như sinh hoạt, học tập, góp quỹ, góp vốn xoay vòng phải có mức độ khác nhau, không thể áp dụng bằng nhau giữa nội thành và ngoại thành, giữa các chi hội có toàn là cán bộ sĩ quan với các chi hội ở vùng xa, đời sống luôn gặp khó khăn thiếu thốn, không có hưởng phụ cấp đãi ngộ.

Vấn đề thứ 3:

Xây dựng Hội TSVM phải đi sâu vào loại hình cơ sở, coi trọng cả chính trị, tư tưởng, tổ chức, coi xây dựng đội ngũ cán bộ chủ trì là khâu trọng yếu.

Hiện nay Hội CCB thành phố Phan Thiết có 3 loại hình hoạt động ở cơ sở: xã, phường, cơ quan doanh nghiệp nhà nước. Nên nhiệm vụ có mặt khác nhau, nội dung chế độ, hình thức tổ chức cũng khác

nhau, để từ đó phải đi sâu vào từng loại hình thì hoạt động mới có hiệu quả.

Trong lãnh đạo, chỉ đạo không những phải bám vào các chương trình kinh tế, xã hội của nhà nước, mà quan trọng hơn là phải bám vào nghị quyết của Đảng, các chương trình, các phong trào ở địa phương.

Thực tế trong CCB ở cơ sở khá nhiều hội viên chưa có điều kiện tiếp cận nhanh, đầy đủ thời sự, chủ trương chính sách, pháp luật trong thời kỳ mới. Lớp CCB trẻ còn sức lao động có khuynh hướng lo toan cho cuộc sống, chưa quan tâm đầy đủ đến chính trị, nếu chúng ta không chăm lo đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng thông qua tổ chức học tập, phổ biến thời sự, giữ nghiêm chế độ sinh hoạt đều ở các cấp có chất lượng nhằm quán triệt chủ trương chính sách thì sẽ làm cho lý tưởng mai một, bản lĩnh trình độ không theo kịp sự phát triển của xã hội, nên hiệu quả đóng góp vào sự nghiệp cách mạng ngày càng hạn chế.

Trong môi trường mới, nhất là sự tác động xấu của mặt trái nền kinh tế thị trường, ít nhiều và ở góc độ khác nhau dễ làm cho ý thức và trách nhiệm sẽ bị phân tán, nên việc giữ nghiêm kỷ luật nền nếp sinh

hoạt, học tập nhằm giúp cho mỗi đồng chí có suy nghĩ chung đúng hướng, có tiếng nói chung, có việc làm chung thống nhất từ đó có điều kiện tham gia đóng góp vào sự nghiệp cách mạng có hiệu quả.

Phải coi việc xây dựng đội ngũ cán bộ chủ trì là khâu trọng yếu. Các tổ chức Hội hoạt động có đều, có hiệu quả có đúng với sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của chính quyền hay không, là do vai trò của người cán bộ Hội hết sức quan trọng, đưa đơn vị hoạt động đúng hướng, cả về chính trị và xã hội, biết lấy việc thuyết phục vận động để làm đòn bẩy trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Muốn có những cán bộ đó phải chọn từ đâu? Do đặc điểm riêng, Hội CCB không có quy hoạch, quy trình đào tạo cán bộ thống nhất như các đoàn thể khác, nên phải coi trọng việc xây dựng đội ngũ cán bộ hiện có, trong đó cán bộ chủ trì là khâu trọng yếu nhất. Cùng với việc chăm lo bồi dưỡng về chính trị, phẩm chất, đạo đức phải chú ý những người tiêu biểu và tâm huyết với Hội, năng nổ hoạt động, có điều kiện thuận lợi, gia đình ít khó khăn. Đó là cơ sở để chọn bồi dưỡng cho cán bộ hiện tại và thay thế tiếp theo.

Do vậy nhiệm kỳ qua chúng tôi đã thay đổi 41 cán bộ chi hội, và 14 đồng chí cán bộ cơ sở kịp thời đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Vấn đề thứ 4:

Vừa chăm lo xây dựng động viên tinh thần nâng cao trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ đề ra:

Phải tập trung hoạt động nâng cao đời sống cho hội viên nhất là các đồng chí nghèo khó, phải tập trung vốn góp phần làm chuyển biến thực sự, vượt qua khó khăn, khắc phục dần thiếu thốn trong cuộc sống.

Phải thật sự gắn kết cho được tình thương của đồng chí, đồng đội, nhất là lúc ốm đau hoạn nạn, rủi ro gia cảnh gặp khó khăn thì tình đồng chí, bạn bè là nguồn động viên giải quyết tháo gỡ, giúp đỡ nhau có hiệu quả, tổ chức Hội phải là chỗ dựa thực sự của mỗi hội viên CCB chúng ta.

Những năm qua chúng tôi luôn coi trọng tình đồng chí, đồng đội, vì đây là động lực khích lệ nhau, hội viên sẽ vững vàng hơn trong cuộc sống, tiếp tục cống hiến.

Hiện nay ngoài 1.257 triệu đồng vốn vay ở các nguồn khác, thì vốn mà chúng tôi quản lý điều tiết có tập trung theo kế hoạch là: 296 triệu (vốn 120) và gần 200 triệu do hội viên góp vốn xây dựng quỹ, góp vốn xoay vòng; số tiền này được luân chuyển trong hội viên, đã góp phần làm giảm bớt khó khăn đói nghèo trong Hội.

Năm 1997 số hộ nghèo 24%, thì nay chỉ còn lại 3%, hộ khá tăng từ 26% lên 33,5%, hộ giàu có gần 2%; năm năm gần đây hội viên CCB không còn hộ đói.

Vấn đề thứ 5:

Phải luôn đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước. Phát huy bản chất truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ" góp phần bảo vệ Tổ quốc trong toàn Hội cả bề rộng và bề sâu, có nội dung thiết thực trên cơ sở thực hiện tốt nhiệm vụ của Hội, như vậy mới đúng hướng, đúng nguyện vọng CCB. Chỉ tiêu thi đua phải thật cụ thể, thiết thực, sát từng địa bàn, từng vùng, phải lấy từ chi Hội làm chính để xây dựng điển hình và phải lồng ghép vào chỉ tiêu thi đua chung của địa phương, nhất là phong trào xây dựng khu phố, thôn văn hóa, đơn vị

có nếp sống văn minh, gia đình văn hóa. Hết sức coi trọng vai trò người chủ trì để tổ chức chỉ đạo và giữ vững phát triển phong trào thi đua được xuyên suốt.

Thưa đại hội.

Hội CCB thành phố Phan Thiết nhiệm kỳ qua đạt được một số kết quả trong công tác xây dựng Hội TSVM. Tuy vậy so với yêu cầu còn phải phấn đấu kiên trì bền bỉ, khắc phục dần những mặt yếu kém vươn lên để cùng với đồng chí, đồng đội tiếp tục đóng góp sức lực còn lại vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, luôn xứng đáng với bản chất, truyền thống Bộ đội Cụ Hồ.

Xin cảm ơn đại hội.

HỘI CCBVN TỈNH BÌNH THUẬN

ĐẠI HỘI III

- * -

HỘI CCB HUYỆN ĐỨC LINH

THAM GIA HOẠT ĐỘNG AN NINH - QUỐC PHÒNG

(Tham luận của Hội CCB huyện Đức Linh)

I - ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Đức Linh là huyện miền núi, tiếp giáp với các tỉnh Lâm Đồng, Đồng Nai, giao lưu thuận tiện với thành phố Hồ Chí Minh. Nhân dân từ nhiều địa phương trong cả nước quy tụ về làm ăn sinh sống. Tình hình trật tự an ninh rất phức tạp, tội phạm và tệ nạn xã hội từ những địa phương bạn xâm nhập nhiều vào địa bàn huyện.

Về tôn giáo, những năm gần đây đi đôi với phát triển về số lượng, các tôn giáo thường hoạt động trái phép. Đồng bào theo các tôn giáo chiếm 36,60% dân số. Trong đó Thiên chúa giáo đông nhất, xã có người theo đạo đông nhất là 60%, xã ít nhất là 24%.

Đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện có 2.624 khẩu, trên 50% theo đạo, chủ yếu là đạo Tin Lành.

II - KẾT QUẢ THAM GIA NHIỆM VỤ QUỐC PHÒNG - AN NINH CỦA HỘI CCB HUYỆN:

Ngay từ khi mới thành lập Hội CCB đã quan tâm hướng dẫn cán bộ hội viên tích cực tham gia công tác quốc phòng, an ninh ở cơ sở. Sau khi có chương trình ký kết liên tịch giữa Hội CCB với Công an, Hội CCB với Quân sự, được các cấp Hội cũng như lực lượng Công an, Quân sự từ huyện đến cơ sở phấn khởi hưởng ứng nên đã đem lại nhiều kết quả thiết thực, mối quan hệ phối hợp giữa CCB và Công an, Quân sự đi vào nề nếp chặt chẽ hơn, thể hiện trên các mặt sau đây:

1. Công tác tuyên truyền giáo dục:

Đối với hội viên, đã giáo dục cho hội viên có nhận thức đúng đắn về ý nghĩa của việc thực hiện chương trình liên tịch giữa CCB và Công an, Quân sự. Sau khi Nghị quyết của BCH Trung ương Hội CCBVN xác định nhiệm vụ xây dựng Hội trong sạch vững mạnh, tham gia bảo vệ, xây dựng Đảng, chính quyền góp phần giữ vững ổn định chính trị ở cơ sở, Hội đã làm cho hội viên nhận thức đúng đắn, coi đây

là nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu. Trong đó phải làm tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh là nhiệm vụ thường xuyên quan trọng. Từ đó đã làm cho cán bộ, hội viên nhận rõ trách nhiệm của Hội, giải quyết được tư tưởng chờ đợi bị động, khi nào Công an, Quân sự có yêu cầu thì tham gia tích cực.

- Học tập các Nghị quyết, Chỉ thị, Nghị định có liên quan tới an ninh, quốc phòng như Nghị quyết về quốc phòng an ninh của Huyện ủy, của Đảng ủy cơ sở; Nghị quyết 08 của Bộ Chính trị về bảo vệ an ninh quốc gia, Nghị định 19 của Chính phủ, Luật nghĩa vụ quân sự, Luật dân sự, hình sự v.v...

Học tập các chính sách về công tác tôn giáo, dân tộc, dân vận. Nhờ tuyên truyền giáo dục kỹ trong hội viên nên hội viên đã phát huy được vai trò nòng cốt, tuyên truyền giáo dục nhân dân về nhiệm vụ quốc phòng an ninh. Kết hợp thực hiện quy chế dân chủ, xây dựng đời sống văn hóa tại địa bàn dân cư, tạo nên được phong trào quần chúng mạnh mẽ. Riêng đối tượng thanh niên, học sinh, dân quân, quân dự bị được tuyên truyền về công tác an ninh quốc phòng là: 7255 lượt người.

2. Tổ chức thực hiện:

Trong nhiệm kỳ qua ngoài việc tiến hành kiểm điểm sơ kết hàng năm, Hội CCB và Công an đã tiến hành tổng kết thực hiện thông báo số 01 của Bộ Công an và BCH TƯ Hội CCBVN. Triển khai Nghị quyết 01 của Bộ Công an và BCH TƯ Hội CCBVN - Quân sự và CCB tiến hành sơ kết 2 năm thực hiện chương trình liên tịch CCB - Quân sự (2000 - 2001).

Đến nay từ huyện đến xã, thị trấn đã ký kết chương trình liên tịch và xây dựng nền nếp làm việc theo chương trình kế hoạch theo quy chế, giao ban trao đổi tình hình hàng tháng tại huyện, hàng tuần tại xã, thị trấn. Ngoài ra khi có tình hình đột xuất, đều kịp thời thông báo cho nhau để bàn bạc giải quyết. Năm 1999 khi Công an phát hiện việc tranh chấp đất đai tại xã Trà Tân có liên quan tới một số hội viên CCB, lãnh đạo Công an huyện đã kịp thời báo cho lãnh đạo CCB huyện cùng nhau đến tận nơi nắm tình hình giải quyết. Đầu năm 2002, CCB phát hiện có một số tượng Phật đặt tại đỉnh núi Dinh, đã kịp thời báo cho Công an và Quân sự; 3 bên tổ chức phối hợp giải quyết.

Hội CCB đã xây dựng được 105 hội viên cốt cán, trong đó có 18 hội viên cốt cán theo đạo Thiên chúa. Hội cử những hội viên có đủ năng lực, đạo đức tham gia làm cán bộ Công an cơ sở, hiện nay có 4 trưởng Công an, 1 phó Công an xã, 35 Công an thôn, 150 tổ trưởng tự quản (ở 9 xã, những nơi vào thời điểm khó khăn phức tạp, theo yêu cầu của địa phương). Hội CCB cử lực lượng nòng cốt tham gia giải quyết nhiều trường hợp vi phạm hành lang an toàn giao thông tại thị trấn Đức Tài. Cũng tại thị trấn Đức Tài theo yêu cầu của Công an năm 2001 Hội CCB cử hội viên Võ Trịnh Thanh làm đội trưởng dân phòng, đã chỉ huy lực lượng dân phòng giải quyết có kết quả các băng nhóm gây rối, trộm cắp. Có tháng cao điểm thu được 20 mô tô, và 30 xe đạp bị lấy trộm.

- Đối với Quân sự: Hội tham gia tất cả các nhiệm vụ từ tuyên truyền giáo dục quốc phòng. Diễn tập, huấn luyện, tuyển quân, xây dựng lực lượng, vận động xây dựng quỹ quốc phòng an ninh, xây dựng và hoạt động của chi bộ quân sự ở xã, thị trấn - có 9 hội viên làm xã đội trưởng, 1 xã đội phó trên 11 cơ sở. Hội CCB giúp đỡ kịp thời quân sự tháo gỡ những khó khăn vướng mắc bằng kinh nghiệm thực tế của mình

như trực tiếp tham gia sinh hoạt tại chi bộ quân sự, giúp đỡ xây dựng chi bộ quân sự. Vận động xây dựng quỹ quốc phòng, tìm kiếm quy tập hài cốt liệt sĩ, hướng dẫn làm hồ sơ liệt sĩ, thương binh, khen thưởng thành tích kháng chiến, hướng dẫn giúp đỡ các Ban liên lạc truyền thống tổ chức sinh hoạt. Vận động làm nhà tình nghĩa, tình thương cho thương binh và cựu quân nhân.

Công an, Quân sự cùng nhau xác định những nội dung và thời gian địa bàn trọng điểm cần tập trung phối hợp như tập trung tuyên truyền phòng chống ma túy, xây dựng những vùng trọng điểm ở vùng giáp ranh có hệ thống chính trị vững mạnh. Qua những việc làm trên sự tin cậy giữa 3 lực lượng Công an, Quân sự, CCB góp phần xây dựng địa phương vững mạnh về an ninh quốc phòng.

3. Kết quả: Trong nhiệm kỳ qua tham gia nhiệm vụ quốc phòng an ninh tại địa phương Hội CCB bằng thực hiện chương trình liên tịch với Công an, Quân sự đã góp phần tích cực cùng với toàn Đảng, toàn dân xây dựng, củng cố nền quốc phòng an ninh tại địa phương mỗi ngày thêm vững chắc. Đến cuối năm

2001 có 9/11 cơ sở đạt vững mạnh về quốc phòng an ninh. Từ năm 1997 đến 2000, lực lượng quân sự huyện được nhận cờ xuất sắc do Bộ Quốc phòng tặng. Từ năm 1998 đến 2000 xã MêPu được Bộ Công an tặng cờ thi đua xuất sắc về phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc. Từ năm 2000 đến nay, Hội đã tham gia giải quyết có kết quả 3 vụ tranh giành đất làm nhà nguyên trái phép, giải quyết kịp thời nhiều vụ mất trật tự an ninh tại địa bàn dân cư bắt 26 vụ trộm cắp tài sản, báo cho Công an 348 nguồn tin quan trọng, nhận cảm hóa giáo dục 125 đối tượng lầm lỗi tiến bộ - Tuyên truyền về công tác quốc phòng - Luật nghĩa vụ quân sự cho 7.525 lượt thanh niên dân quân. Công tác tuyển quân hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu. Huyện bảo đảm hoàn thành mọi nội dung chương trình huấn luyện, diễn tập đúng thời gian, bảo đảm đủ quân số. Gia đình và con em CCB không vi phạm tệ nạn xã hội, không có con em CCB chống khám, chống lệnh gọi nhập ngũ - Thành lập 2 CLB - CQN. Tìm kiếm quy tập 39 hài cốt liệt sĩ, 1 hồ sơ liệt sĩ, 5 hồ sơ thương binh, 32 hồ sơ khen thưởng, thành tích kháng chiến. Hội CCB được Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Công an, Quân sự các

cấp đánh giá cao về vai trò phối hợp thực hiện nhiệm vụ quốc phòng an ninh. Vận động xây dựng quỹ an ninh quốc phòng năm 2001 được 42 triệu đồng; vận động xây dựng 1 trung đội nữ dân quân 22 người.

Hội CCB huyện được Giám đốc Công an tỉnh tặng bằng khen, 5 Hội xã và chi Hội CCB được UBND tỉnh tặng bằng khen, 1 Ban Công an xã được Trung ương Hội CCBVN tặng bằng khen, cá nhân có 1 bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 3 huy chương vì sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc, 6 bằng khen của UBND và Giám đốc Công an tỉnh.

III - KHUYẾT ĐIỂM TỒN TẠI:

- Trong huyện vẫn còn cơ sở cán bộ chủ trì của Công an, CCB, Quân sự thiếu đoàn kết nhất trí. Mặt khác, cấp ủy Đảng thiếu quan tâm lãnh đạo nên thực hiện chương trình liên tịch kém kết quả. Nhiệm vụ quốc phòng an ninh ở một số cơ sở còn yếu kém.

- Quản lý giáo dục số hội viên CCB đương nhiệm các chức vụ Công an chưa chặt chẽ kịp thời nên có người còn vi phạm kỷ luật.

- Thực hiện chương trình liên tịch có lúc có nơi tùy tiện, mang tính gia đình. Thực hiện kế hoạch quy chế không nghiêm, nhất là giữa CCB - Quân sự.

IV - NHỮNG KINH NGHIỆM:

1. Các bên liên tịch CCB, Công an, Quân sự đều phải nhạy bén nắm bắt các chỉ thị, nghị quyết của trên, kịp thời làm tham mưu cho cấp ủy Đảng để lãnh đạo tổ chức thực hiện.

2. Đối với vùng nông thôn nông nghiệp lấy trọng điểm là địa bàn thôn, phát huy vai trò của chi Hội CCB, Công an, Quân sự và chi Đoàn thanh niên, chi Hội LHTN thôn để phát động xây dựng thành phong trào quần chúng.

3. Coi trọng công tác tuyên truyền giáo dục trong nội bộ CCB, Công an, Quân sự, từ đó mà nhân ra toàn dân.

V - KIẾN NGHỊ:

- Trong nhiệm vụ tham gia công tác quốc phòng và an ninh của Hội CCB chủ yếu là tuyên truyền giáo dục vận động quần chúng nhân dân thực hiện tốt

nhiệm vụ quốc phòng toàn dân và phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc. Do vậy hàng năm và trong những thời điểm cần thiết Giám đốc Công an và Bộ chỉ huy quân sự tỉnh nên có hướng dẫn nội dung cần tập trung tuyên truyền giáo dục để bảo đảm tính chất lượng kịp thời và hiệu quả.

- Thường trực Hội CCB tỉnh và BCHQS tỉnh cần thống nhất quy chế tổ chức hoạt động của câu lạc bộ cựu quân nhân để cơ sở có điều kiện tổ chức câu lạc bộ cựu quân nhân hoạt động. Vì thực tế tổ chức câu lạc bộ cựu quân nhân góp phần giáo dục quản lý quân dự bị có kết quả rất tốt.



*Đồng chí Võ Thanh Xuân - UVBCH - Chủ tịch Hội CCB huyện
Hàm Thuận Bắc đọc tham luận.*

HỘI CCBVN BÌNH THUẬN

ĐẠI HỘI III

- * -

VỀ XÂY DỰNG HỘI Ở CÁC XÃ VÙNG CAO

(Tham luận của Hội CCB huyện Hàm Thuận Bắc)

Chúng tôi hoàn toàn nhất trí với báo cáo tổng kết nhiệm kỳ II và phương hướng nhiệm kỳ III của BCH Hội CCB tỉnh Bình Thuận trình bày trước Đại hội. Chúng tôi xin nêu một số nét về việc tổ chức hoạt động và xây dựng Hội ở các xã vùng cao Hàm Thuận Bắc.

Thư Đại hội!

Đông Giang, La Dạ, Đông Tiến là 3 xã vùng cao của huyện Hàm Thuận Bắc, là vùng căn cứ cách mạng trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Nhân dân một lòng một dạ theo cách mạng đấu tranh chống giặc, góp phần giải phóng quê hương. Ngày nay hội viên và nhân dân vẫn phát huy truyền thống cách mạng, cần cù trong lao động, chịu đựng gian khổ, vượt qua đói nghèo, ổn định cuộc sống, xây dựng và bảo vệ quê hương.

Những năm gần đây, Nhà nước có nhiều chính sách đầu tư nhiều chương trình phát triển kinh tế, xây dựng cụm xã, xây dựng đường giao thông trong thôn, xóm; xây dựng trường học phục vụ cho việc học hành của con em; xây dựng bệnh xá điều trị bệnh và xây dựng thủy lợi phục vụ cho sinh hoạt và sản xuất lúa nước; xây dựng đường điện phục vụ cho sinh hoạt và sản xuất. Nhưng so với yêu cầu vẫn chưa đáp ứng được. Do đặc điểm, điều kiện sinh sống và hiểu biết của hội viên và nhân dân còn nhiều hạn chế, từ đó năng suất sản xuất chưa cao ảnh hưởng đến đời sống, việc tổ chức và xây dựng Hội vẫn còn gặp phải khó khăn.

Đến năm 1995, tổng số hội viên xã Đông Giang có 85, La Dạ có 45, Đông Tiến có 18. Mỗi cơ sở có BCH, Đông Tiến và La Dạ 5 ủy viên, Đông Giang 7 ủy viên. Mỗi cơ sở thành lập 3 chi Hội, sinh hoạt theo địa bàn thôn, trước thực tế số CCB ngoài Hội còn nhiều. Huyện Hội chỉ đạo khảo sát và đã nắm ở số CCB còn ngoài Hội: Đông Giang 34, La Dạ 87, Đông Tiến 38. Do công tác tuyên truyền của Hội chưa sâu kỹ và một số CCB thờ ơ không muốn vào Hội, nên số lượng còn khá cao.

Năm 1996, huyện Hội tập trung chỉ đạo tiếp tục xây dựng Hội "Trong sạch vững mạnh", hội viên CCB gương mẫu, gia đình hội viên CCB văn hóa, tham gia phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, tham gia giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ, góp phần xây dựng và bảo vệ Đảng, Chính quyền, bảo vệ chế độ XHCN, theo tinh thần Nghị quyết của Đại hội nhiệm kỳ II của Hội các cấp đề ra.

Những tinh thần Nghị quyết của Hội cấp trên được BCH các cơ sở 3 xã vùng cao đưa vào Nghị quyết của cấp mình và triển khai tổ chức thực hiện. Hội đã quan tâm đến việc giáo dục chính trị, lãnh đạo

tư tưởng cho hội viên, học tập các Nghị quyết của Đảng và của Hội các cấp, tập trung sinh hoạt ôn lại truyền thống cách mạng của quê hương và đất nước. củng cố tổ chức, duy trì chế độ sinh hoạt hàng tháng, tỷ lệ hội viên dự đạt từ 85% trở lên, hàng năm huyện Hội phối hợp với Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện tập huấn công tác Hội cho cán bộ chi Hội, phân Hội; cán bộ cơ sở được tập huấn do tỉnh Hội tổ chức. Đồng thời huyện Hội thường xuyên tổ chức kiểm tra uốn nắn những thiếu sót, giúp cơ sở tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, từ đó trình độ lãnh đạo của cán bộ Hội được nâng lên, hội viên tư tưởng an tâm phấn khởi tham gia công tác Hội. BCH Hội 3 xã vùng cao chỉ đạo chi Hội, phân công cán bộ, hội viên vận động, thuyết phục những CCB còn ngoài Hội. Đến năm 2001 đã kết nạp số CCB vào Hội 100%.

Có gần 100 đồng chí hội viên được Đảng bộ và nhân dân tín nhiệm bầu vào những chức danh chủ chốt của xã: Đảng ủy, HĐND - UBND, trưởng phó Công an, Quân sự, trưởng phó các đoàn thể, bí thư chi bộ và cán bộ thôn, xóm. Mặc dù trình độ, năng lực còn hạn chế, nhưng các đồng chí đã cố gắng hoàn thành nhiệm vụ, đã góp phần đáng kể trong xây dựng

và phát triển ở các xã vùng cao. Đồng thời tích cực tạo điều kiện tham gia xây dựng Hội liên tục vững mạnh, tạo được niềm tin trong Đảng bộ và quần chúng nhân dân, động viên lực lượng CCB cùng nhân dân tiếp thu cách làm ăn mới, đã xóa được đói, giảm dần được hộ nghèo, cải thiện từng bước đời sống vật chất và tinh thần, tham gia tốt nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ an ninh xã hội. Hội cơ sở đã thực hiện nhiệm vụ ký liên tịch phối hợp với Công an, Quân sự và Đoàn thanh niên, đã tham gia hòa giải, giải quyết các vụ việc mâu thuẫn xảy ra tại địa phương, tham gia ngăn chặn khai thác gỗ trái phép, tổ chức thu hàng trăm cái bẫy của bọn săn thú rừng, tham gia giữ vững an ninh trật tự xã hội ở địa phương. Đối với Quân sự, tích cực động viên lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên tham gia huấn luyện quân sự hàng năm, Hội đảm nhận giảng bài chính trị, qua huấn luyện lực lượng DQTV, DBĐV trình độ có nâng lên đáp ứng được nhiệm vụ bảo vệ ở địa phương. Tham gia giải quyết chính sách tồn đọng sau chiến tranh, quy tập mộ liệt sĩ đưa về nghĩa trang tỉnh, làm tốt chính sách hậu phương quân đội và người có công trong kháng chiến. Hai bên đã làm tốt công tác thông báo cho nhau hàng tháng, hàng quý, những nhiệm vụ đã làm

được và chưa làm được rút ra kinh nghiệm đề ra nhiệm vụ tổ chức thực hiện mới.

Đối với Đoàn thanh niên, đề ra chương trình công tác nhằm giáo dục truyền thống cách mạng cho đoàn viên, thanh niên, hai bên đã tổ chức thực hiện có kết quả như xã La Dạ cùng với Đoàn thanh niên tổ chức giao lưu nhân ngày thành lập QĐNDVN (22/12/2000), tổ chức ký liên tịch giữa chi đoàn, chi hội ở thôn 100%. Từ ngày ký kết liên tịch đến nay giữa CCB và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh hoạt động đi vào chiều sâu, nhiều việc làm thiết thực nên lực lượng đoàn viên thanh niên càng gắn bó với Hội CCB hơn.

Có thể nói công tác phối hợp liên tịch với các tổ chức CCC + Công an, Quân sự, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ở 3 xã vùng cao đã cùng Mặt trận, các đoàn thể, các ngành giới xã về giáo dục ý thức cảnh giác cách mạng đấu tranh phòng chống tội phạm cho nhân dân cũng như hội viên CCB đạt kết quả tốt. Tình hình 3 xã vùng cao cơ bản giữ vững ổn định trật tự xã hội, đặc biệt là tình hình xảy ra ở Tây Nguyên vừa qua, hội viên và nhân dân được quán triệt học tập đã nhận

thấy những việc xảy ra đó là do Mỹ xúi giục và luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ.

Thực trạng đời sống nhân dân và hội viên từ năm 1995 trở về trước đói nghèo chiếm hầu hết, sống dựa vào cứu đói thường xuyên của Nhà nước. Năm 1996, Nhà nước tiếp tục đầu tư nhiều chương trình và cho vay vốn, hướng dẫn thâm canh cây trồng, vật nuôi để tăng năng suất, nâng cao đời sống. Trước tình hình trên, Thường trực huyện Hội trực tiếp chỉ đạo Hội cơ sở vận động hội viên tiết kiệm trong tiêu dùng, đóng góp xây dựng quỹ, gương mẫu, đi đầu trong sản xuất, không phá rừng làm rẫy, tập trung đầu tư cho sản xuất. Cùng cơ sở Hội động viên tổ chức cho một số đồng chí cán bộ đi tập huấn các lớp ngắn ngày về kỹ thuật trồng trọt, hướng dẫn lại hội viên, cơ sở Hội kiên trì vận động đã có những chuyển biến tốt, hội viên có ý thức tích lũy trong sản xuất, tiết kiệm trong tiêu dùng, một số hộ đã biết tính toán và áp dụng cách làm ăn có hiệu quả. Như hội viên K' Văn Năm ở Đông Tiến biết thâm canh cây lúa nước thu nhập khá, đã mua máy xới; Nguyễn Xam Tiêm, La Dạ chăn nuôi, trồng đào hàng năm thu từ 7 triệu đến 10 triệu đồng và một số hội viên La Dạ, Đông

Giang, Đông Tiến có thu nhập cao, mua sắm các phương tiện đắt tiền để phục vụ cho sản xuất và đời sống, được bình chọn điển hình về SX - KD giỏi.

Đến nay hộ nghèo giảm so với năm 1996: Đông Giang giảm 50%, Đông Tiến giảm 60%, La Dạ giảm 35%, hộ trung bình và khá được nâng lên.

La Dạ, Đông Giang, Đông Tiến được BCH huyện Hội công nhận đơn vị "Trong sạch vững mạnh" nhiều năm liền. Riêng Đông Giang được tỉnh Hội tặng cờ thi đua đơn vị xuất sắc nhất trong 8 xã vùng cao của tỉnh.

Tuy vậy, trong hoạt động và xây dựng Hội của 3 xã vùng cao vẫn còn nhiều hạn chế, trình độ của đội ngũ cán bộ Hội còn yếu so với yêu cầu, một bộ phận hội viên vẫn còn nặng tập tục cũ, sản xuất năng suất chưa cao, diện nghèo còn nhiều so với mặt bằng chung của đời sống nhân dân các xã đồng bằng.

Thưa Đại hội!

Tiếp thu tinh thần Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ III Hội CCB tỉnh Bình Thuận, chúng tôi nghiêm túc

khắc phục những tồn tại thiếu sót, tập trung chỉ đạo, tổ chức quán triệt Nghị quyết Đại hội cho tất cả cán bộ, hội viên trong toàn huyện. Trên cơ sở đó cụ thể hóa thành chương trình hành động thực hiện ở từng cơ sở, vận dụng vào tình hình và điều kiện cụ thể của địa phương mình mà đề ra kế hoạch thực hiện sát hợp.

Riêng các xã vùng cao, Thường trực huyện Hội sẽ có hướng chỉ đạo sát hơn, đẩy mạnh phong trào xây dựng Hội vững mạnh. Tham gia có hiệu quả các chương trình phát triển miền cao của Đảng và Nhà nước. Đồng thời phát huy khả năng trong nội bộ Hội và sự giúp đỡ của Hội cấp trên, động viên cán bộ hội viên chấp hành nghiêm túc pháp luật Nhà nước, tích cực học tập tiếp thu khoa học kỹ thuật, tích lũy vốn đầu tư để phát triển sản xuất, chăn nuôi, cải thiện nhà ở, ổn định đời sống vật chất và xây dựng đời sống tinh thần ngày càng tốt hơn.

Một lần nữa, chúng tôi xin kính chúc các đồng chí lãnh đạo, Mẹ VNAH, anh hùng LLVT và các đại biểu dồi dào sức khỏe, thành đạt trong công tác và cuộc sống, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin chân thành cảm ơn!

HỘI CCBVN TỈNH BÌNH THUẬN
ĐẠI HỘI III

- * -

VỀ VIỆC XÂY DỰNG HỘI CCB VÙNG BIỂN

(Tham luận của Hội CCB huyện Tuy Phong)

Kính thưa Đại hội!

Tuy Phong là một huyện nằm ven biển miền Trung, cách thành phố Phan Thiết - tỉnh Bình Thuận 100km về phía bắc. Dân số có khoảng 124.570 người, diện tích tự nhiên 76.850 ha. Bờ biển Tuy Phong dài hơn 50km từ xã Vĩnh Hảo đến xã Hòa Phú, là một trong những vùng cá trọng điểm của tỉnh. Huyện có 7/11 xã, thị trấn nằm ở vùng đồng bằng ven biển, nhân dân có 2 ngành nghề sống đan xen lẫn nhau, đó là nông nghiệp và ngư nghiệp; còn lại 4 xã thuần nông. Nghề biển ở đây đánh bắt quanh năm với các ngành nghề đa dạng, phong phú như: lưới rùng, lưới cản, vây rút chì, mảnh chà, giã cào, câu mực, lưới túi, kỹ thuật đánh bắt từng bước được cải tiến, sản lượng hải sản ngày một nâng cao, có cảng biển Phan Rí Cửa, cửa sông Liên Hương, ghe thuyền ra vào thuận lợi.

Hội CCB huyện Tuy Phong được thành lập vào tháng 4/1990, với 171 hội viên và 6 cơ sở Hội; đời sống anh em đa phần có khó khăn, nhất là số lao động biển. Đến năm 2002 có 910 hội viên, với 12 cơ sở Hội, 52 chi Hội và 18 phân Hội (trong đó 7 cơ sở Hội có biển là: Hòa Phú, Phan Rí Cửa, Chí Công, Liên Hương, Phước Thế, Vĩnh Hảo); 23 chi Hội, 17 phân Hội có hội viên làm nghề biển, với 435 hộ/935 khẩu, được phân loại như sau:

- Hộ khá : 85 hộ, tỷ lệ 19,54%
- Hộ trung bình : 294 hộ, tỷ lệ 67,58%
- Hộ nghèo : 56 hộ, tỷ lệ 12,87%

Ngay từ những ngày đầu mới thành lập, BCH huyện Hội đã xác định muốn xây dựng Hội ở đồng bằng và vùng biển, cùng song song phát triển đi lên, phấn đấu luôn đạt trong sạch vững mạnh thì cần tập trung làm tốt các nhiệm vụ sau đây:

1. Giữ vững nền nếp sinh hoạt và giáo dục chính trị tư tưởng, chú trọng chi, phân Hội. Đối với các Hội cơ sở và chi Hội ở đồng bằng thì việc duy trì sinh hoạt có nhiều thuận lợi hơn, chỉ cần quy định một ngày

nào đó trong tháng, thì đúng ngày đó anh em tự giác tập trung số lượng luôn đạt từ 80 - 90%.

Riêng đối với Hội cơ sở, chi, phân Hội vùng biển thì sinh hoạt có phần khó khăn hơn, vì hội viên làm biển có người đi làm nghề gần, có người đi xa. Do vậy, mà thường xuyên sắp xếp sinh hoạt vào các ngày trăng tròn, vào mùa Bắc thì những ngày có gió bão anh em không đi biển mới có thể tranh thủ họp được. Chủ động phân chia chi, phân Hội theo địa bàn dân cư, khu vực dân phố, khu phố. Mỗi chi bộ có 1 - 2 chi Hội, bên cạnh việc chỉ đạo của Hội thì có chi bộ Đảng ở cơ sở lãnh đạo đôn đốc nhắc nhở. Do đó, việc sinh hoạt luôn được ổn định và thường xuyên theo quy định, số lượng hội viên sinh hoạt luôn đạt được từ 75 - 80%. Nội dung sinh hoạt hằng tháng, quý, chủ yếu là nghe thông báo tình hình thời sự địa phương, thông tin nội bộ, quán triệt nhiệm vụ công tác Hội, kiểm điểm việc thực hiện các chỉ tiêu thi đua, trao đổi kinh nghiệm làm ăn, bàn biện pháp giúp đỡ các hội viên nghèo và đối tượng chính sách có khó khăn, rút kinh nghiệm việc tham gia phối hợp bảo vệ an ninh trên biển cũng như ở đất liền.

Hàng năm huyện Hội đều có tổ chức tập huấn bồi dưỡng cho cán bộ là ủy viên BCH huyện, ủy viên BCH Hội cơ sở, cán bộ chi, phân Hội; số lượng tham dự đều đạt so với yêu cầu. Qua học tập đã giúp cho cán bộ, hội viên xác định rõ trách nhiệm là một đoàn thể chính trị - xã hội, trách nhiệm của những người lính "Cụ Hồ", luôn giữ vững mối quan hệ dưới sự lãnh đạo của cấp ủy địa phương, sự quản lý của Chính quyền, phối hợp hoạt động cùng với ban, ngành, đoàn thể ở địa phương, nhằm tạo nên sức mạnh tổng hợp hoàn thành nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Do vậy, trong hơn 10 năm xây dựng Hội luôn được các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương khẳng định: Hội CCB là lực lượng nòng cốt trong các phong trào, được nhân dân tin yêu, mến phục.

2. Xây dựng quỹ Hội, giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, XDGN cũng là nhiệm vụ cấp bách:

Khi Hội mới thành lập, từ những năm đầu BCH huyện Hội đã xác định tổ chức Hội cần phải làm kinh tế gây quỹ cho Hội hoạt động và XDGN, chăm lo đời sống hội viên thì mới gắn bó được giữa hội viên với tổ chức Hội.

a) Làm kinh tế gây quỹ cho hoạt động Hội:

Ngoài việc hội viên đóng góp để gây quỹ hằng năm, Thường trực huyện Hội đã trực tiếp đi xuống các địa phương làm việc với cấp ủy, chính quyền để tạo điều kiện cho Hội cơ sở làm kinh tế gây quỹ. Qua đó, nhiều Hội cơ sở vùng biển đã được cấp ủy, chính quyền quan tâm tạo điều kiện giúp đỡ như: Hội cơ sở xã Vĩnh Hảo, được xã giao đất cho thuê làm bãi đà sửa chữa ghe thuyền, hằng tháng thu được từ 250 - 300 nghìn đồng. Hội cơ sở xã Phước Thử được nhận nhà kho ở chợ cho thuê, Hằng tháng cũng thu được từ 150 - 200 nghìn đồng. Hội CCB thị trấn Liên Hương được nhận thầu chợ, hằng năm thu vào từ 5 - 7 triệu; chi Hội 9 Liên Hương nhận thầu chợ nhỏ, hằng tháng cũng thu được 300 nghìn. Hội CCB Bình Thạnh giao cho 4 hội viên quản lý bến cá, mỗi năm cũng thu được từ 2 - 3 triệu, tạo được việc làm, xóa được đói, giảm được nghèo.

Nhờ có quỹ Hội mà các hoạt động tình nghĩa trong nội bộ Hội ngày được nhiều hơn, các phong trào hoạt động và xây dựng Hội có điều kiện phát triển đi lên khá hơn nhiều.

Đến nay số tiền quỹ toàn huyện lên đến 136.340.000 đồng, bình quân số dư đầu người là 150.485 đồng/hội viên.

Riêng Hội CCB thị trấn Liên Hương có số tiền quỹ cao nhất là: 67.486.000 đồng, bình quân số dư đầu người là: 349.668 đ/hội viên.

b) Xóa đói giảm nghèo: Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước, của Trung ương Hội và của cấp ủy, chính quyền địa phương, trong những năm qua BCH Hội CCB huyện Tuy Phong đã tích cực chỉ đạo cho các cơ sở Hội khảo sát, rà soát số hội viên CCB đói, nghèo. Tập trung sức bằng nhiều biện pháp tạo điều kiện giúp cho hội viên XĐGN, phát triển kinh tế gia đình, làm giàu chính đáng. Đối với các gia đình hội viên thiếu vốn làm ăn, muốn mua sắm phương tiện làm nghề biển phải có số vốn không nhỏ. Hội đã đứng ra tín chấp, vay từ các nguồn vốn của Nhà nước như: Vốn 120 của tỉnh, huyện được 275 triệu cho hơn 100 lượt người vay, vốn Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn được 1.484 triệu, cho 150 lượt người vay, vốn Ngân hàng Phục vụ người nghèo 137 triệu, hội viên đóng góp giúp nhau

trên 316 triệu (không tính lãi hoặc lãi suất thấp), có hộ hội viên cùng nhau góp vốn sắm thuyền lớn công suất từ 90CV để đánh bắt xa bờ, làm ăn có hiệu quả cao như: Xã Hòa Phú, Phan Rí Cửa, Chí Công, Liên Hương...

Cũng có nhiều hội viên tuy ở vùng biển nhưng không làm nghề biển, lúc đầu đời sống gia đình nghèo khổ, vay vốn tín chấp của Hội cộng với sự giúp đỡ của bạn bè nuôi dê, từ 10 con ban đầu đến nay đàn dê của anh đã phát triển trên 200 con, trị giá vài trăm triệu đồng, đó là anh Công - xã Bình Thạnh; hoặc anh Nguyễn Công Tam - xã Hòa Phú, nuôi tôm thịt hằng năm thu lãi từ 50 - 70 triệu đồng.

Tính đến nay hơn 10 năm, toàn huyện đã xóa hẳn hộ đói cho các hội viên vùng biển, giảm đáng kể hộ nghèo (như đã phân tích).

Kính thưa Đại hội!

Trên đây là 2 vấn đề cơ bản trong công tác xây dựng Hội ở vùng biển mà chúng tôi thấy tâm đắc nhất. Bên cạnh những việc làm được còn có những vấn đề cần khắc phục như sau:

1. Trình độ cán bộ cấp chi, phân Hội còn nhiều hạn chế, cán bộ chủ trì ở Hội cơ sở chưa chủ động tìm nguồn vốn vay và các biện pháp gây quỹ cho Hội, còn thụ động.

2. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng chưa đều, chưa cải tiến nội dung, phương pháp sinh hoạt Hội và giáo dục truyền thống, duy trì sinh hoạt từng lúc chưa đều, số lượng hội viên tham dự sinh hoạt đôi lúc đạt thấp.

3. Quản lý vốn vay chưa được chặt chẽ, hiệu quả thực hiện dự án có nơi đạt thấp, công tác XDGN còn tràn lan, chưa có trọng tâm trọng điểm, xóa người nào dứt người đó.



*Đồng chí Nguyễn Xuân Nhị - Ủy viên Thường vụ BCH Hội CCB tỉnh -
Chủ tịch Hội CCB huyện Bắc Bình đọc tham luận.*

HỘI CCBVN TỈNH BÌNH THUẬN ĐẠI HỘI III

- * -

VỀ CÔNG TÁC GIÁO DỤC THẾ HỆ TRẺ CỦA HỘI CCBVN HUYỆN BẮC BÌNH

(Tham luận của Hội CCB huyện Bắc Bình)

I - THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG VÀ NHIỆM VỤ HỘI:

Điều lệ Hội CCBVN, phần nhiệm vụ Hội có ghi:
"Góp phần vào việc tổ chức và giáo dục thế hệ trẻ,

kế thừa và phát huy truyền thống cách mạng, tinh thần yêu nước, yêu CNXH, tiếp bước cha anh làm tròn nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc".

Chuyên đề III của T.Ư Hội xác định: "Hội tham gia giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ"; được thể hiện cụ thể trong các thông báo liên tịch phối hợp hoạt động giữa BCH Hội CCBVN với TƯ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, giữa BCH Hội CCB với tỉnh Đoàn Bình Thuận. Đặc biệt, ngày 01/11/1996 Huyện ủy Bắc Bình có Nghị quyết 05/HU "V/v tăng cường lãnh đạo, củng cố tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và tập hợp lực lượng thanh niên trên địa bàn dân cư". Đây là một bước đột phá trong công tác củng cố xây dựng Đoàn Thanh niên trên địa bàn huyện. Quán triệt các NQ, chỉ thị, hướng dẫn của cấp trên Hội CCB huyện Bắc Bình đã nhận thức được tầm quan trọng của công tác vận động thanh niên, là một nhiệm vụ chiến lược của Đảng, trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trên cơ sở đó, BCH Huyện Hội mở hội nghị chuyên đề, thảo luận nội dung, xây dựng NQ, phát động cuộc vận động trong toàn Hội lấy tên "1 giờ đến với thanh niên".

Ngày 26/6/1997, Hội cùng với Đoàn Thanh niên huyện tổ chức lễ ký kết liên tịch phối hợp hoạt động. Thành phần tham dự có đại diện tỉnh Đoàn, tỉnh Đội Bình Thuận, Thường trực Huyện ủy, Ban Dân vận Huyện ủy, Bí thư Đoàn, Chủ tịch Hội CCB xã, thị trấn, Chủ tịch Hội LHTNVN xã.

Sau khi thông qua văn bản, huyện ký với huyện, xã, thị trấn 2 bên cùng ký với nhau, trong thời điểm tổ chức ký kết có 3 xã chưa có Hội CCB là: Phan Hòa, Phan Hiệp, Phan Điền, 3 đồng chí Thường trực huyện Hội trực tiếp ký với các xã Đoàn và phân công phụ trách các địa bàn này để tổ chức hoạt động.

Chương trình liên tịch cũng là nội dung ràng buộc về phương thức hoạt động và cuộc vận động nhanh chóng được tổ chức quán triệt, triển khai sâu rộng đến từng chi hội, chi đoàn, hội viên, đoàn viên và được sự đồng tình hưởng ứng sôi nổi. Các cơ sở Hội - Đoàn đã vận dụng văn bản ký kết, xây dựng chương trình hành động phù hợp với tình hình địa phương mình.

II - KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG PHỐI HỢP LIÊN TỊCH:

Thông qua chương trình liên tịch và cuộc vận động "1 giờ đến với thanh niên" đã tạo ra 2 đoàn thể gần gũi nhau hơn, bớt đi sự cách biệt chênh lệch về tuổi tác giữa các thế hệ. Đối với Hội CCB đây là nội dung hoạt động không kém phần quan trọng, tác động mạnh mẽ đến phong trào xây dựng hoạt động Hội.

Xác định: Trong mỗi gia đình hội viên CCB có con, em, cháu ở độ tuổi thanh, thiếu niên, phải giáo dục, vận động các em, cháu tham gia tổ chức Đoàn - Hội tại địa bàn dân cư, trường học.

Xem địa bàn hoạt động của Hội là chi Hội, phân Hội, do đó tích cực tham gia củng cố, xây dựng tổ chức chi Đoàn, chi Hội, nơi nào có chi Hội CCB phải xây dựng chi Đoàn, chi Hội LHTN, nếu chi Hội, chi Đoàn nơi đó yếu kém, thì chi Hội CCB nơi đó cũng xếp loại yếu kém. Đồng thời Hội mạnh dạn đứng ra nhận cảm hóa các đối tượng TT'N lầm lỗi như Hội Lương Sơn: 21 đối tượng, Hồng Thái: 26 đối tượng, Hải Ninh: 2 đối tượng (xì ke), Chợ Lầu: 28 đối tượng, Phan Rí Thành: 16 đối tượng... có tất cả 93 đối tượng,

kết quả giáo dục tiến bộ được 30 đối tượng hoàn lương. Số còn lại, các cơ sở tiếp tục phân công kèm cặp giúp đỡ. Và điều đáng nói là trong toàn Hội không có con em CCB vi phạm, mắc các tệ nạn xã hội.

Bên cạnh đó, Hội còn phối hợp với TN: Giao lưu giữa CCB với thế hệ trẻ, tổ chức những chuyến về nguồn, tìm địa chỉ đỏ, tham gia trong các diễn đàn của TN, CCB chọn làm khách của TN. (Các câu hỏi của tuổi trẻ đặt ra) hái hoa dân chủ. Tạo tình cảm gắn bó giữa 2 thế hệ, nhất là nhân dịp ngày 26/3, 6/12, 22/12. Hội chủ động đến với TN, hoặc bất cứ lúc nào, nơi nào khi lớp trẻ yêu cầu, tham gia nói chuyện truyền thống tốt đẹp của đất nước, quê hương.

Qua 4 năm, đã có hàng nghìn lượt TN ở địa phương, học sinh trong các trường học, quân nhân dự bị, được trực tiếp dự nghe, việc này duy trì thường xuyên với phương châm "mưa dầm thấm sâu".

Tại các cơ sở Hội, đã giúp Đoàn củng cố, khôi phục hoạt động 10 chi Đoàn khó khăn hầu như bỏ trống, góp phần vận động hơn 100 thanh niên vào tổ chức Hội LHTN.

Song song với việc làm phối hợp, huyện Hội Bắc Bình mạnh dạn đề ra Quy chế hoạt động câu lạc bộ CQN, nhằm thu hút tập hợp được lực lượng thanh niên.

Đã thành lập được 10 CLB - CQN trên các thôn, tiểu khu, xã, thị trấn trong huyện với 240 thành viên, do Hội CCB phụ trách. Phần đông số thành viên là thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về đang sinh sống trên địa bàn và hơn 50 thanh niên không phải CQN tự nguyện gia nhập. Tổ chức này tạo sân chơi bổ ích cho thế hệ trẻ, hoạt động có nội dung phong phú như: CLB - CQN thôn Xuân Quang (Chợ Lầu) 28 thành viên có văn phòng, bảng hiệu CLB - CQN, có tủ sách pháp luật, khuyến nông, các loại hình văn hóa thể thao: Cờ tướng, cờ vua, bóng bàn, bóng chuyền, bóng đá vườn... Sau ngày lao động, nơi đây thu hút TN tập trung vui chơi, giải trí.

CLB - CQN Xuân An (Chợ Lầu) 48 thành viên, tổ chức giao lưu văn hóa với CQN Liên Hương (Tuy Phong) thông qua các thể loại trò chơi lành mạnh, gây ấn tượng tốt đẹp và tạo niềm vui cho lực lượng trẻ 2 nơi mong muốn có ngày tiếp tục giao lưu.

Nhân lễ hội Đình làng hàng năm tại các thôn, tiểu khu, CCB phối hợp với TN trong làng tổ chức trò chơi dân gian, vui vẻ có thưởng và đặt ra nhiều câu hỏi tìm hiểu lịch sử, truyền thống ngay tại địa phương thu hút rất nhiều thanh niên tham gia.

Với Bắc Bình: Cuộc vận động "1 giờ đến với TN" phong trào này được các cấp Hội, cấp Đoàn hưởng ứng nên nhanh chóng tổ chức quán triệt, triển khai. (Ý muốn nói lên khoảnh khắc thời gian).

Đây là một cách hoạt động tiếp cận TN, bất luận thời gian nào, hoàn cảnh nào, điều kiện nào Hội cũng chủ động đến với TN, ví dụ: Có thể là bên ấm trà, ly rượu, trên nường rẫy, cánh đồng Hội luôn tiếp cận, trao đổi những điều hay lẽ phải, hướng thiện cho TT'N học tập và cũng kịp thời uốn nắn những tư tưởng lệch lạc, làm ảnh hưởng đến đạo đức lối sống con người. Các cấp Hội còn vận động hội viên CCB ưu ái góp tiền mua quà tặng TN lên đường đi NVQS hàng năm, và góp tiền mua quà cho các cháu học sinh nghèo nhân ngày khai trường, số tiền trên hàng triệu đồng.

Qua những việc làm được, huyện Hội cùng huyện Đoàn tham gia kiểm tra chung sổ cơ sở về công tác liên tịch phối hợp như: Năm 1998: mở hội nghị sơ kết lần I, tháng 1/2001: mở hội nghị sơ kết lần II và duy trì 3 tháng, 6 tháng hoặc bất thường vào các dịp kỷ niệm: 26/3, 6/12, 22/12. Thường trực huyện Hội và huyện Đoàn thường họp lại, trao đổi công việc phối hợp hoạt động, hoặc thông báo cho nhau công việc của mỗi bên, nhằm giúp nhau những kinh nghiệm hoạt động phối hợp, tạo thêm sự gắn bó trong nhiệm vụ xây dựng Đoàn + Hội.

Tất cả những điều đó đã tạo thêm chất xúc tác gắn bó giữa 2 tổ chức Đoàn + Hội, tạo thêm sức mạnh tổng hợp, kết quả đồng bộ trong công tác giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ hôm nay.

III - ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Hội CCB huyện có nhiều hoạt động phối hợp liên tịch với nhiều tổ chức, nhưng với công tác phối hợp hoạt động CCB - Đoàn TN là chặt chẽ và có nhiều nét mới, kết quả được ghi nhận, được Huyện ủy Bắc Bình và tỉnh Đoàn Bình Thuận tặng giấy khen.

Qua 4 năm hoạt động, càng thấy rõ hơn sự đòi hỏi tự nhiên, một nhu cầu không thể thiếu trong mối quan hệ phối hợp liên tịch.

Điều có ý nghĩa là: Đa số cán bộ, hội viên CCB luôn gương mẫu, nhiệt huyết với phong trào, luôn là tấm gương sáng cho các thế hệ noi theo.

Song, cái khó cũng là cái yếu bộc lộ trong hoạt động này là: lực lượng Hội CCB quá mỏng, quá ít so với TN và chưa rải đều khắp thôn - xóm. Một số cơ sở Hội chưa phải đủ mạnh và cán bộ Hội cũng còn nhiều bất cập trong công tác vận động thanh niên, nhất là tình hình hiện nay.

Kinh phí cần thiết cho một số hoạt động phối hợp không có, nên hạn chế kết quả các cuộc sinh hoạt giao lưu.

IV - NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN RÚT RA:

1. Cần nhận thức sâu sắc vấn đề này, trước nhất là từ lãnh đạo các cấp, đặc biệt là đối với Hội CCB, đây là trách nhiệm chính trị Đảng giao cho tổ chức mình.

2. Hội phải chủ động đến với Đoàn trước, trong bất cứ trường hợp nào, không chờ đợi lớp trẻ tìm đến mình, họ rất ngại vì nhiều lẽ: tuổi tác - sinh hoạt riêng tư khó phù hợp.

3. Phải tìm hiểu TN nông thôn, dân tộc, thị tứ, công chức, nam, nữ, đây là việc không dễ, nhưng nhất thiết phải hiểu mức độ cần thiết; tuy đặc tính chung là TN, nhưng hoàn cảnh, môi trường sống khác nhau thì tâm lý cũng khác nhau.

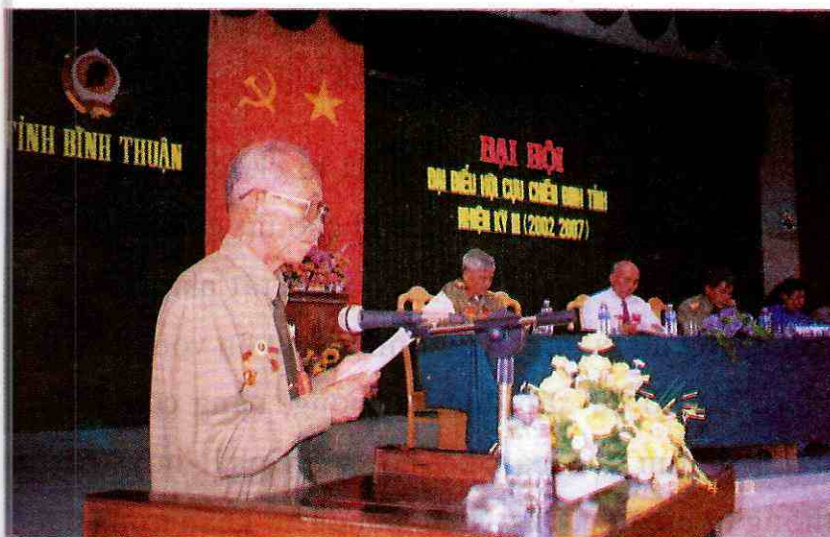
4. Hội phải bám vào NQ Đảng, NQ Đoàn - Hội các nhiệm vụ chính trị của địa phương, biết phối hợp với các đoàn thể chính trị khác trong khối Mặt trận, biết vận dụng sáng tạo vào đặc điểm địa bàn, nhanh nhạy, phù hợp với lớp trẻ, biết tổ chức sinh hoạt vui chơi hấp dẫn thì hoạt động hiệu quả càng cao.

5. Tránh tư tưởng: Bề trên, cha chú, đừng để cho lớp trẻ thấy mình (CCB) đến là để dạy họ, là để lên lớp, là ban ơn, mà phải chân tình gần gũi như trong một gia đình có kẻ lớn, người nhỏ, có ông, bà, cha, chú, anh, em.

6. Hội phải trong sạch vững mạnh, hội viên gương mẫu, đây là điều kiên quyết, lời nói phải đi đôi việc làm thì mới có sức thuyết phục.

7. Phải có người trong BCH chuyên trách, theo dõi vấn đề này.

Trên đây là những hoạt động phối hợp CCB vận động - giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ của huyện Bắc Bình.



*Đồng chí Đỗ Năng - Ủy viên Thường vụ BCH tỉnh hội -
Chủ tịch Hội CCB huyện Hàm Tân đọc tham luận.*

HỘI CCBVN TỈNH BÌNH THUẬN ĐẠI HỘI III

- * -

VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÂNG CAO ĐỜI SỐNG HỘI VIÊN XÓA ĐÓI GIẢM NGHÈO

(Tham luận của Hội CCB huyện Hàm Tân)

Thực hiện NQ chuyên đề II của BCH TƯ Hội CCBVN về việc phát triển kinh tế gia đình nâng cao đời sống hội viên - xóa đói giảm nghèo; Thường trực Hội CCBVN huyện Hàm Tân đã tổ chức triển khai quán triệt và thực hiện trong nhiệm kỳ II, đạt kết quả:

I - QUẢN TRIỆT HỌC TẬP - XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC.

Thường trực huyện Hội đã tổ chức học tập mục đích ý nghĩa nội dung của NQ cho tất cả cán bộ hội viên. Qua học tập cán bộ hội viên rất phấn khởi tin tưởng NQ đề ra đúng với tâm tư nguyện vọng của hội viên. Từ đó đã xác định tư tưởng, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ hội viên phát huy truyền thống tự lực tự cường, khắc phục khó khăn trong cuộc sống đời thường không ỷ lại trông chờ. Xác định đây là nhiệm vụ hàng đầu của Hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy các hoạt động của Hội, gắn hội viên với tổ chức Hội.

Xây dựng chương trình công tác cho từng năm và cho cả nhiệm kỳ. Nắm chắc tình hình đời sống của từng gia đình hội viên để có kế hoạch phấn đấu (nhất là số hội viên nghèo đói, số cơ sở Hội còn nhiều hội viên đói nghèo). Từng cơ sở Hội và chi Hội xây dựng kế hoạch cụ thể sát đúng với tình hình thực tế của mình và của địa phương.

II - TỔ CHỨC THỰC HIỆN - CÁC GIẢI PHÁP - KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC.

1. Tổ chức thực hiện.

Hàng năm, Thường trực huyện Hội cùng với Hội, chi Hội các cơ sở tổ chức khảo sát nắm chắc tình hình đời sống của từng hộ hội viên nhất là những hộ nghèo đói, phân loại từng đối tượng một và đặt kế hoạch biện pháp giúp đỡ. Hộ hội viên nào cần giúp vốn, ngày công, giống, kỹ thuật, kinh nghiệm làm ăn thì tùy theo khả năng của từng hội viên và Hội cơ sở, đồng thời tranh thủ sự giúp đỡ của địa phương đặt ra chỉ tiêu cụ thể trong năm, giảm bao nhiêu hộ đói nghèo, giảm hộ nào, không dàn đều và nói chung chung.

Qua khảo sát đầu năm 1995 trong số 876 hộ hội viên có 22% hộ khá trở lên, 41,7% trung bình, 36% hộ nghèo, 0,3% hộ đói (trong số các hộ đói nghèo, chủ yếu là thiếu vốn, thiếu đất đai, thiếu lao động, cuộc sống chưa ổn định, nhà cửa còn tạm bợ, số hộ thiếu đói khi giáp hạt).

2. Các giải pháp.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho hội viên phát triển kinh tế gia đình nâng cao đời sống - XĐGN, Hội đã hội nghị chuyên đề và đề ra các giải pháp để thực hiện.

a) Khai thác các nguồn vốn vay để hỗ trợ cho hội viên trong sản xuất chăn nuôi, ngành nghề và các dịch vụ khác. Xây dựng quỹ hoạt động tình nghĩa.

b) Khai thác tiềm năng đất đai, sức lao động và các điều kiện thuận lợi khác của địa phương để phát triển kinh tế hộ gia đình.

c) Tích cực học tập áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật chuyển đổi cây trồng vật nuôi cho thích hợp với từng vùng và từng hộ gia đình. Xây dựng các mô hình phát triển kinh tế hộ gia đình.

d) Thường xuyên đẩy mạnh phong trào thi đua, phong trào hội viên giúp nhau để phát triển kinh tế hộ gia đình.

e) Hàng năm khảo sát nắm chắc tình hình đời sống của hội viên để đánh giá kết quả và rút kinh nghiệm đề ra kế hoạch tiếp theo.

3. Kết quả đạt được: Hội đã tranh thủ khai thác các nguồn vốn vay của tỉnh, huyện, xã và trong nội bộ hội viên. Lúc đầu các nguồn vốn vay chỉ trên vài trăm triệu đồng. Đến nay (30/3/2002) tổng số các nguồn vốn vay là 3.260.000.000đ cho 712 lượt hội viên vay để phục vụ sản xuất chăn nuôi, khai thác nuôi trồng hải sản và các ngành nghề dịch vụ khác.

Ngoài đồng vốn hội viên vay, hội viên còn khai phá sang nhượng và đề nghị địa phương cấp đất để sản xuất. Đến nay tổng diện tích canh tác là 425 ha (không kể diện tích trồng rừng theo chương trình PAM). So với đầu nhiệm kỳ tăng 154 ha, tạm đủ cho hội viên sản xuất và nuôi trồng.

Hội luôn phát động phong trào hội viên giúp nhau làm kinh tế như: vốn giống, ngày công, kinh nghiệm làm ăn v.v... Bình quân hàng năm quy ra thành tiền có từ 80 - 85 triệu đồng. Các cơ sở sản xuất quỹ Hội cho hội viên còn khó khăn mượn, hoặc vay với lãi suất thấp, bình quân hàng năm 75 - 80 triệu đồng.

Trong sản xuất, chăn nuôi Hội luôn chú trọng đầu tư và ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật chuyển đổi cây trồng, vật nuôi cũng như một số ngành nghề dịch vụ khác cho thích hợp với từng vùng, từng hộ gia đình như: cây bắp lai, mía đường, mì cao sản, bò lai sind, gà công nghiệp, nạc hóa đàn heo và một số cây ăn quả có giá trị kinh tế như nhãn, xoài v.v... Hội các cơ sở đã cử một số cán bộ hội viên tham gia tập huấn công tác khuyến nông, khuyến ngư, chương trình IPM và các kỹ thuật chăn nuôi. Đi đầu trong công tác ứng dụng các khoa học kỹ thuật là hội cơ sở xã Tân Minh (cơ sở xóa nghèo xong năm 1997 sớm nhất trong toàn huyện Hội).

Trước đây hội viên sản xuất theo lối độc canh, nhưng qua công tác và kinh nghiệm đã từng bước xây dựng hàng chục mô hình kinh tế hộ gia đình như VAC, VACR và trang trại nhỏ điển hình như gia đình đồng chí Nghiễm ở Tân Bình, đồng chí Pha ở Lagi, đồng chí Tại, đồng chí Trung ở Tân Minh, trồng vườn cây ăn quả ở Tân Hà, Tân Thắng, Tân Hải v.v... cũng như một số ngành nghề dịch vụ khác có hiệu quả mà nhiều hội viên đang thực hiện. Giải quyết việc làm cho 112 hội viên và 188 con em hội viên tạm ổn định.

Với tinh thần quyết tâm khắc phục khó khăn, cần cù sáng tạo trong lao động phát huy hiệu quả các nguồn vốn và các điều kiện thuận lợi khác nên năng suất, sản lượng, hiệu quả kinh tế ngày càng tăng, đời sống gia đình hội viên được cải thiện nâng lên. Thu hồi vốn đúng hạn. Nhiều hội viên đã có bò đàn, heo đàn, vườn cây ăn quả có giá trị kinh tế. Bình quân thu nhập hàng năm từ 40 - 50 triệu đồng, hàng chục tấn lương thực, thực phẩm. Nhiều hội viên đã tích cực tích lũy xây dựng nhà ở, mua sắm các phương tiện để phục vụ sản xuất, chăn nuôi và sinh hoạt trong gia đình.

Huyện hội mở hội nghị sơ kết kiểm điểm rút kinh nghiệm việc thực hiện NQ và các kế hoạch đề ra, phổ biến những việc làm hay, những gương sản xuất giỏi, khắc phục những mặt khuyết điểm và có kế hoạch tiếp theo.

Hàng năm qua bình chọn, đã có nhiều hội viên đạt tiêu chuẩn sản xuất giỏi cấp xã, huyện, tỉnh và được khen thưởng.

Kính thưa Đại hội!

Qua 5 năm thực hiện NQ chuyên đề II, theo kết quả khảo sát phân loại đời sống hội viên đến 30/12/2001 (theo tiêu chí của Bộ Lao động - TB & XH). Tổng số gia đình hội viên có 1022, số hộ khá trở lên có 318 đạt tỷ lệ 32,3%; hộ trung bình có 649 đạt tỷ lệ 62,3%; hộ nghèo có 55 đạt tỷ lệ 5,4%; không còn hộ đói (xóa hộ đói năm 1996). So sánh với đầu nhiệm kỳ thì hộ khá trở lên tăng 10,3%, hộ trung bình tăng 20,6%, giảm hộ nghèo 30,6%, xóa 0,3% hộ đói. Có khoảng 80% hộ có nhà xây, 20% hộ còn nhà tol vách ván. Có trên 90% hộ có phương tiện nghe nhìn, trên 50% hộ có xe máy đi lại. Có 11 xe tải, 92 máy các loại, 1976 trâu bò, trên 10.000 gia cầm. Đời sống hội viên được ổn định nâng lên.

Tuy vậy Hội cũng còn một số thiếu sót khuyết điểm như: Chưa nắm chắc tình hình đời sống hội viên, nhất là các năm đầu, thiếu vốn, thiếu đất, để sản xuất chăn nuôi, thiếu biện pháp cụ thể.

Một số ít hội viên còn ngại khó khăn, thiếu quyết tâm, thiếu kế hoạch nên làm ăn thua lỗ, đời sống còn vất vả. Phong trào giúp nhau làm kinh tế có

mức độ còn hạn chế chưa nhân rộng đều khắp ở các chi Hội và hội viên.

Sự quan tâm và trách nhiệm của một số ít cán bộ chưa sâu sát nắm tình hình nghiên cứu kế hoạch biện pháp cụ thể nhất là một số hội viên ở vùng dân tộc, vùng có nhiều khó khăn, việc giải quyết hộ nghèo còn chậm so với yêu cầu. Một số cơ sở Hội tỷ lệ hội viên nghèo còn nhiều như Tân Thắng - Sơn Mỹ.

Chưa kịp thời phổ biến nhân rộng học tập những kinh nghiệm, những việc làm hay, những gương sản xuất giỏi nên kết quả còn bị hạn chế.

III - MỘT SỐ KINH NGHIỆM ĐƯỢC RÚT RA.

Trước hết phải thường xuyên giáo dục động viên để hội viên có nhận thức đúng, có quyết tâm khắc phục khó khăn phát huy tinh thần tự lực tự cường, cần cù sáng tạo trong lao động, tạo ra nhiều thuận lợi để nâng cao đời sống, không ỷ lại trông chờ.

Bám sát chương trình kinh tế và những tiềm năng thế mạnh của từng cơ sở. Tranh thủ sự giúp đỡ

của Đảng, chính quyền và các đoàn thể để tạo thêm những thuận lợi cho hội và hội viên.

Phải thường xuyên học tập và ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật - xây dựng các mô hình kinh tế hộ gia đình cho phù hợp với từng đối tượng thì kết quả trong SX chăn nuôi đạt chất lượng cao hơn.

Thường xuyên đẩy mạnh phong trào thi đua, phong trào giúp nhau làm kinh tế, ngoài vốn, giống cần giúp nhau về kinh nghiệm làm ăn, tạo thêm sự thương yêu đùm bọc nhau trong cuộc sống đời thường.

Hàng năm khảo sát nắm chắc tình hình đời sống của hội viên để đánh giá kết quả thực hiện, có phân loại (nhất là hội viên nghèo), để có biện pháp cụ thể giúp đỡ từng hội viên vươn lên. Có sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, phổ biến học tập.

Kính chúc các vị đại biểu mạnh khỏe. Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

- * -

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM

TỈNH BÌNH THUẬN LẦN THỨ III (2002 - 2007)

Đại hội Đại biểu Hội Cựu chiến binh Việt Nam tỉnh Bình Thuận lần thứ III với 137 đại biểu chính thức thay mặt cho gần 10.000 hội viên CCB của tỉnh Hội tiến hành từ ngày 02 tháng 7 năm 2002 đến ngày 03 tháng 7 năm 2002 tại thành phố Phan Thiết, đã làm việc khẩn trương, nghiêm túc với tinh thần trách nhiệm cao; dân chủ và đoàn kết.

Đại hội đã nghe trình bày dự thảo Báo cáo chính trị; Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo điều hành của BCH tỉnh Hội nhiệm kỳ 1997 - 2002; Báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp dự thảo các văn kiện Đại hội III của Hội CCBVN. Trên cơ sở ý kiến thảo luận của Đại biểu và kết quả biểu quyết, Đại hội đại biểu Hội CCBVN tỉnh Bình Thuận lần thứ III.

QUYẾT NGHỊ

1. Thông qua báo cáo của BCH Hội CCB tỉnh khóa II, do đồng chí Nguyễn Văn Bổng, Phó Chủ tịch

Thường trực tỉnh Hội trình bày cùng những nội dung chủ yếu đã được biểu quyết bằng đưa tay và công bố trong Đại hội.

2. Thông qua báo cáo tổng hợp ý kiến của tỉnh Hội đóng góp vào dự thảo các văn kiện Đại hội III của Hội CCBVN, những nội dung còn có ý kiến khác nhau theo kết quả đa số biểu quyết được công bố trước Đại hội.

3. Giao cho Ban chấp hành Hội CCBVN tỉnh Bình Thuận khóa III căn cứ ý kiến thảo luận ở các đoàn Đại biểu và kết quả biểu quyết tại Đại hội để chỉnh lý báo cáo trước khi công bố chính thức.

4. Ban chấp hành Hội CCBVN tỉnh khóa III có trách nhiệm căn cứ tình hình thực tế cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội thành các chương trình hành động, xây dựng kế hoạch triển khai, quán triệt trong toàn Hội và hướng dẫn thực hiện đạt hiệu quả cao nhất Nghị quyết Đại hội Đại biểu Hội CCB tỉnh lần thứ III (2002 - 2007) và NQ Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ III của Hội CCBVN.

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU HỘI CỰU CHIẾN BINH TỈNH BÌNH THUẬN LẦN THỨ III

**DANH SÁCH BCH VÀ CÁC CHỨC DANH
HỘI CCB TỈNH NHIỆM KỲ III (2002 - 2007)**

**I - BAN CHẤP HÀNH HỘI CCB TỈNH CÓ 23
ỦY VIÊN:**

1. Đồng chí Nguyễn Văn Minh
2. Đồng chí Bùi Quốc Nhơn
3. Đồng chí Trần Xuân Đạt
4. Đồng chí Hà Thu Văn
5. Đồng chí Phạm Việt Dũng
6. Đồng chí Nguyễn Chí Khanh
7. Đồng chí Nguyễn Thanh Phương
8. Đồng chí Nguyễn Thị Nhung
9. Đồng chí Nguyễn Hồng Minh
10. Đồng chí Lưu Xuân Vĩnh
11. Đồng chí Trần Minh Hùng
12. Đồng chí Nguyễn Xuân Nhị
13. Đồng chí Đỗ Năng
14. Đồng chí Đỗ Minh Hưng

15. Đồng chí Phạm Hùng
16. Đồng chí Đào Quang Luân
17. Đồng chí Võ Thanh Xuân
18. Đồng chí Vũ Đức Thụ
19. Đồng chí Lê Trung Trực
20. Đồng chí Ngô Văn Duyệt
21. Đồng chí K. Xam Tim
22. Đồng chí Võ Thành Thái
23. Đồng chí Trần Ngọc Sáng

II - BAN THƯỜNG VỤ TỈNH HỘI 7 ỦY VIÊN:

1. Đồng chí Nguyễn Văn Minh
2. Đồng chí Bùi Quốc Nhơn
3. Đồng chí Trần Xuân Đạt
4. Đồng chí Hà Thu Văn
5. Đồng chí Nguyễn Hồng Minh
6. Đồng chí Nguyễn Xuân Nhị
7. Đồng chí Đỗ Năng

III - CHỦ TỊCH BCH TỈNH HỘI:

Đồng chí Nguyễn Văn Minh

IV - 2 PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC TỈNH HỘI:

1. Đồng chí Bùi Quốc Nhơn - Phó Chủ tịch kiêm Ủy viên thư ký

2. Đồng chí Trần Xuân Đạt - Phó Chủ tịch

V - BAN KIỂM TRA CÔNG TÁC HỘI:

1. Đồng chí Nguyễn Văn Minh - Chủ tịch Tỉnh Hội - Trưởng ban

2. Đồng chí Nguyễn Thanh Phương - UVBCH Tỉnh Hội - Phó ban

3. Đồng chí Lê Quang Hà - Phó Chủ tịch - Trưởng ban kiểm tra huyện Hội Hàm Thuận Bắc: Ủy viên.

4. Đồng chí Nguyễn Ngọc Hổ - Phó Chủ tịch - Trưởng ban kiểm tra Hội CCB thành phố Phan Thiết - Ủy viên.

5. Đồng chí Vũ Đức Kiềm - Phó chủ tịch - Trưởng ban kiểm tra Hội CCB huyện Hàm Tân - Ủy viên.

**DANH SÁCH ĐOÀN ĐẠI BIỂU HỘI CCB TỈNH ĐI DỰ
ĐẠI HỘI CẤP TRÊN, GỒM 5 ĐẠI BIỂU CHÍNH THỨC
VÀ 1 ĐẠI BIỂU DỰ KHUYẾT:**

1. Đồng chí Nguyễn Văn Minh - Chủ tịch Hội -
Đại biểu đương nhiên.

2. Đồng chí Nguyễn Hồng Minh - Chủ tịch thành
Hội Phan Thiết.

3. Đồng chí Hà Thu Văn - Ủy viên Thường vụ
Tỉnh hội.

4. Đồng chí Đỗ Năng - Chủ tịch huyện Hội
Hàm Tân.

5. Đồng chí Võ Thanh Xuân - Chủ tịch huyện
Hội Hàm Thuận Bắc.

6. Đồng chí Đào Quang Luân - Chủ tịch huyện
Hội Hàm Thuận Nam được bầu làm đại biểu dự
khuyết.



Ban Chấp hành và đoàn đại biểu ra mắt Đại hội



Ban Chấp hành Hội CCB tỉnh và các đại biểu tham dự Đại hội
viếng bảo tàng Hồ Chí Minh - Chi nhánh Bình Thuận.

DIỄN VĂN BẾ MẠC
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM
TỈNH BÌNH THUẬN LẦN THỨ III (2002 - 2007)

Thưa Đoàn chủ tịch

Thưa các đồng chí đại biểu và các vị khách quý

Thưa Đại hội.

Sau 2 ngày làm việc tích cực khẩn trương nghiêm túc, dân chủ, đoàn kết, với tinh thần trách nhiệm cao, Đại hội Đại biểu Hội CCBVN tỉnh lần thứ III đã hoàn thành chương trình làm việc.

Quá trình làm việc, Đại hội đã phát huy dân chủ, tập trung trí tuệ, thảo luận và đi đến nhất trí cao những nội dung các báo cáo đã trình Đại hội.

Nhất trí thông qua báo cáo tổng hợp ý kiến của tỉnh Hội góp ý vào dự thảo các văn kiện của Ban chấp hành Trung ương Hội CCBVN khóa II trình Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ III của Hội CCBVN và Đại hội đã biểu quyết thể hiện sự nhất trí cao.

Nhất trí thông qua dự thảo các báo cáo của Ban chấp hành Hội CCBVN tỉnh khóa II trình Đại hội Đại biểu Hội CCBVN tỉnh lần thứ III.

Đại hội khẳng định, trong 5 năm qua Hội CCB tỉnh nhà đã tích cực phát huy bản chất truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ", nỗ lực khắc phục khó khăn phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ II của Hội CCB tỉnh đạt kết quả, tiến bộ trên nhiều mặt, góp phần tích cực vào xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, tham gia thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, góp phần vận động, tập hợp, tổ chức, xây dựng và giáo dục truyền thống, giáo dục chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ. Đồng thời Đại hội đã chỉ rõ những khuyết điểm, yếu kém, nguyên nhân và rút ra được nhiều bài học kinh nghiệm quý. Trên cơ sở quán triệt những quan điểm cơ bản của Đảng và Nghị quyết Đại hội X của tỉnh Đảng bộ. Nghị quyết Đại hội IX của Đảng, căn cứ vào tình hình thực tế xây dựng và hoạt động của Hội, Đại hội đã đóng góp nhiều ý kiến phong phú, cụ thể và xác thực trên nhiều nội dung để tham gia vào phương hướng, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp phấn đấu trong 5 năm tới, đã nhất trí cao thông qua Nghị quyết Đại hội.

Tư tưởng cốt lõi của Nghị quyết Đại hội Đại biểu Hội CCBVN tỉnh lần thứ III là thực hiện NQ 09 BCT,

chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới nội dung, phương pháp hoạt động và công tác CCB, tập trung xây dựng Hội trong sạch vững mạnh; góp phần tích cực xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ chế độ XHCN, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, giữ vững an ninh chính trị ở cơ sở; đẩy mạnh phong trào phát triển kinh tế gia đình làm giàu chính đáng, giải quyết việc làm, nâng cao đời sống hội viên; tham gia tích cực thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng ở địa phương; góp phần tích cực vận động, tập hợp, tổ chức, xây dựng và giáo dục truyền thống, chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thanh, thiếu niên học sinh.

Đại hội bầu 23 đồng chí có phẩm chất chính trị, năng lực vào BCH tỉnh Hội nhiệm kỳ III và Đại hội đã bầu Đoàn Đại biểu đi dự Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ III của Hội CCBVN gồm 5 đồng chí Đại biểu chính thức và 01 Đại biểu dự khuyết. Đây là kết quả rất quan trọng của Đại hội. Chúng ta trân trọng báo cáo với toàn Hội và nhân dân trong tỉnh Đại hội Đại biểu Hội CCBVN tỉnh lần thứ III đã thành công tốt đẹp.

Thưa các đồng chí !

Thành công của Đại hội là kết quả của quá trình quán triệt sâu sắc và chấp hành nghiêm túc Nghị quyết 7 của BCH TƯ Hội CCBVN, thông báo số 06 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết 09 BCT, chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và là thành công của Đại hội Đại biểu của Hội CCB từ cấp cơ sở lên cấp huyện, thành phố; là quá trình chuẩn bị công phu, chu đáo cả nội dung và nhân sự của Ban chấp hành tỉnh Hội khóa II. Với sự chỉ đạo chặt chẽ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường vụ Trung ương Hội CCBVN, sự hướng dẫn giúp đỡ của các Ban Đảng Tỉnh ủy và các Ban chuyên môn của TƯ Hội và tinh thần trách nhiệm cao của các Đại biểu dự Đại hội. Đó cũng là kết quả của việc phát huy dân chủ và trí tuệ của toàn Hội.

Đại hội chúng ta chân thành cảm ơn đồng chí Huỳnh Văn Tí, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh đã dự, chỉ đạo Đại hội; cảm ơn đồng chí Thường trực UBND, Mặt trận Tổ quốc, các đồng chí lãnh đạo các Ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các đồng chí đại diện lãnh đạo Hội CCBVN các tỉnh Ninh Thuận, Tuyên

Quang và các tỉnh Miền Đông Nam Bộ đến dự và động viên Đại hội; cảm ơn các cơ quan báo chí, đài phát thanh truyền hình tỉnh, Phân xã Việt Nam Thông tấn xã tại Bình Thuận đã kịp thời đưa tin kết quả Đại hội.

Đại hội chúng ta chân thành cảm ơn BCHQS tỉnh, cảm ơn các đồng chí cán bộ, nhân viên Nhà khách BCHQS tỉnh, Nhà khách Công an tỉnh, cảm ơn Bảo tàng Hồ Chí Minh Bình Thuận và Khu Di tích Dục Thanh tận tình giúp đỡ tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Đại hội thành công.

Thưa các đồng chí !

Thành công của Đại hội là hết sức quan trọng nhưng chỉ mới là kết quả bước đầu. Sau Đại hội, vấn đề quan trọng là đưa Nghị quyết Đại hội vào hoạt động thực tiễn của từng tổ chức Hội, của cán bộ hội viên, làm cho Nghị quyết Đại hội đi vào cuộc sống và trở thành phong trào hành động sôi nổi rộng khắp trong toàn Hội. Do đó, Đại hội đề nghị các cấp Hội sớm có kế hoạch tổ chức nghiên cứu quán triệt sâu sắc và nghiêm túc nội dung nghị quyết Đại hội, xây dựng chương trình, kế hoạch và biện pháp thực hiện.

Đại hội kêu gọi toàn thể cán bộ hội viên đoàn kết nhất trí, cùng với Ban chấp hành tỉnh Hội phát huy thuận lợi và kết quả đạt được, ra sức khắc phục khó khăn, thực hiện tốt phương hướng, nhiệm vụ, chỉ tiêu đã đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng mà Nghị quyết Đại hội X tỉnh Đảng bộ đề ra.

Thay mặt Đoàn chủ tịch Đại hội, tôi xin tuyên bố bế mạc Đại hội Đại biểu Hội CCBVN tỉnh Bình Thuận lần thứ III.

Xin chúc sức khỏe tất cả các đồng chí đại biểu và Đại hội.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI

NGHỊ QUYẾT
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
VỀ TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG
ĐỐI VỚI CÔNG TÁC CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM
TRONG GIAI ĐOẠN CÁCH MẠNG MỚI

Đất nước ta trải qua một thời kỳ đấu tranh cách mạng và kháng chiến cứu nước lâu dài. Sau khi hoàn thành vẻ vang nhiệm vụ trong hàng ngũ các lực lượng vũ trang nhân dân, hàng triệu cán bộ, chiến sĩ đã trở về quê hương; một bộ phận chuyển ngành sang công tác ở các cơ quan Đảng và Nhà nước, các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội.

Trước yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới, Đảng cần tăng cường lãnh đạo công tác vận động cựu chiến binh để tiếp tục phát huy bản chất, truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ", phát huy tiềm năng to lớn của cựu chiến binh trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

I - TÌNH HÌNH CỰU CHIẾN BINH VÀ CÔNG TÁC CỦA HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM.

Từ ngày thành lập đến nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng, được sự giúp đỡ của chính quyền và sự phối hợp của các ngành, các đoàn thể quần chúng, Hội Cựu chiến binh Việt Nam đã xây dựng được hệ thống tổ chức rộng khắp trong cả nước, hoạt động đạt được nhiều kết quả, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của đất nước.

Trong điều kiện mới, tuyệt đại đa số cựu chiến binh tiếp tục hăng hái tham gia các cuộc vận động, các phong trào cách mạng ở cơ sở, có nhiều gương điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực. Tỷ lệ cựu chiến binh tham gia trong các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể, nhất là ở cơ sở khá cao. Nhiều cựu chiến binh đang làm việc trong các cơ quan, doanh nghiệp, trường học đã phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Hội đã động viên, hướng dẫn anh chị em cựu chiến binh tham gia có hiệu quả vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, nhất là góp phần

giữ vững ổn định chính trị ở cơ sở. Tổ chức và hoạt động của Hội ngày càng được mở rộng; phong trào cứu chiến binh giúp nhau làm kinh tế, xóa đói, giảm nghèo thu được nhiều kết quả tốt; Hội tích cực tham gia thực hiện các chương trình kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh ở địa phương; tích cực đấu tranh chống những quan điểm sai trái với đường lối, quan điểm của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, chống tham nhũng, lãng phí, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội. Hội đề xuất được nhiều kiến nghị với cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, góp ý bổ sung, sửa đổi nhiều chính sách liên quan đến cứu chiến binh, người có công với cách mạng; phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh giáo dục truyền thống yêu nước, truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ; tham gia bước đầu có hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân.

Hội Cứu chiến binh Việt Nam xứng đáng là một đoàn thể chính trị - xã hội, là chỗ dựa tin cậy của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, nhất là ở cơ sở.

Tuy nhiên, hoạt động của Hội và đội ngũ cứu chiến binh còn một số mặt yếu:

- Chưa thu hút được hầu hết cựu chiến binh vào Hội. Phong trào hoạt động của Hội chưa đồng đều giữa các vùng, các địa phương, nhất là chưa đi sâu vào miền núi, vùng sâu, vùng xa, vào từng đối tượng cựu chiến binh; còn chậm đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động. Một số cấp ủy Đảng chưa quan tâm đầy đủ, thường xuyên việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức và hoạt động của Hội Cựu chiến binh.

- Đời sống vật chất và tinh thần một bộ phận cựu chiến binh, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, miền núi còn nhiều khó khăn.

- Khi trở về sinh sống tại địa phương, một số cựu chiến binh ít được thông tin, học tập thường xuyên nên hiểu biết về chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước còn hạn chế.

- Một số cựu chiến binh thiếu tu dưỡng rèn luyện, không giữ vững và phát huy truyền thống phẩm chất "Bộ đội Cụ Hồ" trong cuộc sống mới, chưa hăng hái tham gia nhiệm vụ chính trị - xã hội; một số ít còn biểu hiện bảo thủ, trì trệ, hoặc công thần, tiêu cực. Có người còn giảm sút lòng tin vào sự lãnh đạo của Đảng, suy thoái về đạo đức, thậm chí tham gia vào một số vụ gây rối trật tự xã hội.

II - QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ CỰU CHIẾN BINH.

1. Cựu chiến binh Việt Nam xuất thân từ các tầng lớp xã hội trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam, mà phần lớn là từ các giai cấp lao động, đã chiến đấu, trưởng thành trong các lực lượng vũ trang nhân dân do Đảng thành lập, tổ chức và lãnh đạo, được rèn luyện qua các cuộc kháng chiến oanh liệt, có những cống hiến rất to lớn trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; là lực lượng cách mạng tuyệt đối trung thành với Đảng; có kinh nghiệm trong đấu tranh cách mạng và xây dựng đất nước; phần lớn còn sức lao động. Đảng, Nhà nước, toàn xã hội cần tạo điều kiện, bồi dưỡng và vận động để cựu chiến binh tiếp tục phát huy bản chất, truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ", gương mẫu đóng góp vào thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn cách mạng mới.

2. Công tác cựu chiến binh là một trong những công tác vận động quần chúng quan trọng của Đảng, là trách nhiệm của hệ thống chính trị, của các cấp, các ngành, của toàn xã hội, trong đó Hội Cựu chiến binh là nòng cốt, nhằm tập hợp, đoàn kết, phát huy

sức sáng tạo của cựu chiến binh đóng góp thiết thực vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

3. Đảng, Nhà nước, xã hội động viên cựu chiến binh phát huy tinh thần tự lực tự cường, đoàn kết, tương thân, tương ái để giúp nhau cải thiện và nâng cao đời sống; đồng thời, quan tâm chăm lo đến đời sống và các quyền lợi hợp pháp của cựu chiến binh.

4. Hội Cựu chiến binh Việt Nam là một tổ chức chính trị - xã hội, đại diện ý chí và quyền lợi của cựu chiến binh, là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, là một cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, một tổ chức trong hệ thống chính trị do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, hoạt động theo đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và Điều lệ Hội.

III - NHIỆM VỤ.

Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX đã nêu rõ "Đối với cựu chiến binh, phát huy bản chất, truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ", tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ xã hội chủ

nghĩa; giúp nhau cải thiện đời sống; góp phần giáo dục truyền thống và chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ". Trong giai đoạn mới của cách mạng, công tác vận động cựu chiến binh cần tập trung thực hiện những nhiệm vụ sau:

1. Bồi dưỡng cựu chiến binh tiếp tục rèn luyện phẩm chất nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, trình độ hiểu biết về đường lối, chủ trương chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, kiến thức về kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật... Kiên quyết đấu tranh chống những quan điểm, tư tưởng sai trái, ngăn ngừa và khắc phục tư tưởng bảo thủ, trì trệ, công thần.

2. Động viên cựu chiến binh tích cực học tập, phát huy tiềm năng, kinh nghiệm của mình cùng các tầng lớp nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân tích cực tham gia phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng và các tệ nạn xã hội, xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ xã hội chủ nghĩa, giữ vững ổn định chính trị và quốc phòng, an ninh.

3. Giúp đỡ thiết thực, cụ thể phong trào cứu chiến binh đoàn kết, phát triển kinh tế gia đình, xóa đói, giảm nghèo, đẩy mạnh các hoạt động tình nghĩa trong hội viên cứu chiến binh.

4. Động viên cứu chiến binh phát huy bản chất, truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ" và bằng sự gương mẫu của mình giáo dục con cháu xây dựng gia đình văn hóa mới, góp phần tích cực vào việc giáo dục truyền thống yêu nước, ý chí tự lực tự cường và chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ.

5. Tham gia hoạt động đối ngoại nhân dân, góp phần vào việc thực hiện đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

IV - TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Hội Cứu chiến binh:

- Tham mưu giúp cấp ủy Đảng và làm nòng cốt tập hợp, đoàn kết, vận động hội viên thực hiện tốt 5 nhiệm vụ nêu trên.

- Các cấp hội cần chủ động đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và hình thức tập hợp, sinh hoạt hội viên; coi trọng sinh hoạt tư tưởng văn hóa, dân

III - CHỦ TỊCH BCH TỈNH HỘI:

Đồng chí Nguyễn Văn Minh

IV - 2 PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC TỈNH HỘI:

1. Đồng chí Bùi Quốc Nhơn - Phó Chủ tịch kiêm Ủy viên thư ký

2. Đồng chí Trần Xuân Đạt - Phó Chủ tịch

V - BAN KIỂM TRA CÔNG TÁC HỘI:

1. Đồng chí Nguyễn Văn Minh - Chủ tịch Tỉnh Hội - Trưởng ban

2. Đồng chí Nguyễn Thanh Phương - UVBCH Tỉnh Hội - Phó ban

3. Đồng chí Lê Quang Hà - Phó Chủ tịch - Trưởng ban kiểm tra huyện Hội Hàm Thuận Bắc: Ủy viên.

4. Đồng chí Nguyễn Ngọc Hồ - Phó Chủ tịch - Trưởng ban kiểm tra Hội CCB thành phố Phan Thiết - Ủy viên.

5. Đồng chí Vũ Đức Kiểm - Phó chủ tịch - Trưởng ban kiểm tra Hội CCB huyện Hàm Tân - Ủy viên.

**DANH SÁCH ĐOÀN ĐẠI BIỂU HỘI CCB TỈNH ĐI DỰ
ĐẠI HỘI CẤP TRÊN, GỒM 5 ĐẠI BIỂU CHÍNH THỨC
VÀ 1 ĐẠI BIỂU DỰ KHUYẾT:**

1. Đồng chí Nguyễn Văn Minh - Chủ tịch Hội -
Đại biểu đương nhiên.

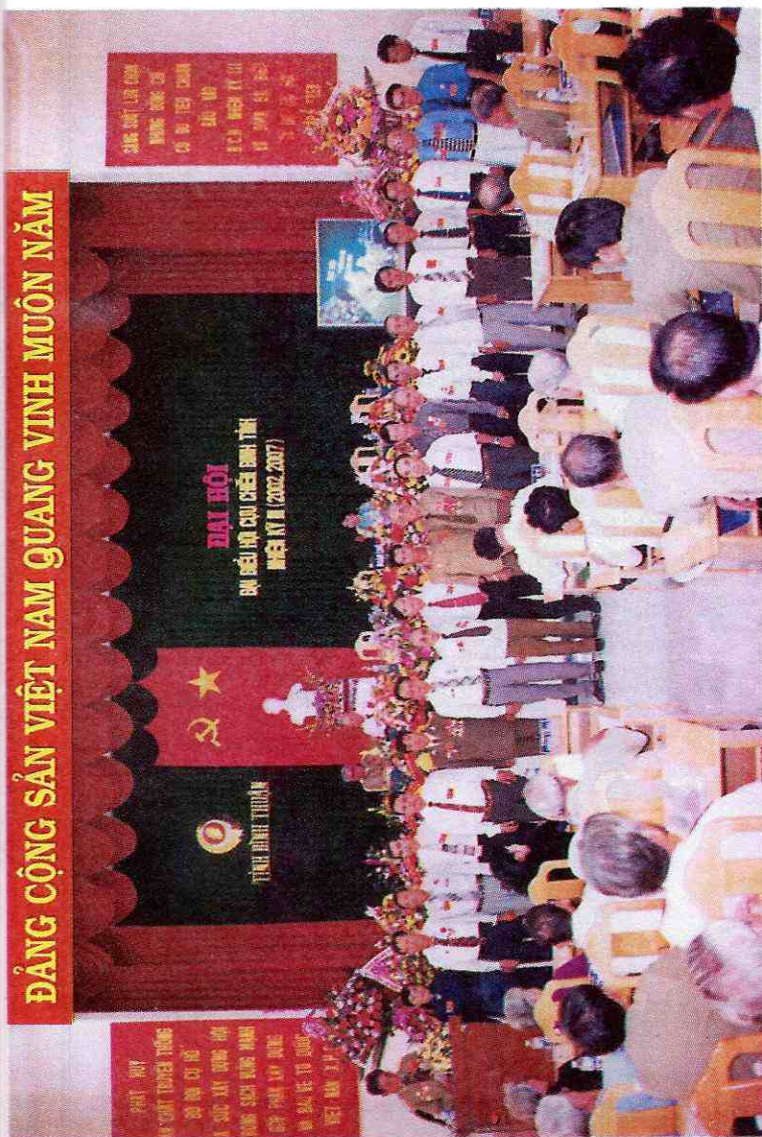
2. Đồng chí Nguyễn Hồng Minh - Chủ tịch thành
Hội Phan Thiết.

3. Đồng chí Hà Thu Văn - Ủy viên Thường vụ
Tỉnh hội.

4. Đồng chí Đỗ Năng - Chủ tịch huyện Hội
Hàm Tân.

5. Đồng chí Võ Thanh Xuân - Chủ tịch huyện
Hội Hàm Thuận Bắc.

6. Đồng chí Đào Quang Luân - Chủ tịch huyện
Hội Hàm Thuận Nam được bầu làm đại biểu dự
khuyết.



Ban Chấp hành và đoàn đại biểu ra mắt Đại hội



Ban Chấp hành Hội CCB tỉnh và các đại biểu tham dự Đại hội
viếng bảo tàng Hồ Chí Minh - Chi nhánh Bình Thuận.

DIỄN VĂN BẾ MẠC
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM
TỈNH BÌNH THUẬN LẦN THỨ III (2002 - 2007)

Thưa Đoàn chủ tịch

Thưa các đồng chí đại biểu và các vị khách quý

Thưa Đại hội.

Sau 2 ngày làm việc tích cực khẩn trương, nghiêm túc, dân chủ, đoàn kết, với tinh thần trách nhiệm cao, Đại hội Đại biểu Hội CCBVN tỉnh lần thứ III đã hoàn thành chương trình làm việc.

Quá trình làm việc, Đại hội đã phát huy dân chủ, tập trung trí tuệ, thảo luận và đi đến nhất trí cao những nội dung các báo cáo đã trình Đại hội.

Nhất trí thông qua báo cáo tổng hợp ý kiến của tỉnh Hội góp ý vào dự thảo các văn kiện của Ban chấp hành Trung ương Hội CCBVN khóa II trình Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ III của Hội CCBVN và Đại hội đã biểu quyết thể hiện sự nhất trí cao.

Nhất trí thông qua dự thảo các báo cáo của Ban chấp hành Hội CCBVN tỉnh khóa II trình Đại hội Đại biểu Hội CCBVN tỉnh lần thứ III.

Đại hội khẳng định, trong 5 năm qua Hội CCB tỉnh nhà đã tích cực phát huy bản chất truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ", nỗ lực khắc phục khó khăn phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ II của Hội CCB tỉnh đạt kết quả, tiến bộ trên nhiều mặt, góp phần tích cực vào xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, tham gia thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, góp phần vận động, tập hợp, tổ chức, xây dựng và giáo dục truyền thống, giáo dục chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ. Đồng thời Đại hội đã chỉ rõ những khuyết điểm, yếu kém, nguyên nhân và rút ra được nhiều bài học kinh nghiệm quý. Trên cơ sở quán triệt những quan điểm cơ bản của Đảng và Nghị quyết Đại hội X của tỉnh Đảng bộ. Nghị quyết Đại hội IX của Đảng, căn cứ vào tình hình thực tế xây dựng và hoạt động của Hội, Đại hội đã đóng góp nhiều ý kiến phong phú, cụ thể và xác thực trên nhiều nội dung để tham gia vào phương hướng, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp phấn đấu trong 5 năm tới, đã nhất trí cao thông qua Nghị quyết Đại hội.

Tư tưởng cốt lõi của Nghị quyết Đại hội Đại biểu Hội CCBVN tỉnh lần thứ III là thực hiện NQ 09 BCT,

chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới nội dung, phương pháp hoạt động và công tác CCB, tập trung xây dựng Hội trong sạch vững mạnh; góp phần tích cực xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ chế độ XHCN, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, giữ vững an ninh chính trị ở cơ sở; đẩy mạnh phong trào phát triển kinh tế gia đình làm giàu chính đáng, giải quyết việc làm, nâng cao đời sống hội viên; tham gia tích cực thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng ở địa phương; góp phần tích cực vận động, tập hợp, tổ chức, xây dựng và giáo dục truyền thống, chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thanh, thiếu niên học sinh.

Đại hội bầu 23 đồng chí có phẩm chất chính trị, năng lực vào BCH tỉnh Hội nhiệm kỳ III và Đại hội đã bầu Đoàn Đại biểu đi dự Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ III của Hội CCBVN gồm 5 đồng chí Đại biểu chính thức và 01 Đại biểu dự khuyết. Đây là kết quả rất quan trọng của Đại hội. Chúng ta trân trọng báo cáo với toàn Hội và nhân dân trong tỉnh Đại hội Đại biểu Hội CCBVN tỉnh lần thứ III đã thành công tốt đẹp.

Thưa các đồng chí !

Thành công của Đại hội là kết quả của quá trình quán triệt sâu sắc và chấp hành nghiêm túc Nghị quyết 7 của BCH TƯ Hội CCBVN, thông báo số 06 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết 09 BCT, chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và là thành công của Đại hội Đại biểu của Hội CCB từ cấp cơ sở lên cấp huyện, thành phố; là quá trình chuẩn bị công phu, chu đáo cả nội dung và nhân sự của Ban chấp hành tỉnh Hội khóa II. Với sự chỉ đạo chặt chẽ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường vụ Trung ương Hội CCBVN, sự hướng dẫn giúp đỡ của các Ban Đảng Tỉnh ủy và các Ban chuyên môn của TƯ Hội và tinh thần trách nhiệm cao của các Đại biểu dự Đại hội. Đó cũng là kết quả của việc phát huy dân chủ và trí tuệ của toàn Hội.

Đại hội chúng ta chân thành cảm ơn đồng chí Huỳnh Văn Tĩ, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh đã dự, chỉ đạo Đại hội; cảm ơn đồng chí Thường trực UBND, Mặt trận Tổ quốc, các đồng chí lãnh đạo các Ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các đồng chí đại diện lãnh đạo Hội CCBVN các tỉnh Ninh Thuận, Tuyên

Quang và các tỉnh Miền Đông Nam Bộ đến dự và động viên Đại hội; cảm ơn các cơ quan báo chí, đài phát thanh truyền hình tỉnh, Phân xã Việt Nam Thông tấn xã tại Bình Thuận đã kịp thời đưa tin kết quả Đại hội.

Đại hội chúng ta chân thành cảm ơn BCHQS tỉnh, cảm ơn các đồng chí cán bộ, nhân viên Nhà khách BCHQS tỉnh, Nhà khách Công an tỉnh, cảm ơn Bảo tàng Hồ Chí Minh Bình Thuận và Khu Di tích Dục Thanh tận tình giúp đỡ tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Đại hội thành công.

Thưa các đồng chí !

Thành công của Đại hội là hết sức quan trọng nhưng chỉ mới là kết quả bước đầu. Sau Đại hội, vấn đề quan trọng là đưa Nghị quyết Đại hội vào hoạt động thực tiễn của từng tổ chức Hội, của cán bộ hội viên, làm cho Nghị quyết Đại hội đi vào cuộc sống và trở thành phong trào hành động sôi nổi rộng khắp trong toàn Hội. Do đó, Đại hội đề nghị các cấp Hội sớm có kế hoạch tổ chức nghiên cứu quán triệt sâu sắc và nghiêm túc nội dung nghị quyết Đại hội, xây dựng chương trình, kế hoạch và biện pháp thực hiện.

Đại hội kêu gọi toàn thể cán bộ hội viên đoàn kết nhất trí, cùng với Ban chấp hành tỉnh Hội phát huy thuận lợi và kết quả đạt được, ra sức khắc phục khó khăn, thực hiện tốt phương hướng, nhiệm vụ, chỉ tiêu đã đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng mà Nghị quyết Đại hội X tỉnh Đảng bộ đề ra.

Thay mặt Đoàn chủ tịch Đại hội, tôi xin tuyên bố bế mạc Đại hội Đại biểu Hội CCBVN tỉnh Bình Thuận lần thứ III.

Xin chúc sức khỏe tất cả các đồng chí đại biểu và Đại hội.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI

NGHỊ QUYẾT
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
VỀ TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG
ĐỐI VỚI CÔNG TÁC CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM
TRONG GIAI ĐOẠN CÁCH MẠNG MỚI

Đất nước ta trải qua một thời kỳ đấu tranh cách mạng và kháng chiến cứu nước lâu dài. Sau khi hoàn thành vẻ vang nhiệm vụ trong hàng ngũ các lực lượng vũ trang nhân dân, hàng triệu cán bộ, chiến sĩ đã trở về quê hương; một bộ phận chuyển ngành sang công tác ở các cơ quan Đảng và Nhà nước, các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội.

Trước yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới, Đảng cần tăng cường lãnh đạo công tác vận động cựu chiến binh để tiếp tục phát huy bản chất, truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ", phát huy tiềm năng to lớn của cựu chiến binh trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

I - TÌNH HÌNH CỰU CHIẾN BINH VÀ CÔNG TÁC CỦA HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM.

Từ ngày thành lập đến nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng, được sự giúp đỡ của chính quyền và sự phối hợp của các ngành, các đoàn thể quần chúng, Hội Cựu chiến binh Việt Nam đã xây dựng được hệ thống tổ chức rộng khắp trong cả nước, hoạt động đạt được nhiều kết quả, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của đất nước.

Trong điều kiện mới, tuyệt đại đa số cựu chiến binh tiếp tục hăng hái tham gia các cuộc vận động, các phong trào cách mạng ở cơ sở, có nhiều gương điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực. Tỷ lệ cựu chiến binh tham gia trong các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể, nhất là ở cơ sở khá cao. Nhiều cựu chiến binh đang làm việc trong các cơ quan, doanh nghiệp, trường học đã phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Hội đã động viên, hướng dẫn anh chị em cựu chiến binh tham gia có hiệu quả vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, nhất là góp phần

giữ vững ổn định chính trị ở cơ sở. Tổ chức và hoạt động của Hội ngày càng được mở rộng; phong trào cứu chiến binh giúp nhau làm kinh tế, xóa đói, giảm nghèo thu được nhiều kết quả tốt; Hội tích cực tham gia thực hiện các chương trình kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh ở địa phương; tích cực đấu tranh chống những quan điểm sai trái với đường lối, quan điểm của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, chống tham nhũng, lãng phí, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội. Hội đề xuất được nhiều kiến nghị với cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, góp ý bổ sung, sửa đổi nhiều chính sách liên quan đến cứu chiến binh, người có công với cách mạng; phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh giáo dục truyền thống yêu nước, truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ; tham gia bước đầu có hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân.

Hội Cứu chiến binh Việt Nam xứng đáng là một đoàn thể chính trị - xã hội, là chỗ dựa tin cậy của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, nhất là ở cơ sở.

Tuy nhiên, hoạt động của Hội và đội ngũ cứu chiến binh còn một số mặt yếu:

- Chưa thu hút được hầu hết cựu chiến binh vào Hội. Phong trào hoạt động của Hội chưa đồng đều giữa các vùng, các địa phương, nhất là chưa đi sâu vào miền núi, vùng sâu, vùng xa, vào từng đối tượng cựu chiến binh; còn chậm đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động. Một số cấp ủy Đảng chưa quan tâm đầy đủ, thường xuyên việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức và hoạt động của Hội Cựu chiến binh.

- Đời sống vật chất và tinh thần một bộ phận cựu chiến binh, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, miền núi còn nhiều khó khăn.

- Khi trở về sinh sống tại địa phương, một số cựu chiến binh ít được thông tin, học tập thường xuyên nên hiểu biết về chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước còn hạn chế.

- Một số cựu chiến binh thiếu tu dưỡng rèn luyện, không giữ vững và phát huy truyền thống phẩm chất "Bộ đội Cụ Hồ" trong cuộc sống mới, chưa hăng hái tham gia nhiệm vụ chính trị - xã hội; một số ít còn biểu hiện bảo thủ, trì trệ, hoặc công thần, tiêu cực. Có người còn giảm sút lòng tin vào sự lãnh đạo của Đảng, suy thoái về đạo đức, thậm chí tham gia vào một số vụ gây rối trật tự xã hội.

II - QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ CỰU CHIẾN BINH.

1. Cựu chiến binh Việt Nam xuất thân từ các tầng lớp xã hội trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam, mà phần lớn là từ các giai cấp lao động, đã chiến đấu, trưởng thành trong các lực lượng vũ trang nhân dân do Đảng thành lập, tổ chức và lãnh đạo, được rèn luyện qua các cuộc kháng chiến oanh liệt, có những cống hiến rất to lớn trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; là lực lượng cách mạng tuyệt đối trung thành với Đảng; có kinh nghiệm trong đấu tranh cách mạng và xây dựng đất nước; phần lớn còn sức lao động. Đảng, Nhà nước, toàn xã hội cần tạo điều kiện, bồi dưỡng và vận động để cựu chiến binh tiếp tục phát huy bản chất, truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ", gương mẫu đóng góp vào thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn cách mạng mới.

2. Công tác cựu chiến binh là một trong những công tác vận động quần chúng quan trọng của Đảng, là trách nhiệm của hệ thống chính trị, của các cấp, các ngành, của toàn xã hội, trong đó Hội Cựu chiến binh là nòng cốt, nhằm tập hợp, đoàn kết, phát huy

sức sáng tạo của cựu chiến binh đóng góp thiết thực vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

3. Đảng, Nhà nước, xã hội động viên cựu chiến binh phát huy tinh thần tự lực tự cường, đoàn kết, tương thân, tương ái để giúp nhau cải thiện và nâng cao đời sống; đồng thời, quan tâm chăm lo đến đời sống và các quyền lợi hợp pháp của cựu chiến binh.

4. Hội Cựu chiến binh Việt Nam là một tổ chức chính trị - xã hội, đại diện ý chí và quyền lợi của cựu chiến binh, là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, là một cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, một tổ chức trong hệ thống chính trị do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, hoạt động theo đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và Điều lệ Hội.

III - NHIỆM VỤ.

Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX đã nêu rõ "Đối với cựu chiến binh, phát huy bản chất, truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ", tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ xã hội chủ

nghĩa; giúp nhau cải thiện đời sống; góp phần giáo dục truyền thống và chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ". Trong giai đoạn mới của cách mạng, công tác vận động cựu chiến binh cần tập trung thực hiện những nhiệm vụ sau:

1. Bồi dưỡng cựu chiến binh tiếp tục rèn luyện phần đấu nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, trình độ hiểu biết về đường lối, chủ trương chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, kiến thức về kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật... Kiên quyết đấu tranh chống những quan điểm, tư tưởng sai trái, ngăn ngừa và khắc phục tư tưởng bảo thủ, trì trệ, công thần.

2. Động viên cựu chiến binh tích cực học tập, phát huy tiềm năng, kinh nghiệm của mình cùng các tầng lớp nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân tích cực tham gia phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng và các tệ nạn xã hội, xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ xã hội chủ nghĩa, giữ vững ổn định chính trị và quốc phòng, an ninh.

3. Giúp đỡ thiết thực, cụ thể phong trào cứu chiến binh đoàn kết, phát triển kinh tế gia đình, xóa đói, giảm nghèo, đẩy mạnh các hoạt động tình nghĩa trong hội viên cứu chiến binh.

4. Động viên cứu chiến binh phát huy bản chất, truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ" và bằng sự gương mẫu của mình giáo dục con cháu xây dựng gia đình văn hóa mới, góp phần tích cực vào việc giáo dục truyền thống yêu nước, ý chí tự lực tự cường và chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ.

5. Tham gia hoạt động đối ngoại nhân dân, góp phần vào việc thực hiện đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

IV - TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Hội Cứu chiến binh:

- Tham mưu giúp cấp ủy Đảng và làm nòng cốt tập hợp, đoàn kết, vận động hội viên thực hiện tốt 5 nhiệm vụ nêu trên.

- Các cấp hội cần chủ động đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và hình thức tập hợp, sinh hoạt hội viên; coi trọng sinh hoạt tư tưởng văn hóa, dân

chủ, gắn bó tình đồng đội; đi sâu vào từng đối tượng, từng thế hệ, từng lứa tuổi cựu chiến binh, các vùng, miền khác nhau, lấy cơ sở làm địa bàn hoạt động chính.

- Đối với anh chị em hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về, Hội Cựu chiến binh các cấp phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cơ quan quân sự địa phương, các ngành chức năng cùng cấp, bằng các hình thức thích hợp, tập hợp, bồi dưỡng, động viên anh chị em phát huy vai trò tích cực và tiềm năng của cựu quân nhân trong các phong trào, các cuộc vận động ở cơ sở.

2. Các cấp ủy và tổ chức Đảng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt những việc sau:

- Thường xuyên chỉ đạo, phổ biến kịp thời những chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước cho Hội Cựu chiến binh, lãnh đạo công tác vận động cựu chiến binh tích cực thực hiện các chủ trương của Đảng và Nhà nước; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo về chính trị, tư tưởng, tổ chức và định hướng hoạt động của các cấp hội, nhất là cấp cơ sở; tạo điều kiện thuận lợi để các cấp hội góp ý kiến xây dựng các chủ trương, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể nhân dân các cấp xây dựng mối quan hệ và phối hợp hoạt động với Hội Cựu chiến binh trong các nhiệm vụ liên quan, tạo sức mạnh tổng hợp thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Chỉ đạo các cấp chính quyền, các ngành liên quan tiếp tục nghiên cứu, bổ sung, ban hành và thực hiện các chế độ, chính sách cần thiết cho hoạt động của Hội theo chính sách chung của Nhà nước, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Hội.

- Ban Dân vận Trung ương chủ trì phối hợp cùng Đảng đoàn Hội Cựu chiến binh Việt Nam và các ban, ngành có liên quan giúp Bộ Chính trị theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nghị quyết này và hằng năm báo cáo kết quả với Bộ Chính trị và Ban Bí thư.

Nghị quyết này được phổ biến, quán triệt đến chi bộ Đảng và chi bộ Hội Cựu chiến binh.

Nơi nhận:

- Đảng đoàn Hội Cựu chiến binh Việt Nam,
- Các tỉnh ủy, thành ủy,
- Các ban, Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn, Đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành Trung ương,
- Lưu Văn phòng Trung ương.

TM. BỘ CHÍNH TRỊ

Tổng Bí thư

NÔNG ĐỨC MẠNH

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**

***Thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TW
về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với
công tác cứu chiến binh Việt Nam trong giai đoạn
cách mạng mới***

**I - TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI CỰU CHIẾN BINH CÁC CẤP
TRONG TỈNH:**

Từ ngày thành lập đến nay, tổ chức Hội Cựu chiến binh Việt Nam các cấp trong tỉnh không ngừng được củng cố, kiện toàn và phát triển; tuyệt đại bộ phận hội viên cựu chiến binh tiếp tục giữ vững và phát huy bản chất "Bộ đội Cụ Hồ"; hăng hái tham gia và làm nòng cốt trong các phong trào cách mạng, nhất là ở cơ sở, hầu hết đều thể hiện nhiệt tình, trách nhiệm, nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ.

Hội Cựu chiến binh các cấp trong tỉnh có nhiều cố gắng đổi mới nội dung và phương thức hoạt động.

Phong trào của Hội ngày càng được mở rộng, đóng góp có hiệu quả quá trình triển khai thực hiện các chương trình kinh tế - xã hội và các cuộc vận động chính trị ở cơ sở; tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ XHCN, đấu tranh chống tham nhũng và các quan điểm sai trái, lệch lạc; có nhiều nỗ lực trong phong trào giúp nhau xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế gia đình; góp phần giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ.

Nhìn chung, hoạt động của Hội Cựu chiến binh Việt Nam các cấp trong tỉnh trong thời gian qua là đúng hướng, bám sát sự lãnh đạo của Đảng, phối hợp chặt chẽ với hệ thống chính quyền, mặt trận và đoàn thể các cấp, mang lại hiệu quả thiết thực. Vai trò, vị trí, uy tín của Hội trong hệ thống chính trị và trong xã hội ngày càng được khẳng định và phát huy.

Tuy nhiên, công tác xây dựng và phát triển hội còn chậm; một số ít hội viên cựu chiến binh chưa thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng; đời sống một bộ phận cán bộ, hội viên còn nhiều khó khăn; công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ hội các cấp tuy có cố gắng nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu. Phong trào của Hội chưa

đều, một số nơi còn bộc lộ sự lúng túng trong hoạt động; điều kiện hoạt động của các tổ chức hội, nhất là ở cơ sở, còn khó khăn.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy Đảng với công tác cựu chiến binh chưa thường xuyên, chưa đúng mức. Vai trò tham mưu của tổ chức Hội chưa được phát huy đầy đủ.

II - NHỮNG NHIỆM VỤ CẦN TẬP TRUNG TRIỂN KHAI TRONG THỜI GIAN ĐẾN.

Trên cơ sở quán triệt các quan điểm và nhiệm vụ đã được nêu ra trong Nghị quyết 09-NQ/TW ngày 08/01/2002 của Bộ Chính trị, xuất phát từ đặc điểm tình hình thực tế của địa phương, thời gian đầu cần tập trung triển khai thực hiện tốt những yêu cầu, nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Nhiệm vụ chung:

Tập trung sức xây dựng tổ chức Hội Cựu chiến binh Việt Nam các cấp trong tỉnh ngày càng trong sạch vững mạnh, đặc biệt chú trọng cấp cơ sở và dưới cơ sở, đảm bảo thực hiện tốt 3 nhiệm vụ trọng tâm:

- Giáo dục động viên cựu chiến binh giữ vững và không ngừng phát huy bản chất và truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ" tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ chế độ XHCN.

- Đẩy mạnh hơn nữa phong trào giúp nhau xóa đói giảm nghèo, cải thiện đời sống.

- Tích cực góp phần giáo dục truyền thống, lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ.

2. Nhiệm vụ cụ thể.

a) Đối với cấp ủy và chính quyền, mặt trận, đoàn thể các cấp:

- Các cấp ủy cần chỉ đạo, phổ biến kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, nhất là những vấn đề thời sự nổi lên cần quan tâm; lãnh đạo công tác vận động cựu chiến binh gương mẫu thực hiện Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tạo mọi điều kiện thuận lợi để cựu chiến binh tham gia đóng góp ý kiến vào quá trình xây dựng các nghị quyết, các chính sách kinh tế - xã hội ở địa phương.

- Định kỳ cấp ủy trực tiếp nghe Hội Cựu chiến binh báo cáo tình hình, cho ý kiến lãnh đạo kịp thời

đều, một số nơi còn bộc lộ sự lúng túng trong hoạt động; điều kiện hoạt động của các tổ chức hội, nhất là ở cơ sở, còn khó khăn.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy Đảng với công tác cựu chiến binh chưa thường xuyên, chưa đúng mức. Vai trò tham mưu của tổ chức Hội chưa được phát huy đầy đủ.

II - NHỮNG NHIỆM VỤ CẦN TẬP TRUNG TRIỂN KHAI TRONG THỜI GIAN ĐẾN.

Trên cơ sở quán triệt các quan điểm và nhiệm vụ đã được nêu ra trong Nghị quyết 09-NQ/TW ngày 08/01/2002 của Bộ Chính trị, xuất phát từ đặc điểm tình hình thực tế của địa phương, thời gian đầu cần tập trung triển khai thực hiện tốt những yêu cầu, nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Nhiệm vụ chung:

Tập trung sức xây dựng tổ chức Hội Cựu chiến binh Việt Nam các cấp trong tỉnh ngày càng trong sạch vững mạnh, đặc biệt chú trọng cấp cơ sở và dưới cơ sở, đảm bảo thực hiện tốt 3 nhiệm vụ trọng tâm:

- Giáo dục động viên cựu chiến binh giữ vững và không ngừng phát huy bản chất và truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ" tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ chế độ XHCN.

- Đẩy mạnh hơn nữa phong trào giúp nhau xóa đói giảm nghèo, cải thiện đời sống.

- Tích cực góp phần giáo dục truyền thống, lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ.

2. Nhiệm vụ cụ thể.

a) Đối với cấp ủy và chính quyền, mặt trận, đoàn thể các cấp:

- Các cấp ủy cần chỉ đạo, phổ biến kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, nhất là những vấn đề thời sự nổi lên cần quan tâm; lãnh đạo công tác vận động cựu chiến binh gương mẫu thực hiện Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tạo mọi điều kiện thuận lợi để cựu chiến binh tham gia đóng góp ý kiến vào quá trình xây dựng các nghị quyết, các chính sách kinh tế - xã hội ở địa phương.

- Định kỳ cấp ủy trực tiếp nghe Hội Cựu chiến binh báo cáo tình hình, cho ý kiến lãnh đạo kịp thời

về định hướng hoạt động, về công tác tư tưởng và tổ chức, giải quyết những kiến nghị của Hội.

- Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện các chương trình liên tịch trong thời gian qua, Mặt trận, các đoàn thể tỉnh, các ngành thuộc khối chính quyền theo chức năng của mình tiếp tục tăng cường mối quan hệ phối hợp với Hội Cựu chiến binh, xây dựng các chương trình liên tịch cụ thể nhằm đẩy mạnh hơn nữa quá trình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội của địa phương.

- UBND các cấp phối hợp chặt chẽ và theo khả năng cố gắng cao nhất, tạo mọi điều kiện thuận lợi để Hội Cựu chiến binh Việt Nam các cấp trong tỉnh hoạt động.

b) Đối với Hội Cựu chiến binh Việt Nam các cấp:

- Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, hình thức sinh hoạt theo hướng chuyển mạnh hoạt động của hội về cơ sở, về địa bàn dân cư và các đơn vị công tác; nội dung hoạt động và sinh hoạt phải phù hợp với từng đối tượng; thiết thực; đảm bảo dân chủ; coi trọng đúng mức phong trào thi đua trong các cấp hội.

- Bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp, tăng cường hơn nữa công tác giáo dục, bồi dưỡng, nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức lối sống; nâng cao trình độ hiểu biết đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và kiến thức kinh tế - văn hóa, khoa học - kỹ thuật cho đội ngũ cán bộ hội viên cựu chiến binh. Đề phòng những biểu hiện của tư tưởng bảo thủ, công thần; kiên quyết chống những quan điểm sai trái, tiêu cực.

- Động viên cựu chiến binh tích cực học tập để nâng cao trình độ các mặt, với kinh nghiệm có được góp phần phát huy sức mạnh của khối đoàn kết các tầng lớp nhân dân thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội của địa phương, tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ chế độ XHCN; đấu tranh mạnh mẽ chống tham nhũng, tiêu cực; gương mẫu trong phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", đền ơn đáp nghĩa, xóa đói giảm nghèo, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- đúc rút kinh nghiệm, tiếp tục đề ra các hình thức và biện pháp thiết thực, cụ thể nhằm tăng cường các hoạt động tình nghĩa, giúp nhau xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế gia đình, cải thiện đời sống trong cán bộ, hội viên cựu chiến binh.

- Tích cực tham gia giáo dục truyền thống và lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ trước hết bằng sự thể hiện và phát huy truyền thống, bản chất "Bộ đội Cụ Hồ", gương mẫu trong mọi phong trào hành động cách mạng của quần chúng ở cơ sở; đồng thời phối hợp chặt chẽ với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, với ngành Giáo dục và các ngành chức năng. Vận động tập hợp tổ chức xây dựng chi hội thanh niên, chi đoàn thanh niên; đồng thời tổ chức tốt các hình thức tuyên truyền, giáo dục truyền thống, lý tưởng cách mạng, đạo đức, phẩm chất và lối sống cho thế hệ trẻ, chú trọng đối tượng học sinh.

- Tiến hành khảo sát đội ngũ cựu chiến binh đang sinh hoạt, công tác ở các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh để có kế hoạch tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động kết nạp, phát triển hội viên mới, xây dựng tổ chức Hội trong các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp, sản xuất kinh doanh, phấn đấu đưa hầu hết cựu chiến binh vào tổ chức Hội.

- Ban Thường vụ các cấp Hội có biện pháp tích cực đi sâu củng cố, kiện toàn, xây dựng Ban Chấp hành các tổ chức Hội yếu kém, chú trọng cấp chi hội. Đồng thời có kế hoạch cụ thể tổ chức đào tạo, bồi

đưỡng cán bộ Hội các cấp, quan tâm đúng mức đến đội ngũ cán bộ chi, tổ hội, đặc biệt đối với vùng dân tộc ít người... giúp đội ngũ cán bộ có điều kiện phấn đấu vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

III - VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các cấp ủy tổ chức sinh hoạt, quán triệt Nghị quyết 09 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động này của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Trên cơ sở đó; đề ra kế hoạch và biện pháp triển khai thực hiện cụ thể.

2. UBND tỉnh, Mặt trận và các đoàn thể theo chức năng của mình có kế hoạch chỉ đạo triển khai trong các ngành, giới trong hệ thống của mình.

3. Đảng đoàn Hội Cựu chiến binh Việt Nam tỉnh phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc việc triển khai chương trình hành động này, định kỳ báo cáo tình hình thực hiện để Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo.

TM. BAN THƯỜNG VỤ

Phó Bí thư

HUỲNH VĂN TÍ

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
- Lời nói đầu	5
- Diễn văn khai mạc Đại hội đại biểu Hội CCBVN tỉnh Bình Thuận lần thứ III	7
- Báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội II (1997 - 2002), phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ III (2002 - 2007)	14
<i>Phần một</i> : Tình hình và kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội II	14
<i>Phần hai</i> : Phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ III : 2002 - 2007	45
- Bài phát biểu của đồng chí Huỳnh Văn Tĩ, Phó Bí thư Tỉnh ủy tại Đại hội Hội cựu chiến binh tỉnh lần thứ III (ngày 03/7/2002)	73
- Bài phát biểu của đồng chí Thiếu tướng Nguyễn Thanh Tùng - UVTV BCH TƯ Hội CCBVN tại Đại hội đại biểu CCB tỉnh Bình Thuận lần thứ III	87
- Bài phát biểu tại Đại hội cựu chiến binh tỉnh Bình Thuận của đồng chí Nguyễn Thị Hữu Nam, Phó Chủ tịch UBMTTQVN tỉnh Bình Thuận	98
- Bài phát biểu của đồng chí Phan Văn Đăng - Tỉnh ủy viên - Bí thư Tỉnh Đoàn tại Đại hội Hội CCB tỉnh lần thứ III	109
- Kiểm điểm của Ban Chấp hành nhiệm kỳ II (1997 - 2002)	113

- Về xây dựng Hội trong sạch vững mạnh	119
- Hội CCB huyện Đức Linh tham gia hoạt động an ninh - quốc phòng	131
- Về xây dựng Hội ở các xã vùng cao	141
- Về việc xây dựng Hội CCB vùng biển	150
- Về công tác giáo dục thế hệ trẻ của Hội CCBVN huyện Bắc Bình	158
- Về phát triển kinh tế nâng cao đời sống hội viên xóa đói giảm nghèo	169
- Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội CCBVN tỉnh Bình Thuận lần thứ III (2002 - 2007)	179
- Danh sách BCH và các chức danh Hội CCB tỉnh nhiệm kỳ III (2002 - 2007)	181
- Danh sách đoàn đại biểu Hội CCB tỉnh đi dự Đại hội cấp trên	184
- Diễn văn bế mạc Đại hội đại biểu Hội CCBVN tỉnh Bình Thuận lần thứ III (2002 - 2007)	187
- Nghị quyết của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cựu chiến binh Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới	195
- Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	205

HỘI CCB VIỆT NAM TỈNH BÌNH THUẬN

VĂN KIẾN

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU HỘI CCB TỈNH BÌNH THUẬN
NHIỆM KỲ III (2002 - 2007)**

Chịu trách nhiệm xuất bản :

NGUYỄN VĂN MINH

Chủ tịch Hội CCBVN Tỉnh

Biên tập :

NGUYỄN CHÍ KHANH

UVBCH - Phụ trách công tác tuyên huấn

Trình bày và sửa bản in :

LÊ VĂN CANG

In 250 cuốn - Khổ 14,5 x 20,5 cm tại Công ty In và
Bao bì Bình Thuận - Giấy phép xuất bản số : 65/GPXB
do Sở VHTT Bình Thuận cấp ngày 19-6-2002.

Xin chân thành cảm ơn các đồng chí trong Ban Thường trực Tỉnh Hội, các đồng chí UVBCH các khóa : I, II, III, các đồng chí : Huỳnh Minh Chánh - nguyên Chánh Văn phòng Tỉnh Hội, đồng chí Trần Công Thắng - nguyên chuyên viên tuyên huấn Tỉnh Hội, đồng chí Phạm Việt Dũng - Chánh Văn phòng Tỉnh Hội và các đồng chí trong cơ quan Hội cứu chiến binh tỉnh đã đóng góp nội dung, tư liệu, sự kiện để Ban biên tập hoàn thành tập kỷ yếu Đại hội bảo đảm chất lượng, đúng kế hoạch.

BAN BIÊN TẬP